

# Giáo Sĩ Việt Nam

**Bán nguyệt san – Số 347 – Chúa nhật 24.02.2019**

**Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

[giasivietnam@gmail.com](mailto:giasivietnam@gmail.com)

## MỤC LỤC

NHỮNG BIẾN CỐ LỚN ĐÃ XẢY RA TỪ THỜI ĐỨC LÊ-Ô XIII.....	
.....THÔNG ĐIỆP AQUADRAGESIO ANNO (TỨ THẬP NIÊN)	
HÃY Ở NHÂN TỪ NHƯ CHÚA CHA .....	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
CHA GIUSE TRẦN SĨ TÍN: 80 TUỔI ĐỜI VÀ 50 NĂM SỬ VỤ CHO NGƯỜI J' RAI.....	
.....	Người Giồng Trôm
TẠI SAO CHÚA ĐÒI HỎI CON NGƯỜI PHẢI CỘNG TÁC VỚI ƠN CHÚA ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỐI?.....	Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn
KINH HOÀNG DỰ LUẬT SÁT NHI! .....	Lê Thiên
CHUYỆN MỖI TUẦN – VẮN LÀ NHỮNG MẪU CHUYỆN... ..	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
KHỦNG HOẢNG DI DÂN BẤT HỢP PHÁP .....	Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
NHỮNG GẶP GHỀNH TÌNH CẢM VÀ TÌNH DỤC TRONG BA GIAI ĐOẠN SỐNG ƠN GỌI.....	
.....	Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS.
CỘT TRỤ ĐỨC TIN NƠI GIA ĐÌNH .....	Cursillista Inhaxio Đặng Phúc Minh
NGƯỜI MẸ CỦA BIÊN GIỚI SỐNG VÀ CHẾT .....	Lm. Nguyễn Tâm Thường
HAI MẮT LÀ NGỌC... ..	Bác sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.
TỪ HÀNG GIẢ ĐẾN NGƯỜI GIẢ .....	Chuyện Phiếm của Gã Siêu

## NHỮNG BIẾN CỐ LỚN ĐÃ XẢY RA TỪ THỜI ĐỨC LÊ-Ô XIII

**LTS.** Đặc San GSVN đã phổ biến rộng rãi bản dịch DoCat của UBCL&HB, HĐGMVN. Nay chúng con xin lần lượt phổ biến tất cả các thông điệp của các Đức Thánh Cha, từ thời Đức Lêô XIII (1891), với thông điệp Tân Sự (Rerum Novarum) cho tới Đức Thánh Cha Phanxicô (2015), với thông điệp Chúc tụng Chúa (Laudato Si). Tất cả các văn kiện này chính là "nền" cho Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội. Xin chân thành cảm ơn các trang mạng đã cung cấp cho Dân Chúa và Dân Chúng Việt Nam những tư liệu rất quý báu này, đặc biệt xin chân thành cảm ơn các dịch giả đã thực hiện các bản dịch Việt Ngữ.

**THÔNG ĐIỆP AQUADRAGESIO ANNO  
(TỨ THẬP NIÊN)**

**CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PI-Ô XI**

**VỀ VIỆC XÂY DỰNG TRẬT TỰ XÃ HỘI  
NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 1931**

Nguồn: <http://catechesis.net/version1/index.php/van-kien-giao-hoi/duc-giao-hoang/thong-diep/445-thong-diep-aquadragesio-anno-tu-thap-nien-cua-dgh-pi-o-xi-ngay-15-5-1931>

**tiếp theo và hết**

**PHẦN III  
NHỮNG BIẾN CỐ LỚN ĐÃ XẢY RA TỪ THỜI ĐỨC LÊ-Ô XIII**

**I. NỀN KINH TẾ BIẾN CHUYỂN**

**66.-** Kể từ Đức Lêô cho đến bây giờ, nền kinh tế và chủ nghĩa xã hội đã biến đổi tận cội rễ. Nền kinh tế đã biến đổi là một hiện tượng lịch sử quá hiển nhiên. Anh em thừa biết chế độ kinh tế mà Đức Tiên Giáo hoàng đáng ghi nhớ trong bức thông điệp RN, đã có kiến thức hơn hết là chế độ tư bản và cần lao bỏ khuyết nhau: người thì xuất vốn, người thì làm công. Ngài nói rất đúng rằng: tư bản không cần lao, cần lao thiếu tư bản, thì cả hai cũng không thể nào có được. Chế độ tư bản vốn tính không hư ác, nhưng đã hư hỏng nhiều. Chế độ ấy được Đức Lêô XIII hết sức tìm tu bổ lại theo công lý. Tự nhiên nó không đáng kết án đâu. Nó hư ác không phải vì nguyên tắc căn bản. Nó hư đi dần dần, vì người tư bản mưu lợi thặng dư để xí nghiệp và chế độ kinh tế gây lợi ích riêng, nên họ không quan gì đến nhân cách của công nhân, tính cách xã hội của cần lao, và những đòi hỏi của công bằng và công ích. Đó là phạm đến quy tắc tự nhiên của xã hội.

Đành rằng, hiện nay chế độ ấy không được thực hiện nơi theo ở khắp mọi nơi. Hiện có một chế độ khác nữa hấp dẫn một phần quan trọng nói được là phần đa số của nhân loại. Tỉ dụ như trong giới canh nông, biết bao người còn sinh sống nguyên vì những công việc liêm chính xứng đáng. Những chế độ kinh tế ấy cũng không thiếu sự trắc trở đáng lo Đức Tiên Giáo hoàng đã nhắc đến, và chính ta cũng đã lược qua trong thư này.

Nhưng từ khi bức thông điệp của Đức Lêô XIII được phát hành, vì thế giới được kỹ nghệ hóa nhiều, thì chế độ tư bản ngày càng ảnh hưởng sâu rộng. Nó dần dần xâm chiếm và ăn sâu vào tình trạng kinh tế xã hội hiện tại. Cả những người đứng ở ngoài cũng thụ hưởng nhiều, thụ hưởng cả phần ích và phần họa của nó nữa. Thành ra nó ghi khắc vào thế giới ngày nay, những tính cách riêng của nó.

Vì thế lược thảo những biến cố lớn đã xảy ra từ đời Đức Lêô XIII đến bây giờ không những là giúp ích cho những người thụ hưởng đại kỹ nghệ mới và chế độ tư bản mà thôi, mà lại mưu ích cho cả nhân loại nữa.

**1. Nền Kinh tế độc tài nhường chỗ cho chủ nghĩa tự do cạnh tranh**

**67.-** Đặc điểm của đời ta bây giờ không phải chỉ là sự tập trung những quyền hành mạnh lớn, thành một quyền kinh tế trong tay một số ít người, không phải là chủ nhân, mà chỉ là thụ thác hay quản lý, tùy ý sử dụng.

Chuyên quyền ấy mạnh nhất ở những người tích trữ và độc tài cầm giữ tiền bạc. Số tiền được thu lại, họ vừa định cách dùng, vừa phân phát hoàn toàn theo ý muốn. Nhờ đó trong cơ thể kinh tế, họ là quả tim phát máu, họ là nguồn sống còn. Không được họ đồng ý, không ai còn thở được.

Chuyên quyền kinh tế và tài chánh tập trung trong tay một số ít người như thế, là đặc điểm nền kinh tế xã hội hiện tại. Nó là kết quả tự nhiên của một chủ nghĩa cạnh tranh hoàn toàn tự do, không có chừng hạn. Kẻ mạnh quyền đứng vững, còn kẻ khác đều ngã thua. Kẻ mạnh quyền sự thường là những ai? Thừa sự thường là những người vô lương tâm, và tranh đấu luôn bằng võ lực, tâm lý.

Chuyên quyền kinh tế và tài chánh, tự nhiên thúc đẩy kẻ cầm nó trong tay, mưu đồ cướp luôn cả chính quyền, theo ba giai đoạn: thứ nhất là họ lo sao cho được độc quyền về kinh tế. Thứ hai họ nhảy vào chiến trường chính trị. Đã lấy chính quyền rồi, họ mới dùng những thủ đoạn và sức mạnh của nó để tiếp tục tranh đấu trong phạm vi kinh tế. Thứ ba là sự tranh đấu dữ dội ấy chuyển sang phạm vi quốc tế: hoặc các chính phủ dùng quyền và góp sức với nhau để mở mang nguồn lợi kinh tế của những người thuộc thẩm quyền của họ, hoặc chính phủ tự đắ họ mạnh sức rộng quyền về kinh tế để giải quyết mọi vấn đề chính trị, theo lợi ích riêng của họ.

## 2. Hậu quả khốc hại

**68.-** Những hậu quả khốc hại do chủ nghĩa cá nhân áp dụng và kinh tế đã gây nên, thì anh em thừa biết và không ngừng cảnh cáo: chế độ tự do cạnh tranh đã tự tiêu, thay thế nó bây giờ chế độ kinh tế độc tài mới xuất hiện. Trước đây người ta chỉ tham lợi, bây giờ họ lại tham quyền. Đời sống kinh tế đã trở nên hung ác, vô tình, cứng cõi thật là kinh khủng. Lại thêm vào đó những phạm sự riêng của chính quyền, đều lẫn lộn với những hành động kinh tế. Nguy nhất là chính quyền suy đồi. Thay cho trị dân một cách cao thượng, vô vị lợi và khách quan theo những đòi hỏi của công ích và công bằng; các chính phủ chỉ còn là nô lệ, là khí cụ vô ý thức phụng sự mọi dục tình và mọi tham vọng của Tư Lợi. trong phạm vi quốc tế, thì từ ở nguồn duy nhất này lại chia ra hai dòng khác nhau : trước là chủ nghĩa chủng tộc quốc gia, hay chủ nghĩa kinh tế độc tài; sau (cũng đáng ghét và thiệt hại lớn) là chủ nghĩa quốc tế, hay chủ nghĩa tiền bạc quốc tế độc tài. Tức là, chỗ nào có lợi, chỗ ấy mới là quê tôi.

## 3. Phương dược hiệu nghiệm để chữa tệ đoan

**69.-** ta nên chữa tệ đoan kinh khủng này bằng những phương dược nào ? trong phần thứ hai bức thông điệp này, ta đã chỉ dạy rõ ràng. Ta chỉ cần nhắc lại những điểm chính sau đây: chế độ kinh tế hiện tại căn cứ vào tư bản và cần lao. Vậy ta hãy áp dụng vào hai yếu tố căn bản ấy, những nguyên tắc lý trí và xã hội học công giáo. Nhận thực và thực hành những nguyên tắc ấy vào sự cộng tác giữa cần lao và tư bản, thì mới giải quyết vấn đề theo công lý. Không muốn vấp phải hoặc vào cá nhân chủ nghĩa, hoặc vào chủ nghĩa xã hội, ta lại phải đề cập hai tính cách cá nhân và xã hội của tư bản và của cần lao. Tư bản phải đối đãi với cần lao và cần lao phải đối đãi với tư bản theo đúng luật công bằng giao hoán, nhờ đức bái ái của Chúa Kitô bổ khuyết không ngừng. Chế độ tự do cạnh tranh lại phải thực hành trong những chừng hạn của công lý. Chuyên quyền kinh tế lại phải thân thiết từng phục chính quyền trong đủ mọi phạm vi chính quyền phải can thiệp. Sau hết các cơ cấu của từng xã hội quốc gia, phải cải hóa mọi sự giao dịch giữa nhân loại, theo những đòi hỏi của công ích, tức là công bằng xã hội. Nhờ vậy nền kinh tế rất quan trọng trong đời sống xã hội sẽ quay về với sự chính trực và thể quân bình tự nhiên của xã tắc.

## II. NHỮNG BIẾN CHUYỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

**70.-** chủ nghĩa xã hội, mà Đức Lêô XIII đã nhắm đến trong bức thông điệp RN cũng biến chuyển nhiều. Nói được là không kém chế độ kinh tế. Đời Đức Tiên Giáo hoàng, chủ nghĩa xã

hội còn thống nhất. Về phần học thuyết nó rất rõ ràng, về phần tổ chức nó thành một cơ thể duy nhất. Nhưng từ đó, nó đã chia làm hai phe, không những tương phản nhau mà nhiều khi lại kình địch nhau kịch liệt. Nhưng phe nào, cũng giữ tư cách phản giáo mà chủ nghĩa ấy có sẵn ngay từ đầu.

### **a. Phe quá khích hay là cộng sản**

Phe thứ nhất cũng thuộc về chủ nghĩa xã hội đã biến chuyển luôn với chế độ kinh tế tư bản, mà quy về cộng sản. Cộng sản trong lý thuyết cũng như trong thực hành, không những ngấm ngấm mà lại công khai, không những theo một đường lối quanh co, mà lại theo một đường lối thẳng băng, bằng những phương pháp hiệu lực kể luôn cả võ khí, để quyết theo đuổi và đạt tới hai vật đích rõ ràng:

Gây sự giai cấp tương tranh kịch liệt, bài trừ mọi quyền sở hữu. Nó quyết đấu tranh cho đến khi đạt chiến thắng. Không có việc gì nó không dám làm. Không có sự gì nó kính trọng. Chỗ nào nó đã chiếm lấy chính quyền, nó tỏ mình là dã man và vô nhân đạo đến cực độ. Ai chưa thấy thì không dám tin. Những việc nó làm toàn là những việc kỳ khôi kinh khủng. Những sự bách hại, những bại hoại nó đã chồng chất ở miền đông Âu Châu và ở miền Viễn đông, chứng tỏ điều ấy rõ ràng. Kinh nghiệm hằng ngày, như ai cũng thừa biết, cũng làm chứng cộng sản là kẻ thù địch của giáo hội và Thiên Chúa nữa. Thiết tưởng ta không cần nói dài về tính cách vô nhân đạo và bất công của cộng sản, cho các tín hữu của giáo hội ý thức. Nhưng ta rất ưu sầu khi thấy kẻ cầm quyền vô tư lự, hầu như cứ khinh thường một tai họa lớn như thế và cứ thụ động chẳng làm gì để ngăn cản những tà thuyết cộng sản truyền bá khắp nơi, và những việc hung ác sát nhân nó thường dùng toàn là những sự ghê tởm đưa xã hội đến bại hoại. Nhưng đáng kết án hơn cả là những người biếng nhác thụ động, không bài trừ hay cải hóa những tình trạng bất công làm cho đại chúng tức tối cực điểm, và như vậy cứ mở đường cho đảo lộn và phá hoại cả xã hội.

### **b. Phe điều độ, còn giữ tên chủ nghĩa xã hội**

**71.-** Phe còn giữ tên là chủ nghĩa xã hội, thì quả thật nó điều độ hơn. Nó nhất định không dùng võ lực. Nhưng sự thường nó không loại ra hẳn hai vật đích cộng sản hằng theo đuổi, tức là sự giai cấp tương tranh và sự bãi bỏ quyền sở hữu. Hai vật đích đó, chủ nghĩa xã hội cũng theo đuổi, nhưng một cách điều độ và êm dịu hơn.

Hơn thế nữa, hầu như chủ nghĩa xã hội vừa khiếp sợ những nguyên tắc nó khởi xướng, vì kinh khủng vì cộng sản áp dụng những nguyên tắc ấy một cách quá hung bạo, nên nó dần dần thiên về học thuyết xã hội công giáo, và càng ngày càng bước đến gần.

Ta không khởi ngạc nhiên khi thấy rất nhiều đòi hỏi của chủ nghĩa xã hội thật giống như những yêu cầu chân chính của những người tận tâm tìm cải hóa xã hội theo học thuyết công giáo.

Về hai vật đích cộng sản theo đuổi, nó điều độ và êm dịu hơn. Các giai cấp tương tranh mà bỏ óc kình địch và oán giận nhau, tất nhiên sẽ quay về việc tranh luận tử tế, tìm phân công chia lợi cho công bằng. Việc ấy chưa nói được là hòa bình và hạnh phúc xã hội ai cũng mong ước, nhưng dầu sao cũng là một bước đầu tiên trên đường đưa tới sự cộng tác giữa các chuyên nghiệp.

Kẻ quyết bài trừ quyền tư hữu, cũng bớt phần hung hăng. Họ không còn đòi giữ các khí cụ sản xuất độc quyền nữa, một chỉ đòi lại cho xã hội quyền ưu tiên mà phe tư bản đã cướp lấy và dành riêng một cách vô lý. Quả thật quyền ưu tiên đó không phải là của tư bản, mà bèn là của chính quyền. Cứ mãi như vậy, chắc có ngày chủ nghĩa xã hội điều độ này sẽ không khác chủ nghĩa xã hội công giáo bao nhiêu. Ta phải nhận thực rằng có những thứ của cải phải dành cho cộng đồng xã hội, vì những của cải ấy ban cho chủ nhân một chuyên quyền kinh tế mạnh. Vì nó gây nguy cho công ích, thì không nên cho chủ nhân cầm trong tay.

Những yêu cầu và những khiêu nại ấy, thích hợp với công lý, không có điều gì trái ngược với chủ nghĩa chân chính của công giáo, nhưng cũng không nói được là quan điểm riêng của chủ nghĩa xã hội. Những kẻ không đòi hỏi điều gì khác, thì thật là không có lý do nào mà nhập vào phe xã hội.

Đảng khác anh em chớ làm tưởng các phe đảng không cộng sản, nhưng cũng tuyên xưng chủ nghĩa xã hội, đều biên ghi điều ấy trong chương trình riêng, hay đều đồng ý thực hiện điều ấy trong hành động của họ. Nói rộng ra, các phe đảng ấy chỉ đồng ý về một điểm không bài trừ sự giai cấp tương tranh và quyền tư hữu, mà chỉ làm cách nào cho hai điều đó bớt phần thiệt hại thôi.

## **1. Có cách nào giải hòa với chủ nghĩa xã hội chăng?**

**72.-** Vì vậy chỗ nọ chỗ kia cũng có người quyết đoán một cách vô lý hay nêu lên vấn đề rằng: những nguyên tắc chủ nghĩa xã hội đã êm dịu đi mà biến dần, thì chủ nghĩa xã hội công giáo cũng phải biến dần cho điều độ hơn, để có thể đón tiếp chủ nghĩa xã hội trên một đường lối chung trung bình hơn, thật không thiếu gì những kitô hữu làm tưởng như vậy. Họ tưởng hấp dẫn được phe xã hội về với họ, nhưng uổng công. Ai muốn làm tông đồ ngay giữa các đảng viên chủ nghĩa xã hội thì phải đề cao và truyền bá chân lý của đạo công giáo công khai đầy đủ vẹn toàn, không khi nào thiện cảm với tà thuyết nào. Nếu họ thành thực tuyên xưng đạo phúc âm, thì trước hết họ phải trình bày cho các đảng viên chủ nghĩa xã hội rằng: Những khiêu nại của họ càng thích hợp với công lý thì càng được đức tin công giáo bảo vệ mạnh mẽ, và càng chắc được chủ nghĩa bá ái của đạo công giáo thêm sức nhiệm cho họ được thỏa mãn trong thực hành.

Về hai mục đích: giai cấp tương tranh và bài trừ quyền tư hữu, chủ nghĩa xã hội đã biến dần và êm dịu đi. Nhưng ta đâu có nói được rằng về hai vật đích ấy chủ nghĩa xã hội không còn đáng trách điều gì. Chủ nghĩa ấy đã bỏ óc phản tôn giáo Chúa Kitô chưa? Đó là vấn đề khiến bao tín hữu kitô còn ngần ngại.

**73.-** Bao tín hữu nhận thực rằng: họ không sao loại ra hay bãi bỏ những nguyên tắc xã hội của đạo công giáo. Nên họ đưa mắt nhìn về tòa thánh tha thiết thỉnh cầu ta giải quyết vấn đề cho họ biết rõ. Chủ nghĩa xã hội đã cải tà quy chính, thì đã đủ thành thực cho các tín hữu trung thành với học thuyết xã hội công giáo được nhập đảng họ chưa? Ta chiều theo tình cha con không muốn cho họ nóng ruột đợi chờ. Nên ta quyết định như sau: chủ nghĩa xã hội bất phân phạm vi học thuyết, lịch sử hay thực hành, dầu đã quay về với chân lý và công bằng một phần nào, như ta vừa mới nói. Nhưng cũng không thể được đồng nhất với học thuyết xã hội công giáo, vì quan niệm xã hội của nó trái nghịch với quan niệm công giáo một trăm phần trăm.

Về quan niệm xã hội nói chung, quan niệm tư cách xã hội của con người nói riêng; chủ nghĩa xã hội trái hẳn với công giáo.

Theo quan niệm công giáo, con người có tư cách xã hội mà lại được sống ở dưới thế, cứu cánh là phải sống trong xã hội dưới quyền tối cao của Thiên Chúa, là phương pháp đào tạo và phát triển đủ mọi tài năng hồn xác của mình, để tán tạ và làm vinh danh Đấng dựng nên mình, rồi tận tâm với nghề nghiệp và sứ mệnh riêng, hầu cho được hưởng phúc đời này và đời sau. Chủ nghĩa xã hội thì khác hẳn. Nó không biết gì đến cứu cánh cao thượng ấy là cứu cánh của tư nhân và xã hội. Nó đặt cứu cánh cộng đồng nhân quần, ở chỗ gây dựng các điều kiện cần thiết cho ai nấy cũng được khoan khoái thành thoi.

**74.-** Một nhận xét: cần lao tổ chức cho mọi người cộng tác vào, theo tài theo sức, thì hiệu lực hơn là bỏ mặc từng người làm việc lẻ tẻ. Vậy chủ nghĩa xã hội căn cứ vào đó mà kết luận rằng: mọi hành động kinh tế cần phải quốc hữu hóa, mà đặt dưới quyền chỉ huy của xã hội, nhất là về phương diện vật chất: vì theo ý họ đó là mục đích duy nhất của nền kinh tế, và là một sự cần

thiết. Nên theo chủ nghĩa xã hội, về đủ mọi việc có liên quan với sự sản xuất, thì mỗi một tư nhân phải đặt mình trong tay xã hội và quyết tòng phục.

Hơn thế nữa, phải chiếm hữu những tài sản rộng lớn gồm đủ mọi phúc lợi đời sống có thể gây ra được. Điểm ấy tối quan trọng nên con người phải hy sinh những của quý hơn là của phần hồn, kể luôn quyền tự do để hiến toàn thân lệ thuộc một tổ chức sản xuất khổng lồ và hợp lý trí hơn.

Tổ chức xã hội sản xuất này, phạm đến phẩm cách đặc biệt của tư nhân. Nhưng phần thiệt hại này đối với những phúc lợi đủ thứ, mà xã hội sản xuất và phân phát cho tư nhân, cũng chẳng thấm vào đâu. Tư nhân áp dụng những phúc lợi do xã hội, gây nên cho nhu cầu và sở thích riêng thì sung sướng biết bao.

**75.-** Lý tưởng xã hội, mà chủ nghĩa xã hội mong đến, một đàng không thể nào thực hiện được ngoài sự áp bức cực độ của chính quyền; mặt khác cũng mặc ai nấy sống giả dối tung hoành, vì không còn chính quyền nào là chân thực. Lý do là không chính quyền nào căn cứ vào những phúc lợi vật chất thế tục được. Quyền bính chân chính chỉ do Thiên Chúa, vừa là nguyên lý vừa là cứu cánh của muôn vật thụ sinh.

## **2. Tín đồ công giáo, đảng viên xã hội, là hai danh hiệu mâu thuẫn với nhau**

Chủ nghĩa xã hội như bất cứ tà thuyết nào khác có phần sai, nhưng cũng có phần đúng (các Đức Giáo hoàng cổ kim đều xác nhận điều đó).

Nhưng dầu sao nó ăn cứ vào một quan niệm xã hội sai lạc, không thể nào hòa giải với quan niệm của đạo công giáo xác đáng.

Hòa hợp chủ nghĩa xã hội với tôn giáo, và nhất là công giáo là một mâu thuẫn khó giải quyết được. Không ai là đảng viên chủ nghĩa xã hội và đồng thời giữ chức vị kitô hữu kiểu mẫu được.

## **3. Chủ nghĩa xã hội tái giáo dục tuổi thanh niên**

**76.-** Những điều ta mới nhắc lại, và còn công nhiên công bố tại đây, đều phải áp dụng vào một tổ chức mới của chủ nghĩa xã hội. Tổ chức ấy chưa mấy ai biết rõ, nhưng nó bành trướng mạnh trong bao phe đảng thiên về chủ nghĩa xã hội hiện tại.

Nó cải hóa mọi tâm hồn và cả những thuần phong mỹ tục nữa. Mượn sức nhiệm của một tình nghĩa bè bạn giả mạo, nó hấp dẫn tuổi thanh niên nói riêng. Nhưng nó cũng tìm tằm nhiệm đại chúng để đào tạo một con người xã hội hóa theo chủ nghĩa của nó.

Trong bức thông điệp “Thầy Chí Thánh” ta đã giảng giải về những nguyên tắc căn bản của một nền giáo dục kitô hóa. Vậy ta không thể nào bỏ dịp này nữa, mà không chứng tỏ điều hiển nhiên này: mọi quan điểm và mọi thực hiện của chủ nghĩa xã hội về đàng giáo dục, đều trái ngược với nguyên tắc và tiêu chuẩn nền giáo dục của Chúa Kitô.

Tất cả những người nào không chịu góp sức nhiệt tâm mạnh bạo, chống trả những nguy nan do chủ nghĩa xã hội gây nên, thì hoặc giả vờ khinh thường, hoặc thành thực không biết những nguy nan kinh khủng ấy. Nên phận sự của ta là tiên báo cho họ biết những nguy nan đang đe dọa những người ấy, mà nói quyết rằng:

“Nền giáo dục mới của chủ nghĩa xã hội, thì cha đẻ là chủ nghĩa cá nhân tự do: người thừa kế là cộng sản Nga xô”.

## **4. Những kitô hữu đã nhập vào chủ nghĩa xã hội**

**77.-** Sự thật có vậy, thì anh em đoán được ta ưu sầu biết bao, khi thấy một số đông con yêu của ta rời bỏ chủ nghĩa công giáo mà nhập vào hàng ngũ chủ nghĩa xã hội. Ta không sao tin được ! lòng tin của họ còn toàn vẹn, ý chí của họ còn chính trực. Trong số tín hữu đó, người thì công khai ghi tên và tuyên xưng chủ nghĩa xã hội nói trên, người thì trôi theo nó, người thì bị bắt buộc công khai hay ngấm ngấm phải nhập vào các phe đảng xã hội.

Vì tình nghĩa cha con, ta hết sức lo âu và hằng tự hỏi, tìm hiểu làm sao mà họ đã xa vào cái trụ lạc ấy. Ta đã nghe vang dội bên tai những lời họ nói chữa mình rằng: giáo hội và các tín hữu hằng đi sát với kẻ giàu sang mà chẳng lo gì đến công nhân, chẳng làm gì để cứu họ. Nên họ không có phương cách nào để bảo vệ quyền lợi của họ, ngoài phương cách nhập vào chủ nghĩa xã hội.

Thê thảm thay ! đời nào cũng đã từng có, và đời ta bây giờ vẫn còn bao nhiêu người dầu tự đắc là kitô hữu, dầu còn ghi nhớ luật công bằng và bác ái cao siêu của phúc âm; họ không những bắt buộc phải trả cho từng người, những cái là của họ, mà lại phải cứu đỡ anh em túng thiếu như là cứu trợ chính Chúa Kitô, ấy thế mà họ vẫn cứ một lòng áp bức công nhân vì tư lợi. Hơn thế nữa, cũng có kẻ lạm dụng đạo thánh để che khuất những sự bất công của họ, và thuận bề bác bỏ những khiếu nại chính đáng của công nhân làm việc cho họ. Thái độ độc ác này Ta sẽ không ngừng kết án. Chính vì họ mà giáo hội vô tội đã bị cảnh cáo và mang tiếng là một tổ chức thông đồng với phe tư bản, không động lòng trắc ẩn trước sự ân cần và công lao của những người dân đen sống cực khổ không hưởng chút phúc lợi ở dưới thế. Thật là một nhận xét vô lý, một vụ bỏ vạ ! tang chứng rõ ràng là:

Bức thông điệp ta mừng lễ kỷ niệm, cũng là một bằng chứng rạch ròi; đó là một vụ bỏ vạ, một sự lên án bất công, làm nhục cho giáo hội và học thuyết xã hội quý hóa của giáo hội nữa.

### **5. Tha thiết kêu mời tín hữu quay về đường chính**

**78.-** Nhưng Ta không thể nào im tiếng và ngã lòng vì vụ bỏ vạ kia. Ta hết sức ưu sầu như một người cha lạc mất đàn con, Ta cũng không xua đuổi hay loại bỏ những con cái thân yêu đã bị lừa dối và lôi cuốn xa lạc chân lý và sự cứu rỗi. Trái lại với một lòng kính cẩn và hết sức nhiệt tâm, ta tha thiết kêu mời họ trở về với giáo hội. Ước gì họ lắng tai nghe tiếng của Ta! ước gì họ chóng hồi tâm lại mà trở về nhà cha mà họ đã đành tâm bỏ đi. Ước gì họ bền tâm vững chí tiếp tục giao chiến trong hàng ngũ của các tín hữu, nghe tiếng Đức Lêô XIII khuyên nhủ không ngừng, mà phục hưng lại xã hội theo tinh thần của giáo hội, và luôn luôn đoàn kết chặt chẽ trong sự công bằng và bác ái xã hội. Họ phải tin chắc rằng: Ở dưới thế hạnh phúc không lúc nào hoàn hảo bằng lúc chúng ta đứng cạnh Chúa Kitô là người giàu sang tuyệt đối, đã muốn sống bản cùng cho chúng ta thông phần giàu sang của Người; là trong thời tuổi trẻ Người đã sống thiếu thốn, luôn luôn đầu tắt mặt tối làm việc và chịu vất vả để chúng ta thêm sức dồi dào bởi trái tim Người đầy yêu thương phát ra; Sau hết là Người sẽ không thiên vị người nào, mà đòi hỏi nhiều ở những kẻ có nhiều và thưởng phạt ai nấy tùy theo công nghiệp của họ.

### **III. CẢI THIỆN PHONG HÓA**

**79.-** Nhưng ta hãy xét mọi việc cho tường tận hơn. Ta sẽ thấy rõ ràng công việc cải tạo xã hội ai cũng mong ước không thể nào hoàn thành, nếu không phục hưng lại tinh thần kitô hữu trong đời sống trước đã. Các nhà kinh tế chuyên môn, đa số đã mất tinh thần phúc âm từ lâu. Tội nghiệp họ cố gắng xây dựng nền kinh tế, nhưng thay cho xây dựng nó trên nền đá kiên cố, trái lại họ chỉ xây dựng nó trên bãi cát.

Ta mới đưa mắt lược qua chế độ kinh tế hiện tại. Nhưng cũng đủ mà nhận thực các tệ đoan của nó. ta đã luận xét chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa xã hội muôn mặt. Những chủ nghĩa ấy dầu dưới hình thức điều độ hơn cả, cũng vẫn xa cách phúc âm một vực một trời.

Vì thế Ta mượn lời Đức Tiên Giáo hoàng mà nói: Duy chỉ có một phương dược sửa chữa xã hội, là dẫn nó về với những cơ cấu và đời sống của phúc âm.

Chỉ phúc âm mới đủ hiệu lực mà giải phóng xã hội khỏi vẩn vương vào những sự hay hư là cõi rề đủ mọi tính hư.

Loài người mê ảo vì bận trí vướng lòng vào thế gian phù vân chóng qua. Chỉ có phúc âm mới đưa họ về chân minh, mà khiến họ đưa mắt nhìn lên trời. Ai chối được xã hội ngày nay không cần đến phương dược linh nghiệm ấy?

## 1. Các linh hồn bại hoại, là ác quả của chế độ kinh tế hiện tại

**80.-** Loài người phần đa số xúc động, chỉ vì những biến cố, những phá hoại, những tệ đoan thể tục. Nhưng so sánh cho kỹ những tệ đoan ấy, với những bại hoại của các linh hồn, nào có ra gì.

Nói cho đúng, tình trạng xã hội kinh tế ngày nay là trở lực kinh khủng nhất, khiến loài người phần đông không chu toàn được việc khẩn cấp hơn cả, là việc rỗi linh hồn.

Vì ta kể vị Chúa Chiên đã cứu chuộc họ bằng Máu Thánh Người, Ta phải chăm nom săn sóc họ. Vậy nhìn đến cảnh thê thảm của họ, ta không khỏi động lòng thông cảm. Nhớ mục vụ của ta, nhớ tình cha con ràng buộc ta lại với họ, ta không ngừng tìm phương pháp cứu họ, và liệu sao cho mọi người thiện chí, cũng không ngừng lao tâm cương quyết cải hóa mọi sự theo công bằng và bác ái. Chinh phục thiên hạ bằng những tổ chức tăng gia sản xuất mãi, mà mất linh hồn thì nào có ích gì! Dạy bảo họ những nguyên tắc kinh tế ngay thẳng, mà cứ để họ lạc xa đường chính; vì những tham vọng ích kỷ mê hoặc, cũng là vô ích. Biết đạo thánh Chúa mà hành động trái ngược với luật thánh Người, há chẳng phải là gây một thiệt hại lớn ư!

## 2. Nguyên do tệ đoan

**81.-** đời sống xã hội và kinh tế, càng lạc xa Chúa Kitô thì các công nhân cũng càng chối Thiên Chúa. Tâm hồn của họ đầy những tham vọng mê man, là ác quả của tội nguyên tổ, đã phá trật tự Thiên Chúa đặt sẵn giữa các năng lực hồn xác của con người. Vì tội ấy loài người trôi theo những dục vọng đê hèn, mà ra ưa quý những của cải phàm hèn hay hư mà coi thường những của cải siêu nhiên vĩnh cửu. Lòng khao khát tiền của, và thế sự, thì phát nguyên từ đó. Con người cũng không đời nào cho nó thỏa mãn được.

Trái lại vì nó mà đời nào lòng người cũng khuynh hướng về sự lỗi luật Chúa, giày đạp quyền lợi anh em dưới chân. Nhưng dưới chế độ kinh tế hiện tại, lòng người vốn yếu đuối thì lại càng sa ngã nhiều hơn nữa. Tình trạng kinh tế và mọi cơ cấu đã lập ra đảng này, thì hằng lung lay. Những người phụ trách thì đêm ngày lo chống đỡ. Kết quả một số đông người càng ngày càng chai đá không quản gì đến lương tâm, một cứ hết thử phương pháp này, lại thử đến phương pháp kia; quyết tăng gia hay bảo vệ hoa lợi họ đã vất vả thu góp cho khỏi vì vận hạn mà họ phải mất hết trong chốc lát. Những hoa lợi ai cũng dễ dàng thu góp, vì tự do buôn bán thường hấp dẫn bao nhiêu người, bỏ sự sản xuất, chuyên lo trao đổi sản phẩm, vì đó là một phương cách làm ích lợi nhiều. Một sự đầu cơ vô hạn, làm cho giá mọi sản phẩm cứ lên xuống mãi theo sở thích và tham vọng của họ. Sự sản xuất dầu được tổ chức khôn ngoan đến đâu đi nữa, thì cũng không sao theo kịp.

**82.-** Pháp luật đáng lẽ phải tổ chức tư bản cho có sự hợp tác, cho mọi người hưởng lợi điều hòa, lại chia với nhau phần thiệt hại rủi may. Nhưng thật sự pháp luật gây dịp cho những sự lạm quyền đáng trách, chẳng còn mấy ai ý thức trách nhiệm. Tội lỗi đến công bằng là sự thường, mà lương tâm ai nấy cũng không bị cắn rứt bao nhiêu. Vì có đại chúng chịu vậy, ít khi phản đối, nên người ta tha hồ lừa dối nhau, vì phạm công lý là việc đáng kết án nghiêm ngặt. Chính kẻ cầm quyền chỉ huy những tổ chức kinh tế chung lại đồng mưu phạm đến những lời cam đoan của họ, khinh thường quyền lợi những kẻ đặt hết tin tưởng vào họ. Vì tư lợi riêng, họ



khiến dân đen mất cả phần vốn mà người ta đã mất công dành dụm. Ta còn nói gì nữa về những người kinh doanh nhiều, không phân biệt những việc chính tà, phải trái, mà xúi giục những dục vọng của dân chúng tin ở họ, rồi lạm dụng dân chúng để gây lợi riêng.

Chỉ một kỷ luật luân lý được chính quyền nâng đỡ mới đề phòng hay tu bổ lại những tổn thất ấy. Nhưng, tội nghiệp từ trước đến giờ kỷ luật ấy không biết bao phen đã nhu nhược. Chế độ kinh tế mới đã xuất hiện ngay trong lúc chủ nghĩa duy lý được truyền bá và đâm rễ sâu khắp mọi nơi. Kết quả nền kinh tế mới cũng thụ hưởng và loại bỏ luân lý luôn. Luân lý bị loại ra, thì dần dần kinh tế bị mọi tham vọng phàm hèn tha hồ xâm chiếm.

Từ đó loài người đa số chỉ còn lo mở mang tài sản bằng đủ mọi phương kế chính tà. Họ đặt lợi riêng lên trên hết mọi sự. Dầu những tội ác kinh khủng nhất, phạm đến quyền lợi anh em, họ cũng thân nhiên nhúng tay vào.

Những kẻ mở đường đưa đến trụy lạc ấy, đã không thiếu người bắt chước noi theo sự gian ác của họ, kẻ thì theo vì ngạc nhiên trước sự thành công vĩ đại của họ, kẻ thì theo vì cảm phục đời sống xa hoa kiêu hãnh của họ, kẻ thì lương tâm non nớt ngần ngại, nhưng cũng theo vì bị chê cười nhạo báng, kẻ thì đấu tranh nhưng vì không dám dùng những phương kế bất lương, nên đã bị họ diệt trừ đánh bại.

Những ban chấp hành phụ trách kinh tế đã bãi bỏ luân lý thì tất nhiên công nhân dần dần cũng bãi bỏ. Cấp trên cấp dưới cùng sa vào trụy lạc. Giới công nhân càng chống suy đồi, vì càng thấy đa số chủ nhân không quan gì đến phần hồn khinh thường những phúc lợi cao thượng họ còn noi theo, mà chỉ dùng họ như thể họ là những khí cụ vô ý thức.

Ai cũng khiếp sợ khi thấy những tệ đoan đe dọa những xưởng lớn ngày nay, về luân lý công nhân, nhất là công nhân tuổi trẻ; về nét na đức hạnh của phụ nữ ! ai cũng khiếp sợ, khi thấy chế độ cần lao hiện tại gây bao trở lực cho đời sống gia đình, hoặc vì hoàn cảnh khốc hại, cửa nhà công nhân phải ở, hoặc vì gia đình công nhân bị phân tán, không giữ được sự ấm cúng cần thiết. Ai cũng khiếp sợ khi thấy những trở lực lớn lao ngăn cản công nhân không còn thánh hóa được ngày chủ nhật và lễ trọng. Ai cũng khiếp sợ khi thấy công nhân và các dân đen xưa kia có lý tưởng công giáo rất cao, mà ngày nay đã mất cả tinh thần kitô hữu, vì quá bề bộn về việc cơm bánh thường ngày. Theo ý Chúa quan phòng không cứ gì tội nguyên tổ đối với con người, cần lao phải là phương kế mở mang phần xác, vật chất và tinh thần. Nhưng với tổ chức kinh tế vô đạo kia, cần lao chỉ còn đưa nhân loại đến trụy lạc.

Trong xưởng máy, muôn vật thiên nhiên đều thêm giá trị, Nhưng loài người trái lại, chỉ hư đi và suy đồi mãi.

## IV. PHƯƠNG DƯỢC

### a. Hợp lý hóa kinh tế theo đạo Chúa Kitô

**83.-** Bao lâu sự khủng bố các linh hồn nói trên còn tồn tại, thì bấy lâu mọi cố gắng cải thiện xã hội sẽ bị thất bại. Phương dược linh nghiệm duy nhất, là trở về với phúc âm, thực hành những lời hằng sống của Chúa Kitô, Đấng đã nói rằng: “Trời đất sẽ qua đi, nhưng lời Ta nói không thể nào qua được”.

Những nhà xã hội học chuyên môn, tha thiết đòi hỏi sự hợp lý hóa kinh tế để cải tạo xã hội hiện tại. Nền kinh tế ấy ta cũng quyết tu bổ lại, nhưng nó sẽ không bao giờ hoàn bị, nếu ta không khiến mọi hành động của nhân loại phát triển điều hòa và quy về tổ chức vĩ đại của Chúa, mà đáng lẽ loài người phải bắt chước và phải thực hành tùy theo sức.

Tổ chức ấy chính là tổ chức hoàn bị mà giáo hội không ngừng nhắc đến và cũng là tổ chức lý trí tự nhiên đòi hỏi.

Trong tổ chức ấy, Thiên Chúa vừa là căn nguyên, vừa là cứu cánh tuyệt đối của mọi hành động thụ tạo. Muôn vật trong thiên nhiên cũng chỉ là phương tiện, ta phải hưởng dụng điều độ để bước tới cứu cánh đời sống. Trong tổ chức những nghề nghiệp gây lợi không bị hạ giá đâu. Trái lại, thay cho khinh bỉ những nghề nghiệp và cho rằng đối với phẩm cách nhân loại là bất xứng; thì ta xác nhận những nghề nghiệp ấy rất thích hợp với thánh ý Chúa đã dựng nên loài người để làm việc, và dùng việc làm để cấp đủ mọi sự cần cho đời sống. Như vậy kẻ sản xuất không cấm tăng gia sản riêng, trái lại, công lý ban phép cho những người nào mưu ích cho xã hội thêm phong phú cũng được hưởng phần công ích do họ gây nên để sống xứng với địa vị của họ. Chỉ có một điều kiện là họ phải thêm giàu theo luật thánh Chúa. Họ phải tôn trọng quyền lợi của anh em, họ phải tiêu dụng của cải theo luật đức tin và lý trí chỉ dạy.

Giả như mọi người tuân theo những luật sống này, không những sự sản xuất mà lại cả những sự thâm góp và tiêu dụng của cải ở dưới thế ngày nay đã rất lộn xộn, cũng sẽ kíp trở về trật tự và sự phân phối của công lý.

Trong thực tế, tính vị kỷ là sự nhục nhã và tội trọng nhất của đời ta, sẽ phải nhượng bộ trước luật êm dịu và mạnh sức của một tổ chức điều độ do công giáo gây nên. Luật ấy bảo rằng: trước hết hãy tìm nước Chúa và sự công lý, rồi chắc thể nào Chúa cũng sẽ ban dư dật đủ mọi của cải thế tục. Vì đó là lời Chúa đã hứa công khai, hợp với lòng vô cùng khoan dung quảng đại của Người.

## **b. Vai trò quan trọng của đức bác ái**

**84.-** Những cố gắng cải tạo xã hội nói trên, muốn chắc thành công, thì phải căn cứ vào luật bác ái, vốn bảo đảm sự trọn lành.

Bao nhà cách mạng trừ danh cũng thiếu khôn ngoan và làm to, vì họ bắt buộc ai nấy cũng phải tuân cứ luật công bằng giao hoán, rồi kiêu hãnh khinh thường sự hợp tác của đức bác ái. Đành rằng đức bác ái cũng không thể nào thay thế cho đức công bằng được.

Không ai lấy có thực hành đức bác ái, mà chối những phận sự đức công bằng bắt buộc ai cũng phải đảm nhận. Nhưng dầu mọi người ở dưới thế được thỏa mãn theo đúng quyền lợi, phạm vi bác ái cũng còn rộng rãi, nói được là vô bờ bến. Thực hành đức công bằng một cách tỉ mỉ, thì có lẽ xã hội sẽ không còn lý do nào cho các giai cấp tương tranh. Nhưng đức công bằng vẫn không đủ sức nhiệm màu khiến mọi người đồng tâm nhất trí. Vậy tất cả mọi cơ cấu quyết gây dựng hòa bình, và sự cộng tác giữa loài người, dầu tổ chức tinh xảo bao nhiêu, chỉ hiệu lực và đứng vững, khi mọi công dân thật đồng tâm với nhau ở trong tâm hồn. Kinh nghiệm dạy rằng thiếu sự đồng tâm ấy, bất cứ tổ chức nào cũng không kết quả được.

Sự cộng tác chặt chẽ thân mật giữa nhân loại, cùng chung theo đuổi công ích, không thể nào có được, nếu loài người không ý thức rằng: họ chỉ là phần tử của một gia đình rộng lớn cùng một cha cả trên trời. Họ chỉ là thành phần của nhiệm thể Chúa Kitô, mà từng người hân hạnh được làm chi thể. Như vậy nhớ ra có ai đau khổ, thì toàn thân thể xã hội cũng mới chia phần đau khổ.

Nhờ đó kẻ giàu sang người cầm quyền đã quen lãnh đạm với những anh em tội nghiệp và xấu số từ lâu, mới tỏ lòng thông cảm và nẩy ra lòng bác ái thực sự. Họ sẽ động lòng thương lắng nghe sự khiếu nại hợp lý của dân. Họ sẽ động lòng dung tha những lầm lạc hay lỗi lầm của các dân bản cùng.

Đàng khác các công nhân sẽ thành thực bỏ lòng căm hờn hay ghen tương, mà các nhà chuyên môn xúi giục các giai cấp xã hội kinh địch nhau đã gây nên. Họ sẽ tình nguyện đóng vai trò tâm xã hội mà Chúa quan phòng đã chỉ định cho. Họ sẽ cho vai trò xã hội của họ là rất quan trọng, bởi họ đã hiểu rằng: mọi người đều có một phận sự thì đều góp thêm phần hữu ích vào công ích. Họ sẽ noi gương theo gót Chúa Kitô, Đấng bẩm sinh là con Chúa, nhưng đã không ngại đóng một vai công nhân ở đời và rất hân hạnh vì được gọi là “con bác thợ mộc”.

## 1. Công việc thì rất nặng nề

**85.-** Tinh thần phúc âm lại tỏa ra khắp thiên hạ, là một tinh thần điều độ và bác ái, thì ta mới hy vọng và vững tâm hy vọng, xã hội sẽ được phục hưng lại như ta hằng tận tâm mong ước: hòa bình Chúa Kitô sẽ hiện ra trong nước Chúa Kitô.

Sự phục hưng và hòa bình ấy là mục đích ta đã theo đuổi ngay từ lúc mới được tin sẽ được tấn phong giáo hoàng, và ta vẫn cương quyết thực hành mục đích ấy với cả một lòng cha ân cần săn sóc đoàn con. Anh em cũng theo ý Thánh Linh Chúa, mà hợp tác với ta chỉ huy giáo hội của Chúa. Vậy xin anh em góp một phần với ta trong công việc khẩn cấp và cần thiết đời ta với một lòng hăng hái nhiệt thành khả kính. Ta thành thực tán tạ anh em và tất cả những linh mục và những giáo hữu là cộng tác viên hùng dũng của anh em, vì họ càng ngày càng góp một phần rất lớn và rất đáng khen trong công cuộc vĩ đại ấy. Họ là những con thân yêu nhất của ta; những nhân viên của công giáo tiến hành đã tình nguyện hiến thân với ta, để giải quyết vấn đề xã hội, tùy theo giáo hội do Thiên Chúa lập ra đã có quyền và phận sự lo đến.

Ta tha thiết yêu cầu những người ấy, trong Chúa Kitô đừng tiếc gì công lao, đừng để trở lực nào thắng họ, và ngày một tỏ mình dũng cảm hơn, sức lực mới mẻ hơn. Công việc ta đề nghị rất nặng nề. Ta thừa biết trong đủ mọi giai cấp xã hội, cấp trên, cấp dưới họ sẽ phải thắng biết bao trở lực. Nhưng chớ ngã lòng. Đặc tính riêng của các kitô hữu, là xông pha vào những trận chiến nguy hiểm; hoàn tất những công việc lớn, cho xứng danh hiệu là tinh binh của Chúa Kitô, và hằng theo sát Người.

Đã đặt hết tin tưởng ở Chúa Kitô toàn quyền mở rộng đường cứu rỗi cho cả nhân loại, chúng ta hãy tùy theo sức, để ủng hộ những linh hồn tội nghiệp đã lạc xa Chúa... Chúng ta hãy cứu họ khỏi những thế tục đã xâm chiếm tâm hồn họ, và ta hãy tập cho họ quen hướng về những của quý đời sau. Công việc ấy có thể hoàn thành dễ hơn ta thường tưởng tượng. Dầu những người truy lạc, cũng giữ trong lòng như một ngọn lửa âm ỉ dưới bóng tro tàn những năng lực siêu nhiên lạ lùng, chứng tỏ họ tự nhiên là những tâm hồn kitô hữu. Phương chi những người làm lạc vì hoàn cảnh, hay bị lừa dối, tất còn giữ trong lòng một nguồn lực mãnh liệt hơn nữa.

**86.-** Ngoài ra đời ta bây giờ không thiếu những điểm tốt khiến ta mừng rỡ và tin chắc rằng: xã hội sắp được chỉnh đốn trong Chúa Kitô. Tỉ dụ như những tổ chức công nhân kitô hữu đang xuất hiện, nhất là phong trào thanh niên lao công kitô hữu đang xiết chặt hàng ngũ vì đã đáp lời Chúa gọi, và hằng ôm ấp trong lòng một tham vọng quý hóa, là khôi phục lại cho Chúa Kitô một tâm hồn anh em đồng nghề. Ta cũng hết sức mừng rỡ, khi thấy bao người trong các ban chấp hành những tổ chức công nhân đã hy sinh tư lợi, để thành tâm gây phúc lợi cho anh em. Họ đã quyết chí hòa giải những khiêu nại hợp lý của công nhân, với lợi ích chung của công nghệ họ phụ trách. Dầu bị tình nghi, dầu gặp phải bao trở lực họ cũng bền tâm theo đuổi mục đích cao siêu ấy. Sau hết những thanh niên tài trí lỗi lạc, hay khá giàu sang, sắp chiếm lấy một địa vị khả quan trong giới công chức xã hội cũng đã càng ngày càng đông và càng mài miết tìm hiểu vấn đề xã hội hiện tại. Họ là một mối hy vọng rực rỡ, vì nay mai chắc chắn họ sẽ tận tâm với phận sự cải hóa xã hội.

## 2. Đường lối nên theo

**87.-** Anh em đáng kính, như vậy thời thế hoàn cảnh vạch sẵn cho ta đường lối phải bước đi. Như mấy đời trước, đời ta cũng bị tục hóa theo tha dân. Muốn hấp dẫn mọi giai cấp xã hội đã chối Chúa chống được trở về đường chính, anh em phải tuyển mộ và huấn luyện ngay ở giữa họ một số người thông cảm tâm trí của họ, xu hướng của họ, để làm phụ tá cho giáo hội, mà lại đối đãi với họ trong một tình nghĩa huynh đệ thiết tha. Những tông đồ ưu tiên, những tông đồ trực tiếp của giới lao động sẽ là công nhân, những tông đồ của giới kỹ nghệ hay thương mại sẽ là những người chuyên về kỹ nghệ hay thương mại.

Những tông đồ giáo dân thuộc giới lao động, hay chủ nghiệp này, chính anh em và các linh mục phục quyền anh em, sẽ phải ân cần tìm kiếm, khôn ngoan tuyển lựa, đào tạo và giáo huấn. Linh mục lại phải đảm nhiệm một trọn trách rất tinh tế. Các chủng sinh đang dọn mình phụng sự giáo hội, cũng phải tận tâm học hiểu những nguyên tắc xã hội của hội thánh. Còn những người được anh em lựa chọn để trực tiếp phụ trách mục vụ ấy, sẽ phải có óc công bằng rất tinh tế, đủ sức nhiệm để vững tâm chống cự những khiêu nại quá khích bất công của bất cứ ai, lại phải nổi tiếng là người điều độ và khôn ngoan tránh được đủ mọi sự quá khích. Hơn thế nữa, họ cần thấm nhuần lòng bác ái của Chúa Kitô. Chỉ đức bác ái mới mạnh sức và đủ êm dịu để chinh phục tâm trí người ta cho công bằng và chính nghĩa. Kẻ bèn chí theo đường lối ấy đã thành công nhiều rồi. Không ai hồ nghi được đó là đường lối ai cũng phải dũng cảm bước chân theo.

Còn những linh mục được lựa chọn để đảm nhiệm trọng trách ấy, thì ta tha thiết yêu cầu họ hãy tận tâm huấn luyện những cộng tác viên của họ. Để hoàn tất công việc linh mục và tông đồ ấy, trước hết họ phải dùng mọi phương tiện, do nền giáo dục công giáo cung cấp cho họ.

- Giáo dục thanh niên.
- Hội đoàn kitô hữu.
- Hội học về những huấn lệnh của đức tin.

Hơn hết họ phải tôn trọng và chuyên dùng những cuộc tĩnh tâm, là phương thế linh nghiệm nhất để cải thiện đời sống cá nhân và xã hội, Ta đã nói rồi, và ta nhắc lại nữa: họ phải dùng phương kế ấy để huấn luyện các cộng tác viên của họ.

Những cuộc tĩnh tâm này rất hữu ích cho giáo dân, và nhất là cho công nhân. Vì thế ta tha thiết yêu cầu anh em hãy tổ chức những cuộc tĩnh tâm ấy là trường học đào tạo tinh thần, trong lò lửa nòng nọc của Thánh Tâm Chúa Giêsu đầy tình yêu. Từ ở những trường học ấy, không những xuất ra những giáo dân kiêu mẫu, mà lại là những tông đồ chân chính, chuyên môn làm việc trong đủ mọi giai cấp xã hội.

Từ ở những trường học ấy như các tông đồ xưa, từ ở nhà tiệc ly, họ sẽ xuất ra với một đức tin mạnh mẽ, với một ý chí anh hùng chống được đủ mọi sự bất bớ, vì chỉ còn một mối lo là xuất công mở nước Chúa Kitô cho rộng.

Không bao giờ bằng bây giờ giáo hội cần những tinh binh kitô hữu ấy, để tận tâm hiệp lực bảo vệ gia đình khỏi những tai hại sẽ phải xảy ra. Nếu họ khinh bỉ học thuyết Phúc âm, để mặc chế độ hiện tại giầy đạp đạp tự nhiên và đạo thánh Chúa, rồi tiến triển mãi. Giáo hội Chúa Kitô được xây đắp trên những nền tảng bất di bất dịch, dầu hỏa ngục cũng không thắng nổi, nên Người không thấy gì đáng là khiếp sợ.

Giáo hội cũng có kinh nghiệm quá khứ bảo đảm tương lai. Dầu những cơn giông tố dữ dội nhất, trải qua lịch sử giáo hội cũng đã thắng vượt hết, mà lại thắng một cách vô cùng vẻ vang. Nhưng giáo hội là một người mẹ âu yếm đàn con. Khi thấy đoàn con lâm nguy, về những cơn giông tố đang đe dọa ức triệu người phải thiệt hại lớn, thì giáo hội sốt ruột và xót dạ. Nhờ ra những cơn giông tố ấy bùng nổ, thì bao nhiêu người sẽ bị thiệt hại về phần hồn, và bao nhiêu linh hồn được Chúa Giêsu cứu chuộc bằng giá máu Người sẽ phải bại hoại.

Vì thế, ta phải dùng trăm nghìn phương cách để đề phòng cho nhân loại khỏi sa vào những tai ương ấy. Mọi công việc, mọi cố gắng, mọi kinh nghiệm liên li nhiệt tâm của ta, thầy đều quy về mục đích ấy.

Nhờ ơn Chúa giúp, do chúng ta cầm trong tay thân phận loài người tương lai được, chúng ta đừng để con cái thế gian tỏ mình khôn ngoan hơn chúng ta; đã nhờ ơn Chúa toàn ái phú ban, mà trở nên con cái của ánh sáng.

Quả thật, ta thấy họ rất khôn ngoan, tuyển lựa và huấn luyện cán bộ, để truyền bá tà thuyết của họ, làm cho phong trào của họ ngày một mở rộng hơn, trong đủ mọi tầng lớp xã hội và ở đủ mọi địa phương trên hoàn cầu. Hễ khi nào họ phải giao chiến với giáo hội, ta thấy họ quên bỏ mọi sự xích mích riêng, để xiết chặt hàng ngũ và tận tâm hiệp lực theo đuổi mục đích của họ bằng cách thống nhất lực lượng.

### **3. Giáo dân phải đoàn kết và cộng tác với nhau một cách chặt chẽ thân mật**

**88.-** Giáo dân nhiệt thành không quản gì công lao khó nhọc để gây dựng bao công cuộc vĩ đại, hoặc trong phạm vi xã hội kinh tế, hoặc trong phạm vi văn hóa và tôn giáo. Điều ấy ai cũng đã rõ. Nhưng vì những lực lượng công giáo đã quá phân tán, thì những công cuộc đáng khen kia đâm ra yếu lực và thiếu hiệu quả.

Vậy ta yêu cầu mọi người thiện chí, hãy đoàn kết lại chặt chẽ dưới quyền chỉ huy của các chúa chiên phụ trách giáo hội. Nhờ vậy họ mới ra mặt trận thánh thiện và ôn hòa của Chúa Kitô; giao chiến và toàn thắng. Yêu cầu mọi người phục quyền giáo hội, sống dưới ánh sáng của giáo hội, cũng ra giao chiến, tùy theo năng lực, tài sức riêng, địa vị riêng, để góp một phần vào việc canh tân xã hội, mà chính Đức Lêô XIII trong bức thông điệp RN đã nêu khởi.

Không chút thiên vị những ý kiến riêng, một cứ sẵn sàng bỏ luôn những ý kiến sáng suốt hơn cả, vì công ích đáng quý hơn.

Họ phải đề cao hơn hết và ở khắp mọi nơi nước Chúa Kitô, làm cho Chúa Kitô hiển trị khắp thiên hạ.

Vì Chỉ có Chúa Kitô đáng được vinh danh toàn trị muôn đời. Vậy để toàn thể anh em và các con yêu quý họp lại trong đại gia đình công giáo, Chúa đã uỷ cho ta phụ trách, luôn luôn đủ sức hoàn tất công việc ấy; để các công nhân và các lao động công giáo, ta yêu quý riêng vì được Chúa quan phòng uỷ thác cho ta săn sóc làm một với chủ nhân, được luôn luôn tận tâm với phận sự.

Ta hân hạnh đem hết tình cha con, ban phép lành Tòa Thánh!

*Làm tại La Mã, cạnh Tòa Thánh Phêrô, ngày 15 tháng 3 năm 1931,  
Năm thứ 10 ta được thụ phong giáo hoàng.*

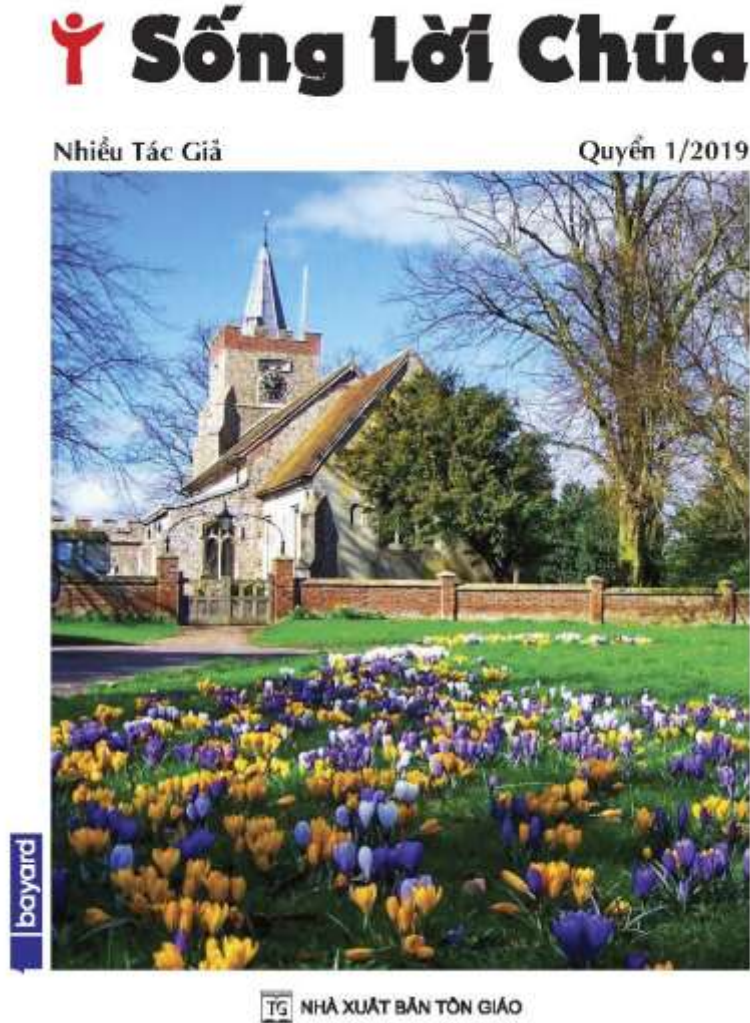
**+ Piô XI**  
Giáo Hoàng

## **VỀ MỤC LỤC**

## GIỚI THIỆU SÁCH SỐNG LỜI CHÚA

Kính thưa Quý Cha và Quý Vị,

Chúng con vui mừng kính báo đến Quý Cha và mọi người về một cuốn sách đã được chờ đợi trong nhiều năm qua, đó là cuốn Sống Lời Chúa (đã được đổi mới), được biên soạn khá công phu do nhiều tác giả. Nhà xuất bản Bayard Việt Nam, trực thuộc Dòng Đức Mẹ Lên Trời (AA.) thực hiện phần kỹ thuật và phát hành toàn quốc dưới dạng sách in rất đẹp.



Nội dung sách bao gồm phần Phụng Vụ Lời Chúa hằng ngày, có đủ các Bài Đọc, Đáp Ca và Tung Hô Tin Mừng, cùng với một bài suy niệm ngắn gọn, một lời gợi ý cầu nguyện và một đề nghị quyết tâm thực hành.

Sống Lời Chúa được chia thành 4 tập nhỏ dùng trong một năm, mỗi tập 3 tháng, hiện đã phát hành tập I cho năm 2019. Bản dịch Kinh Thánh được trích dẫn từ nguồn của Ủy Ban Phụng Tự, HĐGMVN. Giá bán lẻ chỉ có 23.000VNĐ/ một tập, nếu mua nhiều sẽ được chiết khấu từ 10 đến 20%, có thể thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, với những hoá đơn từ 300 ngàn trở lên sẽ được miễn phí vận chuyển đến tận nơi.

Chúng con trân trọng giới thiệu đến mọi người, cách riêng với anh chị em giáo dân, đặc biệt trong hoàn cảnh của GHSV do sách Bài Đọc mới của UBPT thì chưa có, sách Bài Đọc cũ thì không còn in thêm. Mọi người có thể yên tâm dùng sách Sống Lời Chúa cho cá nhân hay tập thể, đúng với quy định Phụng Vụ của Hội Thánh.

Xin vui lòng liên hệ các nhà sách Công Giáo toàn quốc, hoặc trực tiếp với:

Lm. André ĐOÀN Hiếu Minh Tuấn, AA.

Bayard Việt Nam

Văn phòng: 37 Đường số 11, KP1,  
P. Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP.HCM  
Email: [minhtuan@bayardvn.com](mailto:minhtuan@bayardvn.com); [info@bayardvn.com](mailto:info@bayardvn.com)  
Điện thoại: (028) 6808.0504  
Web: [www.ducmelentroi.net](http://www.ducmelentroi.net)  
[Bayard Việt Nam](#) – [Groupe Bayard](#)  
Facebook: [Bayard Việt Nam](#)

Xin bớt chút thời giờ đọc thử và tham khảo thêm thông tin chi tiết tại:

<https://fr.calameo.com/read/005799992085317874287>

Chúng con xin chân thành cảm ơn.

**BBT CGVN**

**VỀ MỤC LỤC**

**HÃY Ở NHÂN TỪ NHƯ CHÚA CHA**

## **SUY NIỆM CHÚA NHẬT VII THƯỜNG NIÊN – C (Lc 6, 27-38)**

Kính mời xem Video bài giảng của Cha Anton Nguyễn Văn Độ, TGP Hà Nội tại đây:  
<https://www.youtube.com/watch?v=ROY-Ci6FeDg&feature=youtu.be>

Tiếp tục sứ vụ rao giảng Tin Mừng, đào luyện các môn đệ và dạy dỗ dân chúng. Lời Chúa Giêsu phán cùng các môn đệ, những người đang nghe Chúa nói, cũng là lời dành cho mỗi chúng ta đang nghe chính Lời Chúa qua thừa tác viên của Giáo hội giờ này : *“Thầy bảo các con đang nghe Thầy đây”* (Lc 6, 27). Chúa bảo chúng ta điều gì ? Thừa, Chúa bảo : *“Các con hãy yêu kẻ thù, hãy làm ơn cho những kẻ ghét mình, hãy chúc phúc cho những kẻ nguyện rửa mình, hãy cầu nguyện cho những kẻ vu khống mình”* (Lc 6, 27-28). Yêu kẻ thù ư, làm điều tốt cho kẻ không thích ta ư, chúc phúc cho ai nói xấu ta, và cầu nguyện cho ai đối xử tệ với ta ư ? Thật không dễ dàng chút nào hết. Nhưng đây là bốn chi tiết để sống đời Kitô hữu của chúng ta.

Ghét kẻ thù là lẽ thường tình, làm ơn hay chúc phúc cho kẻ thù và những người thuộc phe đối lập là chuyện ngược đời, nhưng Chúa Giêsu khuyên chúng phải lợi ngược dòng và hành xử với tư cách là con cái Chúa, giống Cha trên Trời. Ý thức mình là con phải nên giống Cha, và học sống sao cho có lòng nhân từ như Chúa Cha : *“Vậy các con hãy ở nhân từ như Cha các con là Đấng nhân từ”* (Lc 6, 36). Đây không phải là một câu khẩu hiệu, mà là một sự dẫn thân của đời sống người Kitô hữu. Chúa là Chân, Thiện, Mỹ, là Đấng toàn năng, toàn thiện. Sự hoàn hảo của Thiên Chúa khích lệ chúng ta trở nên giống như Ngài, đầy tràn tình yêu và lòng trắc ẩn. Trở nên giống Thiên Chúa là trở nên hoàn hảo, nghĩa là hãy ở nhận từ và biết xót thương anh em.

Có người hỏi: Liệu những lời của Chúa Giêsu có thực tế không? Chúng ta là những con người sống trong thế gian làm sao có con tim đầy ấp yêu thương để yêu thương người khác như Thiên Chúa yêu và sống nhân từ như Chúa sống?

Nhìn vào lịch sử cứu độ, chúng ta khám phá ra rằng toàn bộ mạc khải của Thiên Chúa là một lịch sử tình yêu đối với con người. Thiên Chúa giống như một người cha hay người mẹ yêu thương hết mọi loài, đặc biệt con người bằng một tình yêu cao với khôn ví. Thiên Chúa không nói xuống, mà Ngài đã làm trước, bằng chứng là *“không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội, vì tội lỗi chúng ta”* (1Ga 4,10). Thánh Gioan còn viện lý : *“Nếu Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế, chúng ta cũng phải yêu thương nhau”* (1Ga 4,11). Đavít đã không dám tra tay đưng đến Saolê, người đã được Chúa xúc dầu, ông việc có : *“Chớ giết ngài, vì có ai đưa tay phạm đến Đấng Chúa xúc dầu mà vô tội đâu?”* (1 Sm 26, 22-23). Cái chết của Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa trên thập giá là đỉnh cao của lịch sử của tình yêu ấy. Thiên Chúa là Tình Yêu, còn chúng ta là kẻ có tình yêu, nên chúng ta có lúc yêu lúc ghét, nghĩa tình yêu của chúng ta sẽ luôn có khiếm khuyết. Khi Chúa Giêsu mời gọi chúng ta ở nhân từ như Chúa Cha, Chúa muốn chúng ta hãy trở thành dấu chỉ, và chứng nhân của lòng từ tâm Chúa giữa thế gian.

Thế còn Giáo hội, vì được cấu thành bởi những con người bất toàn như chúng ta, Giáo hội cũng khó có thể, nhưng Giáo hội trở thành bí tích của lòng nhân từ Chúa trong thế giới, chúng ta được mời gọi để trở thành chứng nhân của lòng Chúa từ tâm. Lòng từ tâm ấy được thể hiện bằng hai động từ: *“Tha thứ”* và *“Cho đi”* như Chúa bảo : *“Đừng xét đoán, thì các con sẽ khỏi bị xét đoán; đừng kết án, thì các con khỏi bị kết án. Hãy tha thứ, thì các con sẽ được tha thứ”* ( Lc 6, 37).

*“Đừng xét đoán”* (Lc 6,37) ở đây không phải là không phê phán ai cho dù người ấy gây gương mù gương xấu. Nếu hiểu chữ xét đoán như thế thì tại sao Chúa Giêsu lại lên án những kẻ gây gương mù.

Chữ *“xét đoán”* ở đây được hiểu là chỉ trích, phê bình, lên án người khác cách vô trách nhiệm. Chúng ta thường hay xét đoán không tốt cho người khác là điều mà Chúa cấm. Chúa Giêsu cũng đã từng so sánh thái độ của người con Chúa với thái độ của các luật sĩ, biệt phái... họ thường ra vẻ đạo đức, hay lên án người khác và cho rằng chỉ có mình mới tốt, còn tất cả mọi người anh em khác là không tốt bằng.

Tại sao Chúa dạy người con Chúa không được xét đoán và lên án ? Thừa là vì con người nhân vô thập toàn không có quyền lên án, chúng không thể xét đoán đúng và công bằng được. chỉ có Chúa là Đấng công minh, cầm quyền sinh tử mới có quyền lên án, kết án con người. Ngài là Đấng nhân từ đã không lên án, vậy có sao ta lại lên án nhau. Tuy nhiên, Chúa cho phép con người nhận định về nhau, phê bình nhau với tình yêu thương xây dựng, và giúp nhau thăng tiến.

Còn câu Chúa nói : *“Đừng lên án các người sẽ không bị lên án”* (Lc 6, 37). Câu này không có nghĩa là nếu chúng ta không bao giờ lên án ai thì Chúa không lên án chúng ta dù chúng ta tội lỗi. Thừa không phải thế. Câu này chỉ muốn nói với chúng ta rằng, nếu chúng ta không muốn người khác khắt khe với mình thì trước hết chúng ta đừng đối xử với họ như vậy, đó là cách xử từ tâm.

*“Hãy tha thứ”* Chúa bảo chúng ta phải tha thứ. Đơn giản vì chúng ta đã được Thiên Chúa thứ tha.

*“Hãy cho... Vì các con đong đấu nào, thì cũng sẽ được đong trả lại bằng đấu ấy”* (Lc 6,38). Thiên Chúa đã cho chúng ta quá nhiều, vượt xa công trạng của chúng ta. Chúa Giêsu không nói điều gì sẽ xảy ra nếu người ta không cho đi, nhưng nếu chúng ta thấy rõ có một luận lý chắc chắn: theo cách mà người ta nhận lãnh từ Thiên Chúa, thì người ta hãy cho anh em mình như thế, và theo đúng cách mà người ta cho một người anh em, thì người ta sẽ nhận lãnh từ Thiên Chúa!



Lạy Chúa, xin ban ơn trợ giúp cho chúng con, để chúng con ngày một nên giống Chúa hơn. Amen.

**Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ**

## **VỀ MỤC LỤC**

### **CHA GIUSE TRẦN SĨ TÍN: 80 TUỔI ĐỜI VÀ 50 NĂM SỨ VỤ CHO NGƯỜI J' RAI**

Đời linh mục rày đây mai đó là lẽ thường tình bởi đơn giản người linh mục khi chịu chức phải tuyên lời hứa vâng phục Giám Mục Giáo Phận. Cách riêng, với đời tu dòng, người linh mục đó buộc phải hứa sống lời vâng phục Bề Trên hợp pháp cùng với Giám Mục Giáo Phận khi lãnh nhận sứ vụ linh mục.

Là linh mục, ở yên một chỗ và một sứ vụ chắc có lẽ là chuyện hiếm có như suy nghĩ vừa nêu. Thế nhưng mà trong thực tế, có những trường hợp ngoại lệ bởi lẽ hoàn cảnh đẩy đưa và trong cái nhìn sâu xa và nhất là trong đức tin thì không ngoài ý Chúa.

Một trong những trường hợp hết sức đặc biệt có thể kể đến về đời linh mục nhưng chỉ có một và một sứ vụ duy nhất đó là linh mục Giuse Trần Sĩ Tín.



Khởi đi từ những ngày "vào đời" của nhiều tháng năm xa xưa đó, Cha Giuse Trần Sĩ Tín cũng với vài người bạn "khăn gói quả mướp" ngược lên miền núi Tây Nguyên để rồi Cha Sĩ Tín cứ như là người ở mãi với anh em dân tộc thiểu số J' Rai.

Thời gian trôi đi nhanh quá đến độ có người không kịp nhận ra rằng mình đã ... quá già.

Ngày này, tháng này của 50 năm về trước, Đức Cha Giáo Phận Kontum trong một buổi chiều tà đã chờ 4 anh em linh mục Dòng Chúa Cứu Thế đến một cái phòng học cũ kỹ bỏ hoang dùng để cho mấy con dê ở và rồi Đức Cha vội vã ra đi không một lời hẹn ước. 4 anh em từ chiều hôm đó cứ phải lần mò mon men và hội nhập văn hóa cho những người mà từ xưa đến giờ chưa bao giờ được biết. Thế nhưng có cái lạ là nhờ ơn Chúa, những vị tiền bối này đã ở lại với người J' Rai và đã "rất nhiều chuyện" để làm nên những chuyện mà nhiều người không tưởng khi nghe kể lại.

50 năm dài đắng đắng với biết bao nhiêu niềm vui nỗi buồn trong cuộc đời tận hiến. Có nói cũng không vừa, có viết cũng không cân bởi lẽ 50 năm ôm chầm lấy cuộc đời của các vị truyền giáo Tây Nguyên trong đó có cả cuộc đời của Cha Giuse khả kính.

Trong tâm tình tạ ơn một đời người - một sứ vụ đó, sáng ngày hôm nay, Chúa Nhật 10 tháng 2, một số anh chị em dân tộc J' Rai đã quần quần bên nhau và đặc biệt bên Cha Giuse để tạ ơn Chúa vì hồng ân 80 năm tuổi đời và 50 năm sứ vụ.

Khung cảnh, bầu khí và việc mừng 80 năm tuổi đời và 50 năm sứ vụ của Cha Giuse phải nói rằng đậm chất của văn hóa J' Rai. Chẳng dám nói bởi không khéo người ta lại nói quá rằng máu của Cha Giuse đã được thay bằng máu của người J' Rai tự thuở nào.

Cũng như người đàn anh là Cha Antôn Vương Đình Tài, một số Cha trong đó có Cha Giuse Trần Sĩ Tín dù là người Việt gốc Kinh nhưng dần dần máu người J' Rai cứ như được thay cho những nhà truyền giáo có ơn gọi đặc biệt này.

Từ đêm hôm trước cho đến sáng hôm nay, giáo xứ Dreng thuộc giáo hạt Chư Sê - Giáo Phận Kontum đong đầy niềm vui xen lẫn tiếng chiêng cả tiếng người để cùng nhau mừng kỷ niệm ngày hồng phúc của Cha Giuse. Đàn em, đàn cháu của Cha Giuse là Cha Giuse Nguyễn Công Minh cùng với một số bè bạn của Cha Giuse đã cùng nhau tổ chức ngày tạ ơn này dù Cha Giuse như không muốn và chỉ muốn cách nào đó âm thầm nhẹ nhõm như cả đời Cha đã sống.

Đơn sơ và bình dị là bản chất vốn có của người anh em thiểu số J' Rai. Có thể họ còn nghèo về đời sống vật chất và kinh tế nhưng tinh thần và nhất là tình thương thì họ không thiếu.

Ngày mừng hôm nay như một điểm nghỉ hay điểm dừng của 50 năm sứ vụ để mọi người thân quen với Cha Giuse tạ ơn Chúa vì biết bao nhiêu ơn lành mà Chúa đã tuôn đổ xuống trên các nhà truyền giáo Tây Nguyên, cách đặc biệt là Cha Giuse mừng Lễ hôm nay.

Ở cái tuổi bát tuần và sức khỏe bị bào mòn do nhiều năm tháng lang thang lếch thếch với người nghèo trong các buôn làng nhưng thao thức về văn hóa và đặc biệt Kinh Thánh nơi Cha Giuse vẫn còn cháy bỏng. Dù tuổi đã cao, sức cũng kém nhưng lòng nhiệt thành và sứ vụ J' Rai vẫn còn rực cháy trong Cha.

Nay đây mai đó khi có công có việc về với các buôn bản thôi. Thời gian còn lại của Cha Giuse là góc phòng nhỏ ở Trung tâm truyền giáo Plei Chuet để Cha cùng với nhóm dịch thuật tiếp tục làm công việc mà Cha cùng với nhóm làm trong nhiều năm tháng trước.

Nguyện xin Chúa tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha Giuse và gìn giữ Cha Giuse để Cha tiếp tục công trình nghiên cứu cũng như hoài bão về anh chị em dân tộc thiểu số nơi Cha được thành toàn theo như ý Thiên Chúa muốn.

Cùng với Cha, dâng lên Thiên Chúa lời tạ ơn chân thành nhất vì Chúa đã thương cho Cha 80 năm cuộc đời và 50 năm sứ vụ truyền giáo cho anh chị em dân tộc thiểu số J' Rai.

*Người Giông Trôm*

## VỀ MỤC LỤC

**TẠI SAO CHÚA ĐÒI HỎI CON NGƯỜI PHẢI CỘNG TÁC VỚI ƠN CHÚA ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỒI?**

**Hỏi: Nếu tin Chúa là Cha nhân từ hay thương xót và tha thứ, và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là quá đủ cho con người được cứu rỗi, thì con người còn phải làm gì thêm nữa để được cứu rỗi ? Xin cha giải thích rõ về câu hỏi này.**

**Trả lời :**

Nói đến cứu rỗi (salvation) là nói đến hy vọng được sống đời đời với Chúa trên Nước Trời, sau khi kết thúc hành trình con người trên trần thế này.

Nói đến cứu rỗi cũng nhắc nhở cho mọi tín hữu chúng ta công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Giê su-Kitô, Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người, Đấng đã đến trong trần gian làm Con Người, cách nay trên 2000 năm để **“phục vụ và hiến dâng mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người”**. ( Matthew 20:28)

Cho mục đích đó, Chúa Kitô đã quên mình là Thiên Chúa đồng bản thể với Đức Chúa Cha và Chúa Thánh Thần trong Mầu Nhiệm Ba Ngôi một Thiên Chúa, để xuống trần gian để thi hành Chương Trình cứu chuộc nhân loại của Chúa Cha, **“Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý”**. ( 1 Timothy 2: 4)

Như thế đủ cho ta biết Thiên Chúa yêu thương con người đến mức quá bội và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô chính là giá máu cực trọng Chúa đã đổ ra trên thập giá năm xưa để cho con người được hy vọng cứu rỗi mà sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Thiên Quốc, nơi không còn đau khổ, bất công, bạo tàn và chết chóc nữa,

Phải nói là có hy vọng thôi chứ chưa bảo đảm 100% là được cứu rỗi ngay từ bây giờ vì lý do sau đây:

Thiên Chúa cứu chuộc chúng ta nhờ Chúa Kitô, Đấng đã hoan tất Chương Trình cứu độ nhân loại qua khổ hình thập giá, chết , sống lại và lên Trời ngự bên hữu Chúa Cha; và sẽ trở lại để phán xét kẻ sống và kẻ chết , như Giáo Hội dạy cho con cái mình sống và hy vọng.

Nhưng công nghiệp cứu chuộc của Chúa không tự động áp dụng cho hết mọi người mà không cần đòi hỏi ai phải đóng góp gì để xứng đáng được hưởng nhờ công nghiệp ấy.

Phải đóng góp hay cộng tác với ơn Chúa thì mới được cứu độ. Cho mục đích này, con người phải cần đến Giáo Hội là phương tiện hữu hiệu mà Chúa Kitô đã thiết lập trên nền tảng Tông Đồ để chuyên chở ơn cứu độ của Chúa cho con người ở khắp mọi nơi và trong mọi thời đại trên trần thế này, cho đến ngày mãn thời gian, tức là ngày tận thế..

Nhưng, cho được cứu rỗi để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng, thì phải tin và cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giêsu, cùng với thiện chí muốn cộng tác với ơn cứu chuộc này.

Tin Chúa Kitô có nghĩa là bước đi theo Chúa là **“ Con Đường, là Sự Thật và là Sự Sống”** ( John 14 : 6) vì ngoài Chúa ra, không có con đường nào khác có thể dẫn ta đến hạnh phúc Nước Trời, là nơi không còn gian dối, trông đen, nói trắng , đau khổ, bệnh tật, bất công, bóc lột, nghèo đói và chết chóc nữa.

Nhưng tại sao phải cộng tác với ơn Chúa để mưu ích cho phần rỗi của ta?

Câu trả lời chính xác là tại vì con người còn có ý muốn tự do ( free will) mà Thiên Chúa đã ban tặng và luôn tôn trọng cho con người sử dụng , để hoặc chọn Chúa và yêu mến

Người để được cứu độ hay khước từ Chúa và lời mời vào dự Bàn Tiệc Nước Trời, để sống theo ý muốn của riêng mình, chạy theo thế gian vô luân vô đạo, và đầu hàng ma quỷ để làm những sự dữ, sự tội khiến mất hy vọng được cứu độ.

Dụ ngôn về “**những người khách được mời xin kiếu từ**” trong Tin Mừng Thánh Luca (Lc 14: 24), và dụ ngôn “**tiệc cưới**” trong Tin Mừng Thánh Matthêu (Mt 22; 1-14) đủ chứng minh điều này.

Thật vậy, khi tạo dựng con người Thiên Chúa không cần hỏi kiến của ai, nhưng để cứu con người khỏi chết vì tội, Thiên Chúa cần sự cộng tác của con người vào công việc vô cùng quan trọng này.

Sở dĩ thế, là vì Thiên Chúa không tạo dựng con người như những bộ máy “**Robots**” chỉ biết hoạt động theo lệnh của người điều khiển, mà là những tạo vật có lý trí và ý muốn tự do (intelligence and free will). Có lý trí để hiểu biết và có tự do để chọn lựa. Vì thế, vấn đề thường phạt chỉ được đặt ra cho riêng con người mà thôi.

Nghĩa là, nếu con người chọn Chúa để sống theo đường lối của Chúa, thì sẽ được cứu độ. Ngược lại, nếu khước từ Chúa để sống theo ý muốn của riêng mình, sống theo thế gian vô luân vô đạo, và làm nô lệ cho ma quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa và của những ai muốn yêu Chúa để được cứu rỗi, thì Thiên Chúa sẽ tôn trọng ý muốn đó và con người sẽ phải lãnh nhận mọi hậu quả của tự do chọn lựa này.

Chính vì con người có tự do để sống theo ý muốn của mình, và Thiên Chúa không can thiệp để ngăn cản, nên Thiên Chúa đã quở trách dân Do Thái xưa như sau:

**“ Suốt bốn mươi năm dòng giống này làm Ta chán ngán**

**Ta đã nói: đây là dân tâm hồn làm lạc**

**Chúng nào biết đến đường lối của Ta**

**Nên Ta mới thịnh nộ thề rằng:**

**Chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta,”** ( Psalm 95 (94) : 10-11)

Thiên Chúa quở trách như trên, vì dân Do Thái xưa và đa số con người ngày nay đã chọn sống theo ý muốn của mình, và làm những việc trái nghịch với ý muốn của Chúa, thay vì chọn Chúa để sống theo đường lối của Chúa, cho nên Người đã phải than trách họ như trên. Đó cũng là lời Chúa than trách con người thời đại hôm nay đang quay lưng lại với Chúa và làm những sự dữ, sự tội mà Chúa gớm ghét như giết người, giết thai nhi, căm thù, gây chiến tranh sát hại dân lành, kỳ thị chủng tộc, bắt công, bóc lột, và đứng dưng trước sự đau khổ, nghèo đói của người khác...

Nhưng dù cho con người tội ổi đến đâu mà biết sám hối để xin Chúa thứ tha, thì Chúa sẵn lòng tha thứ hết cho để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng.

Cụ thể, sau này, khi Chúa Giêsu đến trần gian rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, nhân việc có mười tám người bị thác Si-lô-a đổ xuống đê chết, Chúa đã nghiêm khắc cảnh cáo bọn Biệt phái xưa kia như sau:

**“ Các ông tưởng họ là những người mắc tội nặng hơn tất cả những người khác ở Giêrusalem chẳng ? Không phải thế đâu, nhưng nếu các ông không chịu sám hối thì các ông cũng sẽ chết hết như vậy,”** ( Luke 13: 4-5)

Chúa đòi phải sám hối vì người ta đã tự do phạm tội, làm những sự dữ, sự tội làm những việc Chúa ghét như hận thù, gian ác, giết người, giết thai nhi, và lấy các bộ phận trong thân thể của thai nhi đem bán như món hàng thương mại để kiếm tiền, như bọn **Planned Parenthood** đã làm từ bao lâu nay ở Mỹ mà nay người ta mới phanh phui lên án.

Lại nữa, bọn cuồng tín Hồi giáo (ISIS) đang bắt cóc, chặt đầu con tin, hãm hiếp phụ nữ, bách hại các Kitô hữu thiểu số ở Trung Đông, cùng bọn buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ gái bán cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm (child prostitution) rất khốn nạn ở nhiều nơi trên thế giới tội lỗi ngày nay, thì thử hỏi những con người này đã và đang làm những sự dữ trên vì tự do chọn lựa hay bị ai ép buộc phải làm ?

Nếu chúng tự do hành động, thì chúng sẽ phải lãnh chịu mọi hậu quả do những việc gian ác, tội lỗi chúng đã và đang làm, gây đau khổ lớn lao cho các nạn nhân của chúng ở khắp nơi trên thế giới vô luân, vô đạo này.

Thiên Chúa nhân từ, hay tha thứ, và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu độ. Nhưng tình thương của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô không thể bao che để cho ai cứ phạm tội và làm những sự dữ mà không biết ăn năn sám hối để từ bỏ và xin tha thứ.

Đây chính là phần đóng góp của con người vào ơn cứu độ mà Thiên Chúa đòi hỏi mọi người chúng ta, không phải vì Chúa không yêu thương đủ mà vì Người còn phải tôn trọng ý muốn tự do của mỗi người chúng ta nữa.

Anh em Tin lành không chia sẻ niềm tin này, vì họ quan niệm rằng con người đã mất hết mọi khả năng hành thiện sau khi Adam và Eva phạm tội, nên chỉ còn tin Chúa Kitô là được cứu độ mà thôi. Điều này chỉ đúng một phần là cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, nhưng sai ở điểm con người vẫn còn tự do để cộng tác với ơn Chúa để được cứu rỗi, hay khước từ Chúa để bị luận phạt. Và đây là phần đóng góp của con người mà Thiên Chúa đòi hỏi để được hưởng công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô.

Nói khác đi, nếu chúng ta muốn được hưởng công nghiệp của Chúa Cứu Thế Giêsu, thì chúng ta phải tỏ thiện chí, muốn thực tâm yêu mến Chúa và sống theo đường lối của Người để cương quyết chống lại ma quỷ là kẻ thù duy nhất không muốn cho ai được cứu độ. Vì thế, chúng tìm mọi cách để cám dỗ con người xa lìa Thiên Chúa, và không bước đi theo Chúa Kitô là “ **con Đường, là sự Thật và là sự Sống.**” ( John 14:6)

Là con Đường vì ngoài Chúa Kitô ra, không có con đường nào khác dẫn con người đến nơi an nghỉ cuối cùng là Nước Trời hạnh phúc.

Là sự Thật vì thế gian là gian dối, sảo trá, nhìn đen nói trắng, hô hào công bình bác ái, nhưng thực chất lại làm những việc hoàn toàn bất công, gian ác và vô nhân đạo. như bóc lột, bất công xã hội, bao che cho bọn xã hội đen làm những sự dữ gây khổ đau cho người dân lành và đứng dưng trước sự nghèo đói của biết bao người xấu số trong xã hội.

Là sự Sống, vì chỉ có Chúa mới có “ **lời ban sự sống đời đời**” như Phêrô đã tuyên xưng một ngày kia. ( John 6: 68)

Như thế, nếu sống theo ma quỷ và thế gian, thì chắc chắn sẽ dẫn đưa đến hư mất đời đời, vì Chúa không thể cứu ai thiếu thiện chí cộng tác với ơn Chúa để xa tránh mọi tội lỗi. Chúa ghét mọi tội lỗi nhưng lại thương kẻ có tội biết sám hối, ăn năn và xin tha thứ.

Thử hỏi những kẻ đang làm những sự dữ như hận thù chém giết, hiếp dâm, dâm ô trộm cướp, bài bạc, buôn bán phụ nữ và trẻ em, bất công và bóc lột người khác, thì làm sao có

thể được cứu độ để vào cõi sống vĩnh cửu, nếu chúng không mau kíp từ bỏ những việc làm tội lỗi, và sám hối để xin tha thứ ?

Và trong trường hợp này thì cứ nói tin Chúa Kitô liệu có ích lợi gì, nếu không muốn nói là hoàn toàn vô ích.?

Chúa đầy lòng thương xót, nhưng Người không bao giờ có thể chấp nhận những sự dữ đó, vì nó hoàn toàn đối nghịch với bản chất cực tốt cực lành của Người.

Và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô vẫn hoàn toàn vô ích cho những kẻ làm những sự dữ mà không biết ăn năn thống hối để từ bỏ và xin Chúa tha thứ.

Như vậy không thể nói tin Chúa Kitô là đủ để được cứu rỗi, vì thế nào là tin Chúa Kitô ?

Chắc chắn không thể nói suông qua môi miệng mà không có việc làm cụ thể đi kèm để chứng minh, như Chúa Giê su đã nói rõ với các môn đệ xưa:

**“ Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy**

**Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy**

**Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy,”** ( John 14: 23 )

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những điều Chúa dạy được tóm tắt trong hai điều răn quan trọng nhất là mến Chúa và yêu người. ( Mark 12: 28-31)

Mến Chúa thì phải yêu thích điều Chúa muốn. Nghĩa là không thể làm những sự dữ như căm thù, ghen ghét. bỏ vợ cáo gian, kỳ thị chủng tộc, giết người, giết thai nhi, bắt công bóc lột người khác, khủng bố, bạo động, bắt cóc và chặt đầu con tin, gây chiến tranh để chiếm đoạt tài sản và quyền sống của người khác, ham mê tiền của, dâm dăng, mở nhà điếm, sòng bạc, thay vợ đổi chồng, buôn bán phụ nữ và trẻ em cho kỹ nghệ mại dâm và ấu dâm rất khốn nạn...tất cả là những tội và sự dữ Chúa gớm ghét mà những ai yêu mến Chúa phải xa tránh để được đẹp lòng Chúa.

Nếu không xa tránh những tội lớn lao trên đây, thì dù có nói tin yêu Chúa cả trăm ngàn lần cũng vô ích mà thôi. Vì lời nói phải đi đôi với việc làm, đức tin phải có hành động cụ thể thích hợp đi kèm để chứng minh, nếu không sẽ là đức tin chết như Thánh Gia-cô-bê Tông Đồ đã dạy( Gc 2: 14-16).

Tóm lại, muốn được cứu rỗi thì trước hết phải cậy nhờ lòng thương xót của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô, Đấng đã vâng lời Chúa Cha đến trần gian làm Con Người để hy sinh chết thay cho mọi người tội lỗi được tha thứ để vào Nước Trời hưởng hạnh phúc vĩnh cửu mai sau.

Nhưng về phần con người, Chúa vẫn cần thiện chí muốn được cứu độ thể hiện qua quyết tâm cải thiện đời sống sao cho phù hợp với đường lối của Chúa; xa tránh tội lỗi, chống lại mọi cám dỗ mờ mịt của thế gian vô luân vô đạo, và nhất là những cám dỗ tinh quái của ma quỷ, thù địch của chúng ta, được ví như **“ sự tử gằm thét rào quanh tìm mỗi căn xé”** mà Thánh Phê rô đã cảnh giác.( 1Peter 5: 8)

Nếu không có quyết tâm trên, thì Chúa không thể cứu ai được, dù Người là tình thương và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu độ. Tình thương và công nghiệp này không tự động áp dụng cho ai mà không cần thiện chí muốn đón nhận của người đó. Xin nhớ kỹ điều này.

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.Amen.

**Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn,**

## VỀ MỤC LỤC

### **KINH HOÀNG DỰ LUẬT SÁT NHI!**

Lê Thiên (ghi nhận 19/2/2019)

Đầu năm Dương lịch 2019, trong Cộng đồng người Việt tị nạn tại Hoa Kỳ bỗng nổ ra một xì-căng-đăng làm hoen ố không ít hình ảnh người phụ nữ Việt Nam nơi xứ người. Đó là cái dự luật cho phép phá thai do bà Kathy Trần, dân biểu Hạ viện Hoa Kỳ thuộc Tiểu Bang Virginia vừa tung ra.

Cách đây hơn một năm, ngày 7 tháng 11, 2017, bà Kathy Trần, 38 tuổi, trở thành phụ nữ Mỹ gốc Á Châu đầu tiên đắc cử chức dân biểu liên bang tại Virginia. Bà Kathy Trần đại diện khu vực cử tri 42 nằm ở Bắc Virginia. Bà được coi là phụ nữ gốc Việt tị nạn cộng sản đã tạo nên kỳ tích lịch sử của tiểu bang này với sự thắng cuộc của phụ nữ thiểu số da vàng. Hãnh diện biết mấy cho con cháu Lạc Hồng nơi đất khách quê người!

Bà Kathy Trần đến Hoa Kỳ vào đầu thập niên 1980 cùng với mẹ trong tư cách thuyền nhân tị nạn khi Kathy chưa đầy hai tuổi. Cũng như hầu hết thuyền nhân và người tị nạn Việt Nam khác, gia đình Kathy Trần đến Hoa Kỳ với hai bàn tay trắng. Song nhờ ý chí phấn đấu, bé Kathy học hành giỏi giang, lớn lên tốt nghiệp cử nhân tại trường Duke University, rồi thạc sĩ tại University of Michigan.

#### ***“Infanticide Rally”– cuộc tập hợp chống sát nhi.***

Sau khi lập gia đình, bà Kathy chọn về sống tại Virginia. Rồi sau khi đưa con thứ tư của bà chào đời được 10 tháng, bà quyết định ra tranh cử Quốc Hội Hoa Kỳ (đảng Dân Chủ). Người ta thấy bà “điệu” đưa bé út đi tranh cử, ai cũng động lòng thương cảm. Bà đắc cử Hạ viện Hoa Kỳ vào ngày 07/11/2017. Con đường sự nghiệp của bà bắt đầu thăng hoa.

Không rõ do động lực nào xui khiến, đầu năm nay (2019), bà Kathy Trần đệ trình một dự luật “cho phép các bà mẹ phá thai cả khi đứa trẻ chuẩn bị chào đời”. Dự luật gây nên một luồng phản đối dữ dội từ cả người Mỹ chính dòng lẫn người dân nhập cư trong đó có người Việt. Bởi *“bất cứ người nào có lương tâm và có nhân tính đều cảm thấy kinh hãi về dự luật này”*.



Chúng ta không ngạc nhiên trước làm sóng chống đối bà dân biểu KathyTrần. Không phải chỉ từ phía người Việt mà còn từ đông đảo người dân Mỹ. Mà nổi bật là cuộc biểu tình lớn tại Virginia ngày 01/02/2019 tỏ rõ mối ác cảm của người dân Hoa Kỳ đối với dự luật của bà Dân biểu gốc Việt Kathy Trần. Làn sóng chống đối nói lên sự tức giận và ghê tởm của dân Mỹ đối với cái dự luật cho phép phá thai ngay cả khi một phụ nữ đang chuyển dạ sinh con. Cuộc biểu tình mang tên **“Infanticide Rally”** – nghĩa là *cuộc tập hợp chống sát nhi*.

### **Các Giám mục Công giáo lên tiếng**

Ngoài các nhà chính trị, các tổ chức phò sự sống, các tổ chức hoạt động bảo vệ gia đình và trẻ thơ, phía thẩm quyền Công Giáo cũng cực lực phản đối dự luật “sát nhi” của bà Kathy Trần.

Theo VietCatholic News ngày 03/2/2019, các Đức Giám Mục Tiểu bang Virginia đã lên tiếng tố cáo dự luật đó là mưu toan mở đường cho những hành động sát nhi man rợ kinh hoàng trên đất nước Hoa Kỳ. Đức Cha Michael Burbidge, Giám Mục Giáo phận Arlington và Đức Cha Barry C. Knestout, Giám Mục Giáo phận Richmond đã ra các tuyên bố, lên án dự luật của bà Kathy Trần bằng những lời lẽ đanh thép, nhất là sau khi vị thống đốc của tiểu bang Virginia phát biểu tán thành và cổ võ dự luật.

Đức Cha Burbidge còn bày tỏ phần uất đối với dự luật, vì *“nó có thể mở đường cho các em bé phải chịu đựng những giây phút chết dữ dội và khủng khiếp trước khi chào đời và có thể gây hại cho chính bản thân người phụ nữ”*.

Trong tuyên bố của mình, Đức cha Knestout gọi dự luật này là *“khủng khiếp”, “quá đáng”* và *“xấu xa”*. Ngài nói rằng *“không có chỗ trong một xã hội văn minh cho thứ suy nghĩ và hành động như thế”*.

Cả hai vị Giám Mục của Virginia đều cảnh báo rằng dự luật này là một mưu toan mở đường cho việc phá thai ở mọi giai đoạn trong thai kỳ.

Chúng tôi không rõ động cơ hay thế lực ma quỷ nào đã “cấy” vào bà Cathy Trần cái “quái thai” gọi là “dự luật” kia để nó cho phép và cổ võ người ta giết các thai nhi đáng được sống?

Bà Cathy Trần và những người bên vực bà cho rằng bà đã lỡ lời trong một cuộc phát biểu nên “gây hiểu lầm”, chứ thực chất bà “chỉ có mục đích đơn giản hóa thủ tục đối với một đạo luật đã có sẵn”!!! Nhưng cả lời biện bạch lẫn lời biện hộ nêu trên đều không thuyết phục.

Điều nghịch lý là bà Kathy Trần năm nay 38 tuổi, đã có 4 đứa con kháu khỉnh, mà đứa nhỏ nhất là bé gái 10 tháng tuổi bà đã mang nó đi vận động tranh cử, hình ảnh vẫn còn đây.





*Bà Kathy Trần cùng bé gái út Elise đi vận động tranh cử*

### **Chuyện phá thai ở Việt Nam.**

Cái dự luật báo hiệu những cuộc sát nhi rung rợn của bà dân biểu Cathy Trần gợi nhắc chúng ta hình ảnh hãi hùng nơi quê hương Việt Nam, ở đó hiện nay tệ nạn phá thai được ghi nhận là đứng hàng đầu thế giới, nơi mà những bảng quảng cáo: NẠO, HÚT, TRỤC, PHÁ THAI được trưng bày nhan nhản khắp phố phường trong cả nước.



Phá thai ở Việt Nam đang là một cao trào gây loạn xã hội mà nhà cầm quyền nhắm mắt làm ngơ nếu không nói là thao túng, cổ võ. Trên Diễn Đàn Giáo Dân, chúng tôi đã từng có bài về “Cứu xác thai nhi” tại Giáo phận Kontum cũng như Giáo phận Nha Trang.

Đến nay thì hầu như khắp các thành phố lớn nhỏ tại Việt Nam đều có “nghĩa trang thai nhi” và đều có những tổ chức thiện nguyện và những cá nhân thiện tâm, thiện chí đi tìm kiếm, thu nhặt xác thai nhi về chôn. Thậm chí, người ta nhặt được cả những thai nhi đã trực ra, nhưng chưa chết, quần quai trong các đồng rác, thùng rác, ven bờ sông, bờ biển, bìa rừng!

Chẳng hạn, tại Thành phố Biên Hòa, có nghĩa trang thai nhi do linh mục Giuse Nguyễn Văn Tịch xây dựng chỉ mới 8 năm đầu đã chôn cất hơn 30 chục ngàn đứa trẻ bị mẹ chúng giết khi chưa kịp chào đời.



Tại thành phố nhỏ Lagi thuộc tỉnh Bình Thuận, nơi có Mái Ấm Tình Thương của các Nữ tu Dòng Mến Thánh Giá Nha Trang, sau 13 năm hoạt động đã chôn cất hơn 28 ngàn thai nhi bị trực phá, 187 cháu được cứu sống, được các Sơ lãnh phần nuôi dưỡng, dạy dỗ. Họa hoàn mới thấy vài bà mẹ tìm đến xin nhận lại con mình!

Cả những kẻ buôn gánh bán bưng không chịu nổi thảm cảnh thai nhi bị trực phá, bỏ rơi. Những con người đầy tâm huyết ấy đã bỏ cả công việc làm ăn sinh sống thường ngày của mình để đi tìm nhặt xác thai nhi như câu chuyện “chị đồng nát” (người thu nhặt phế liệu) mà báo VN Express trong nước đã kể lại ngày 20/8/2018 qua bài “*Chị đồng nát cứu rỗi linh hồn 20 nghìn thai nhi bị bỏ rơi*”. Tác giả Khánh Linh mô tả: “*Ở một góc vườn nhà, 10 ngôi mộ - nơi yên nghỉ của gần 20 nghìn sinh linh - mỗi ngày đều được hương khói*”. Chị đồng nát ấy sống ở Hà Nam “*ngoài việc chôn cất gần 20 nghìn thai nhi bị giết chết, chị còn cứu sống được 70 hài nhi bị trực phá*”. Và còn nhiều, nhiều lắm những câu chuyện thương tâm như vậy.

### **Kết.**

Có thể bà Cathy Trần tự biện hộ rằng, qua dự luật của bà, thai nhi được trực phá “hợp luật”, có phương pháp hơn, khoa học hơn để Hoa Kỳ không là nơi có “*người đi nhặt xác thai nhi*” như ở Việt Nam. Nhưng chẳng lẽ bà Cathy Trần không thấy rằng dự luật của bà góp thêm sức

mạnh vào luật sát nhân, luật sát nhi? Giết người, cướp đi sinh mạng trẻ thơ không là tội ác sao?

Bà Kathy Trần là một người mẹ với 4 đứa con! Có lẽ đám con của bà đang nói với bà: *Cám ơn mẹ! Mẹ đã không giết chúng con! Chúng con tự hào biết mấy được trải qua chín tháng mười ngày trong bụng mẹ, không bị một ai quấy rầy hay hăm he sát hại!*

**Lê Thiên**

## VỀ MỤC LỤC

### **CHUYỆN MỖI TUẦN – VẪN LÀ NHỮNG MẪU CHUYỆN...**

#### **Chuyện cướp...**

Túi xách lúc ấy – ngày 22 tháng chạp năm Mậu Tuất vừa qua – là 100 triệu đồng của công ty yêu cầu đem đến ngân hàng gửi trước khi đi nghỉ tết, 7 triệu đồng tiền riêng, hai cái điện thoại di động và ví đựng giấy tờ tùy thân... Một thanh niên đã “**cướp**” đi mất... Nạn nhân đến khai báo với công an, nhưng trong đầu óc vẫn nghĩ rằng: “Thế là xong... Sau tết lo chuẩn bị tiền mà đền cho công ty...”

Cuối ngày, nạn nhân được công an phường An Phú, thị xã Thuận An nhắn đến nhận lại 100 triệu đồng và hai điện thoại... Thì ra là chính “tên cướp”... đã đem đến nhờ công an giúp anh ta hoàn lại số tiền và hai cái di động... kèm với một lá thư dài ba trang giấy được viết nguệch ngoạc... đầy lỗi chính tả...

Anh ta cho biết vì vợ mới sinh, gia đình không có tiền... nên phải đi vay “tín dụng đen”... Sắp tết, không có tiền trả... và vì không muốn những tay đòi nợ thuê đến nhà gây sự, siết nợ... đang khi vợ phải nuôi con dại... nên...

Anh ta không ngờ trong ba-lô là một số tiền quá lớn... **Bất an** vì nghĩ rằng hành động của mình có thể gây họa cho nạn nhân... nên anh ta quyết định... đến công an xin giúp trả lại 100 triệu và hai cái điện thoại... Cái ví giấy tờ anh ta quăng vào thùng rác... và khi đến lục kiếm lại... thì không còn nữa... Anh ta mượn tạm bảy triệu tiền lẻ để trả nợ... và hứa là sau này nếu làm ăn có, anh ta sẽ “**trả lại cho xã hội**”...

Nạn nhân đã làm đơn xin công an đừng truy bắt “anh trộm” nữa, vì cô biết người nghèo phải gánh chịu áp lực như thế nào khi vay “tín dụng đen”... Cô cũng khẳng định không oán, không trách anh ta, ngược lại cầu mong cho anh và gia đình an lành trong năm mới...

“Anh cướp” này còn nghe thấy sự “**bất an**” trong tâm hồn mình... và còn có “**lượng tâm**” để quyết định: khi có điều kiện sẽ “**trả lại cho xã hội**”... nghĩa là giúp lại cho những người đồng cảnh ngộ khi có dịp...

#### **Chuyện vì lương tâm mà đành phải vi phạm qui định...**

Bác tài xe buýt số 05 ở Sài-gòn và đồng nghiệp của mình - cô tiếp viên phục vụ theo xe - mong muốn rằng việc của họ làm tới 29 tháng chạp vừa qua - ngày 3/9 – sẽ được giới hữu

trách trong lãnh vực vận chuyển hành khách công cộng thông cảm...vì bác đã chạy sai tuyến và trễ giờ...

Số là trên chuyến xe buýt lúc đó có một hành khách nữ quê ở Tây Ninh...Chị đang mang thai và cái thai được bảy tháng...Một thân một mình, chị cần vào bệnh viện nhưng không có tiền...Chị đột ngột xin dừng xe để xuống vì tự thấy không ổn...và bụng đau dữ dội...Chị ta sợ làm phiền bác tài và dẫm ba hành khách trên xe...Khi ấy thì cô tiếp viên xếp chỗ trên xe nhận ra thân dưới của chị đầy máu...Bác tài cũng như mọi người trong xe đều năn nỉ chị ngồi nán lại để họ đưa vào bệnh viện...Xe chuyển hướng lao về phía bệnh viện gần nhất...và rất mau chóng, những hành khách trên xe gom góp được một triệu đồng...Một bà mẹ có mặt trên xe nói với người con gái là lục xem có bao nhiêu thì gom hết đi...Chị ta lục được ba triệu...Vậy là cả chuyến xe đã đưa chị vào bệnh viện Đa Khoa Vạn Hạnh, quận 10...với 4 triệu bạc dúi vào tay chị...

Bác tài xế xe buýt và cô phụ trách phận vụ phục vụ trên xe cảm thấy – vì **lượng tâm** – nên không thể làm khác đi được...

### **Giây phút thiêng liêng và nghĩa tình...**

Sát giờ phút thiêng liêng của đêm trừ tịch – Giao Thừa – một chiếc xe giao hàng đã để rơi tung tóe những trái cam mà người lái xe có bổn phận phải đem đi giao ở ngay trong những giờ phút hối hả nhất của năm...Người giao hàng vội vã thu gom những trái cam giữa những bước chân, những luồng xe bon ba, vội vã...Thế nhưng những bước chân qua đường đã dừng lại, những chiếc xe cũng thảng gập...Mọi người lom khom giúp anh giao hàng giữ và thu gom những quả cam không bị vỡ dập...Thậm chí những người trong xe cũng bước ra...Một cảnh tượng thật đẹp...Vài ba năm trước đây là sự nhức nhối của chuyện “hôi của” khi xe hàng này, xe hàng khác bị tai nạn...Hình như những giây phút thiêng liêng của Trừ Tịch cũng làm cho người ta mềm lòng để ứng xử với nhau cách “con người” hơn...

Vậy là câu chuyện về người Sa-ma-ri tốt bụng( Lc 10 , 25 – 37)...được diễn tả cụ thể và sống động ngay ở những giây phút thiêng liêng nhất của năm...Dĩ nhiên người ta sẽ không thể nhìn ra được những quan chức, các bậc vị vọng...giữa cõi “thế trần” dòn dập và hối hả, bởi vì tất cả, họ đang bận rộn...với những “nhiệm vụ”...ở rất xa những con người và những thân phận...

Ở một lần nào đó, người viết đã nói là có những người muốn lật ngược câu hỏi của vị thông luật nọ trong Tin Mừng: Thay vì đặt câu hỏi : “Ai là người thân cận của tôi ?”...thì mình tự hỏi mình : “*Tôi là người thân cận của ai ?*”...Và – với lượng tâm – người ta sẽ nhận ra là tất cả những người “CẦN” ...

“Anh cướp”, bác tài xế xe buýt số 05 và những người trên chuyến xe ấy, những người cúi xuống chia sẻ nỗi lo với người đi giao cam...Không biết họ là ai, theo Đạo nào, nhưng họ - vì lượng tâm tốt lành – đã trở thành “**thân cận**” của những nạn nhân tình cờ...

William Arthur Ward bảo rằng: *Yêu không chỉ là một danh từ - nó là một động từ. Nó không chỉ là cảm xúc - nó là quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, hy sinh.*

John Lennon – anh chàng nhạc sĩ, ca sĩ và là tay hoạt động cho hòa bình đình đám – thì chia sẻ: *Giấc mơ bạn mơ một mình chỉ là một giấc mơ. Giấc mơ bạn mơ cùng người khác là hiện thực...*

Và Lord Byron cũng từng nói: *Để biết niềm vui, phải biết chia sẻ. Hạnh phúc sinh ra từ hai thứ đó.*

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp.**

## VỀ MỤC LỤC

### **KHÙNG HOẢNG DI DÂN BẤT HỢP PHÁP**

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Không gì có thể mô tả văn hóa chiến tranh rõ ràng hơn là tranh luận về vấn đề di dân bất hợp pháp. Từ lâu và hiện nay người ta vẫn liên tục tranh luận về vấn đề này, nhất là ở Hoa Kỳ thời giữa nhiệm kỳ của TT Donald Trump, nhưng chẳng ai đồng ý với ai. Điều này cũng tùy thời. Tùy lập trường của người tranh luận: luân lý đạo đức, kinh tế, chính trị, an ninh quốc gia, lập luận và ý thức hệ v.v. Cái gì cũng có lý của nó. Nhưng tựu chung có hai phe. Người chủ trương cho tự do nhập cư không giới hạn. Người đòi phải có điều kiện, không thể lợi dụng kẽ hở của luật rồi tràn ngập vào nước người ta một cách bất hợp pháp, chừa mọi gánh nặng phí tổn lên chính phủ và người dân nước đó không cần biết đến an ninh cá nhân, xã hội, quốc gia và gia đình của người dân nước sở tại.

Khi mà sự khác biệt này tăng thì sự tranh cãi cũng tăng theo. TT Trump, trong kỳ tranh cử năm 2016 đã đặt vấn đề di dân thành một trong những đề tài chính của chương trình tranh cử của ông. Được bầu làm tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ rồi, ông phản đối vấn đề DACA và hứa sẽ dùng quyền của hành pháp/tổng thống hủy bỏ quyền “birthright citizenship” của những trẻ sinh ra bởi những bà mẹ di dân bất hợp pháp. Ý kiến đã bị phản đối và gây tranh cãi khá nhiều.

Ngoài ra phe Dân Chủ cực tả lại phản đối dữ dội bộ An ninh quốc nội di dân (ICE) và yêu cầu hủy bỏ.

### **DIỆN MẠO DI DÂN THAY ĐỔI**

Dĩ nhiên Hoa Kỳ là một quốc gia được thành lập do di dân. Tổ tiên của đa số dân Mỹ đã cập bến Hoa Kỳ từ những quốc gia khác để tìm cuộc sống mới tự do tốt đẹp hơn. Không kể những người ở thế kỷ 17 hay 18 đã bỏ neo dương buồm vượt biển cập bến Virginia và Massachusetts hoặc qua Ellis Island vào thế kỷ 19 hay đầu thế kỷ 20 đã vào Hoa Kỳ một cách hợp pháp. Họ phải qua mọi thủ tục, đòi hỏi phải học tiếng Anh, hiểu biết cách thức tổ chức hành chánh kinh tế chính trị, xã hội... của Hoa Kỳ và thề phục vụ dưới cờ Hiệp Chúng Quốc.

Đối với di dân hợp pháp, thủ tục đó vẫn còn tiếp tục. Nhưng chừng 40 năm trước đã có cả hàng triệu người đến Hoa Kỳ bất hợp pháp, không qua những thủ tục pháp định về di dân đã có từ lâu.

Một khi vào được miền đất hòa bình thay vì hỗn loạn, con người được luật pháp bảo vệ không bị ức hiếp đàn áp, họ sẽ có nhiều cơ hội để phát triển về mọi mặt của một con người nhân bản và tự do mà ở quê hương họ không có. Biết vậy họ không muốn đi theo nguyên tắc. Họ đột giai đoạn, xâm nhập Hoa Kỳ bằng cách vượt qua biên giới ở những đoạn dài cả ngàn cây số tương đối dễ dàng vì thiếu kiểm soát hoặc không được bảo vệ. Một khi thoát vào được Hoa Kỳ, họ lợi dụng những trợ giúp xã hội sẵn có để thụ hưởng và kiếm việc làm.

Tệ hơn nữa có một số người trở thành những tên khủng bố hoặc bị những phe phái quá khích chỉ biết oán hận, thù ghét, lợi dụng lòng hào hiệp giang tay bảo trợ của Hoa Kỳ đánh phá lại Hoa Kỳ. Nên nhớ Hồi Giáo khủng bố đã giết hơn 3,000 người Hoa Kỳ trong khoảng chừng 20 vụ khủng bố trên mảnh đất Hiệp Chúng Quốc hòa bình này.

Vấn đề di dân đã gây chia rẽ trầm trọng trong dân chúng. Nhiều người động lòng thương xót vì họ bị đàn áp trấn lột ở nhiều quốc gia trên thế giới, muốn mở rộng biên giới cho một số người hay tất cả những ai muốn nhập cư Hoa Kỳ. Nhiều người nhìn xa hơn, thấy trước cả một làn sóng đe dọa khủng khiếp sẽ đổ vào đất nước, cương quyết ngăn cản và buộc người di tản phải được thanh lọc theo đúng thủ tục pháp luật.

Dĩ nhiên giúp đỡ là quyền cá nhân, nhưng nghĩ đến những khủng hoảng đe dọa và bất ổn nội địa vẫn là một thực tế hiển nhiên –không chỉ thấy ở Hoa Kỳ mà ở mọi nước trên khắp thế giới như Anh, Pháp, Úc, Gia Nã Đại, Thụy Điển, Đức, Ý, Hy Lạp, Nga, Ấn Độ....

T.T. Reagon hơn 30 năm trước đã cảnh cáo, “*Một quốc gia mà không kiểm soát được biên giới thì không phải là một quốc gia.*” [1] Thống đốc nhiều tiểu bang phía Tây Nam Hoa Kỳ đã nhận thấy thảm họa đó. Thống đốc Arizona Jan Brewer đã nhắc lại lời TT Reagon: “*Một quốc gia mà không có biên giới thì như nhà không có tường –nó sẽ sụp đổ. Và nó đang xảy ra cho Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ hùng vĩ của chúng ta.*” [2]

## CÁI GIÁ PHẢI TRẢ

Sự thực chẳng ai biết chắc chắn là có bao nhiêu di dân bất hợp pháp ở Hoa Kỳ. Người ta phỏng đoán từ 11 đến 13 triệu người, tức 4% dân số Hoa Kỳ. Tuy nhiên, nghiên cứu của Đại Học Yale mới đưa ra hồi tháng 9, 2018 thì con số cao hơn nhiều –khoảng 16 đến 30 triệu người. Nhưng theo Bộ An Ninh Nội địa Hoa Kỳ thì con số tăng rất nhanh, từ 8 triệu năm 2007 mà đỉnh cao nhất là năm 2016. Vì kiểm soát biên giới chặt chẽ hơn cộng với việc trục xuất về nước do văn phòng di dân bộ di trú (ICE) con số nhập lậu từ đó đã giảm đi nhiều.

Nhiều di dân bất hợp pháp coi Hoa Kỳ như “Đất hứa / Promised Land” là nơi họ có thể được chính phủ phát phiếu thực phẩm, sức khỏe, nhà ở, tất cả đều miễn phí. Thực ra, những ơn huệ này *không phải là miễn phí*. Con số gần đây nhất do chương trình di trú cải tổ (FAIR)[3] đưa ra, tất cả những phí tổn đó đều đổ lên đầu Liên Bang và Tiểu Bang. Và họ đã phải chi hơn 134 tỷ Mỹ kim mỗi năm.

Ước đoán chi hàng năm cho di dân bất hợp pháp là 19 tỷ lấy từ tiền thuế liên bang và tiểu bang mà những người đi làm phải chịu. Nói đơn giản là mỗi di dân bất hợp pháp ăn mất \$8,000 của người dân Hoa Kỳ đi làm và trả thuế, năm này qua năm khác.

Rồi còn tiền học cho hàng triệu trẻ em di dân bất hợp pháp. Chúng có thể theo học tại các trường công. Nếu chúng không nói được tiếng Anh thì chánh phủ lại phải trả tiền học tiếng Anh cho chúng. Tiền này nhà nước phải chi ra \$44 tỷ mỗi năm cũng là từ tiền thuế người đi làm phải đóng. Vì vậy ngân quỹ quốc gia đã bị thâm thụt trầm trọng. Số tiền này đúng ra là để dùng cho những trẻ Hoa Kỳ thực sự không may bị chậm trí so với những trẻ đồng lứa ở những quốc gia tân tiến khác.

Cộng với phí tổn trực tiếp này còn có những tổn kém mà ít người biết đến. Người dân Hoa Kỳ mất việc vì bị di dân lậu dành. Lương của họ không được tăng vì lương của di dân lậu bị chủ ép trả thấp. Có kinh tế gia cho rằng số lớn các di dân lậu làm việc trong hãng xưởng kỹ nghệ có lương bổng thấp nên không có sự cạnh tranh khiến kỹ thuật xuống thấp.

## NHỮNG ƯU TIÊN KHÁC NHAU

Vấn đề trở nên phức tạp vì đa số phe tả, và một số phe hữu muốn cho di dân lậu vào Mỹ vì nhiều lý do khác nhau. Một số phe Cộng Hòa có cảm tình với phía làm thương mại thì coi di dân lậu là nguồn lao động rẻ, nhất là về canh nông và xây cất. Nhiều chính trị gia dân chủ muốn có nhiều di dân lậu bởi vì sẽ có nhiều người phải sống nhờ vào trợ giúp của chính phủ, và khi những người này trở thành công dân, có quyền bầu cử thì họ ủng hộ các ứng viên dân chủ và những chương trình rộng lớn của mình.

Điều này đặt phe tự do cấp tiến mà đa số thuộc phe Dân Chủ vào tình trạng trái ngược. Họ thường xuyên đòi hỏi lương cao, phụ cấp nhiều, quyền lợi tốt cho giới công nhân. Nhưng cương quyết đòi mở cửa biên giới không giới hạn di dân lại là những điều đi ngược với những đòi hỏi của họ. Họ không hiểu rằng tràn ngập thị trường lao động với những nhân công thiếu khả năng thì chủ hãng buộc phải hạ lương công nhân kém tay nghề xuống đồng thời nạn thất nghiệp sẽ nhiều hơn trong giới lao động ít khả năng. Phe cấp tiến không thể đòi hỏi cả hai cùng một lúc.

Tuy nhiên cũng phải công nhận có những phần kinh tế Hoa Kỳ đã phụ thuộc vào đám di dân lậu, vì họ cần người làm. Tại nhiều thành phố lớn, đám trẻ gốc Hispanic đã lập thành nhóm làm khung ảnh, lợp nhà, làm đường. Họ cũng làm những việc nặng nhọc dưới trời nóng như thiêu như đốt suốt ngày không than van, 9-10 giờ một ngày, 7 ngày một tuần mà dân Mỹ không chịu làm.

Phe dân chủ cấp tiến cũng đã rơi vào cùng một bất lợi khi họ hô hào quyền lợi cho phái nữ. Khi kêu gọi tự do bình đẳng nữ giới, không được quấy nhiễu tình dục, họ đã đi ra ngoài con đường họ cần phải bảo vệ của những di dân thuộc những quốc gia Trung Đông và Phi Châu. Những người nước này vào Hoa Kỳ là những người đã lạm dụng, sách nhiễu nữ giới, coi nữ giới như công dân hạng hai hoặc tệ hơn.

## TỪ CHỐI HỘI NHẬP

Nhiều nhà xã hội học và quan sát đã nhận thấy ngày nay những người di dân không muốn hội nhập vào xã hội mà họ hăm hở muốn vào để sống. Ở nhiều thế kỷ trước, những di dân hợp pháp đã hăm hở được hội nhập vào đời sống Hoa Kỳ, hãnh diện được sống với những giá trị văn hóa mới ở Mỹ. Họ chăm chỉ học tiếng Anh, vui sướng vẫy tay chào là quốc kỳ Mỹ. Họ tỏ vẻ hãnh diện là công dân Hoa Kỳ khi viết thư về nước cho thân nhân và những người quen biết.

Trong niềm khao khát muốn xây dựng cuộc sống mới tươi đẹp hơn nơi quốc gia có nhiều cơ hội này, họ chăm chỉ làm việc và sản xuất đã tạo được nhiều công trình sáng kiến góp phần làm cho quốc gia sở tại trở nên tươi đẹp và giàu sang phong phú hơn. Khi Hoa Kỳ lâm cảnh chiến tranh, hàng trăm ngàn người trẻ tự nguyện nhập ngũ để chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ những giá trị đặc thù và văn minh của Mỹ quốc.

Đó không phải là trường hợp hiện nay số người di dân ngày càng tăng. Họ nhập lậu vào Hoa Kỳ là để kiếm việc làm, mong có nhiều lợi ích về kinh tế và những chương trình xã hội, dân sinh, y tế, học đường, giáo dục của chính phủ sẵn sàng dâng hiến cho họ. Nhưng họ từ chối, không chấp nhận những giá trị và hệ thống kinh tế của Mỹ. Họ không thèm học tiếng Anh vì họ tự coi là không cần.

Những khu xóm di dân kiểu này thấy ở hàng trăm thành phố ở Hoa Kỳ. Họ sống chụm với nhau, làm thành một khu riêng. Họ sinh hoạt giống như ở quê hương họ. Họ nói tiếng mẹ đẻ, ăn uống thức ăn kiểu riêng của họ. Nghĩa là họ vẫn giữ văn hóa và giá trị riêng của họ, nhất định không hòa đồng với xã hội mới mà họ vừa vào. Ở khu buôn bán thì những cửa hàng của họ đều treo bảng hiệu bằng tiếng riêng của nước họ, không phải là tiếng Anh.

Tuy nhiên, cũng có một số di dân đã hội nhập vào xã hội Hoa Kỳ rất nhanh. Họ nhanh chóng thoát khỏi hệ thống dân sinh “miễn phí” với phiếu thực phẩm, giáo dục, nhà ở, y tế... Dĩ nhiên chuyện này cũng thấy ở những dân Hoa Kỳ sinh ra tại đây. Nhưng vấn đề là có hàng ngàn di dân mới tới.

## NHỮNG TIỂU BANG Ở TÂY NAM HOA KỲ

Ở phía Tây Nam Hoa Kỳ, những làn sóng khổng lồ di dân đến từ Mexico, Guatemala, Honduras và các nước ở Trung Mỹ đã làm thay đổi tính đặc thù và văn hóa của nhiều thị trấn và tiểu bang. Dân gốc Hispanic hiện giờ đã chiếm hơn 1/3 dân số California, Texas, Florida và New Mexico. Công dân Hoa Kỳ gốc Hispanic bây giờ chiếm đa số ở những thành phố lớn như Anaheim và Oxnard, California (53 và 73 %) và Mc Allen và El Paso, Texas (60 và 81%).

Hơn thế nữa, những di dân bất hợp pháp hiện đang đưa vào Hoa Kỳ những trẻ vị thành niên nhanh đến độ không ai ngờ. Theo tờ The Washington Examiner, chỉ nguyên năm 2014 đã có gần 300,000 trẻ sinh ra do những di dân bất hợp pháp, tương đương với số trẻ sinh ra của cả tiểu bang Cincinnati (Paul Bidard, “Shock Report: US Paying More for Illegal Immigrant Births than Trump’s Wall,” Oct.9, 2018 / Hoa Kỳ chi tiêu cho những trẻ em do những di dân bất hợp pháp sinh ra nhiều hơn số tiền Trump đòi hỏi để xây tường biên giới).

Riêng California, số trẻ sinh ra theo kiểu này chiếm chừng hơn 1/5 tức khoảng 65,000, Texas chừng 51,000, Florida 16,000, Illinois 14,000, Georgia 13,000, New York 12,000, New Jersey và North Carolina 11,000 mỗi tiểu bang. Đặc biệt là khoảng giữa 2/3 và 3/4 những trẻ sinh ra theo kiểu này được cấp dưỡng chi trả bởi tiền thuế của những người đi làm (ibid.).

Điều ngược đời là số trẻ sinh ra đời kiểu này –về phương diện dân số- chắc chắn sẽ nhanh chóng vượt quá số trẻ sinh ra do công dân Hoa Kỳ thực thụ. Và chẳng bao lâu di dân bất hợp pháp sẽ chiếm đa số và họ sẽ chiếm luôn những tiểu bang này.

Những người lãnh đạo Hoa Kỳ gốc Hispanic biết rất rõ việc này, và một số người đã khuyến khích cổ động nó. Dân biểu Los Angeles Richard Alatorre vào năm 1996 đã nói: “Người ta sợ *chúng ta đang từ từ chiếm* những cơ quan nhà nước và nhiều cơ sở khác. Họ nghĩ đúng. Chúng ta sẽ thay thế, chiếm đóng những cơ quan cơ sở đó.....Chúng ta đang ở tại đây mà”. (Latino summit conference in Los Angeles, September 1996).

Augustin Cebada, lãnh tụ chiến binh Mũ Nâu ở Aztlan, thế hệ con cháu của phong trào MEChA (Movement of Chicano Students of Aztlan/Phong trào sinh viên Chicano ở Aztlan) còn hung hăng hơn nữa, trong cùng một năm, trước đó đã phát ngôn: “Hãy trở về Boston đi! Trở về Plymouth Rock đi, hồi những tên hành hương! Đi khỏi đây đi. Chúng tao mới là tương lai. Các người già cả và mệt mỏi rồi. Đi đi. Chúng tao đang đánh các người. Đi đi như lũ chuột bị đánh. Những tên da trắng già nua, bọn phẫn các người là phải chết..... *Yêu nhau để sinh con cái, chúng ta sẽ chiếm đoạt, thay thế chúng*” (Rally at Federal Building in Westwood, Calif., July 4, 1996)[4]



Thập niên trước đây, tờ báo Mỹ Exselsior đã viết là miền Tây Nam Hoa Kỳ “ xem ra đang từ từ trở lại thuộc quyền của Mexico mà không mất một viên đạn nào” (Carlos Loret de Mola, “The Great Invasion: Mexico Recovers Its Own,” July 20, 1982).

Ở California hiện giờ dân Hispanic đã chiếm 39% dân số và trẻ nít Hispanic sinh ra chiếm ½ số trẻ mới sinh. Cứ đà này thì trong ít năm nữa dân Hispanic sẽ chiếm đa số. Mario Obledo, đồng sáng lập quỹ bảo vệ Pháp lý và Giáo dục Hoa Kỳ-Mỹ và là cựu bộ trưởng Y Tế &An Sinh năm 1998 đã phát biểu tình hình là California sẽ trở thành tiểu bang Hispanic; Ai không thích thì cứ việc đi khỏi đây và trở về Âu Châu (Ray Briem and Tom Leykis radio talk shows).

Những thủ lĩnh hoạt động Hispanic có tư tưởng đó đang chủ trương sửa lại lịch sử mà họ cho là bất công. Họ quan niệm Hoa Kỳ hơn 150 năm trước đã chiếm Texas và miền Tây Nam Hoa Kỳ của Mexico một cách bất hợp pháp. Bây giờ họ tính chuyện lấy lại bằng di dân. Thực vậy, Maisen đã viết từ 3000 năm trước: “*Dân ngoại kiều giữa anh em sẽ đi lên, đi lên mãi vượt hẳn anh em. Còn anh em sẽ đi xuống, xuống mãi*” (Dnl 28:43).

## DI DÂN TỪ TRUNG ĐÔNG

Trong khi mọi người để ý đến số lượng lớn di dân gốc Hispanic cả bất hợp pháp lẫn hợp pháp thì sự xáo trộn ở Trung Đông và nhiều nguyên do khác đã nhanh chóng gây nên làn sóng di dân từ những quốc gia Hồi Giáo. Bao nhiêu người Hồi đã đến Hoa Kỳ thì chúng ta không biết chắc kể từ khi sở kiểm tra dân số bỏ đi câu hỏi về tôn giáo. Nhưng trung tâm nghiên cứu tôn giáo (Pew Research Center) phỏng đoán năm 2017 dân Hồi có chừng 3.45 triệu người đủ mọi lứa tuổi, tức chiếm 1.1% dân số Hoa Kỳ.

Thay vì sống rải rác, dân Hồi Giáo sống tụm lại thành cộng đồng quây quần chung quanh thánh đường của họ (mosque). Nhưng người ta cũng biết tại thành phố Dearborn thuộc Michigan mà dân số chừng 100,000 thì dân Hồi Giáo chiếm đa số.

Số lớn người ghi tên tăng để học hỏi và giữ luật sharia, cách cắt nghĩa luật Quran kêu gọi hành quyết hay chặt tay chân...những tội nhân, được “vinh dự giết” những cô gái làm ô danh gia đình, ném đá những tên đồng tình luyến ái, cho phép đa thê ngay cả lấy vợ là con gái mới chỉ 12 tuổi.

## PHẢN ĐỐI VIỆC CANH PHÒNG BIÊN GIỚI

Việc canh phòng biên giới khắt khe hơn đã bắt được thêm nhiều di dân lậu mới. Giữa năm 2016 và 2017 số di dân bất hợp pháp đã tăng vọt lên 1/3. Năm 2017 chính phủ Trump đã trục xuất về nguyên quốc số di dân lậu gấp đôi năm 2016 của chính phủ trước. Nhờ vào luật lệ mới, việc canh phòng biên giới có hiệu quả khá hơn nên phe tả muốn hủy bỏ luật mới đó.

Nhưng kêu gọi hủy bỏ luật đó thì phe tả đã tự mâu thuẫn với mình, bởi vì vấn đề liên hệ đến cả nước nên câu trả lời cũng đưa tới việc thành lập một cơ quan liên bang khác.

Buồn thay trong khi thi hành luật liên bang về di dân có kết quả, một số tiểu bang và thành phố lại tuyên bố vùng “cấm địa” (sanctuary cities), từ chối hợp tác với liên bang. Có nơi trú ẩn an toàn, đám di dân bất hợp pháp coi thường luật lệ, không sợ bị trục xuất về nước, không sợ bị bắt trao cho nhân viên liên bang dù chúng phạm những tội hình sự.

Tháng 7 năm 2015 ở San Francisco, một di dân bất hợp pháp là Jose Garcia Zarate bắn chết cô Kate Steinle đã làm chấn động cả nước. Nhưng hơn một năm sau, Zarate được tha bổng về tội giết người, cho là vô ý, là ngộ sát... Thật tàn ác! Một tòa án bất công. Tôi gọi là tòa án bất lương. Nạn nhân là một sinh viên trẻ, đời còn nhiều tương lai sáng lạn. Di dân Zarate là kẻ nhập Mỹ bất hợp pháp, đã từng có án giết người. Sau khi cãi cho tên Zarate được tha bổng, luật sư của bị can còn buông lời hỗn xược thách thức TT Trump. Chính trị đi vào tòa án thì công lý đội nón ra đi. Chính trị của phe tả!

Trước khi bắn chết người, thành phố San Francisco đã liên tục từ chối trao Zarate cho chính quyền di trú liên bang để trục xuất về nước, dù hắn có nhiều tiền án hình sự.

Bộ trưởng tư pháp Hoa Kỳ Jeff Sessions đã nói: “Tôi yêu cầu những vị lãnh đạo các cộng đồng của cả nước hãy nghĩ đến kết quả của vụ án này và cẩn thận xem xét sự tổn thương mà quý vị đang gây ra cho những công dân của quý vị khi từ chối cộng tác với cơ quan quyền lực liên bang” (Dept of Justice press release, Nov. 30, 2017)[5]

Nhưng việc thi hành gắt gao đã dấy lên nỗi lo sợ trong những cộng đồng di dân mà trong quá khứ có người còn chế nhạo luật di trú của Hoa Kỳ. Mark Krikorian -thuộc trung tâm nghiên cứu di dân, một nhóm chủ trương kiểm soát rất chặt chẽ di dân.- đã nói: “Nói thẳng ra, đám di dân bất hợp pháp họ rất sợ bị khám phá” (trích bởi Haley Edwards, Time magazine, March 8, 2018).

Dĩ nhiên, thi hành kiểm soát biên giới cũng gồm cả việc kiểm soát ma túy, là việc rất khó kiểm soát hết được. Những ông vua ma túy đã đưa thuốc vào Hoa Kỳ qua ngã biên giới Mỹ-Mễ, trà trộn vào đám di dân, đồng thời chuyện buôn người cũng thường xảy ra ở biên giới, nhất là biên giới Mexico. Phần lớn ma túy, thuốc bất hợp pháp được bán tại Hoa Kỳ đều đến từ Mexico. Heroin là thuốc hiện đang thịnh hành trở lại. Rõ ràng nhất là năm 2017. *Hơn 72,000 người Mỹ chết vì thuốc quá liều –chừng 200 người một ngày, hơn cả số lính chết tại hai chiến trường Việt Nam và Iraq cộng lại.*

## CÁI GÌ Ở SAU NHỮNG BẤT ỔN NÀY?

Như ở nhiều quốc gia khác, va chạm giữa những giá trị sống của Hoa Kỳ chính là căn cơ của vấn đề di dân bất hợp pháp. Hằng say chống đối bức tường biên giới, hủy bỏ ICE, thả lỏng vấn đề di dân bất hợp pháp cũng như hợp pháp, cho những di dân bất hợp pháp đang sống ở Hoa Kỳ trở thành công dân ngay lập tức. Tất cả những chuyện này đều do xu hướng vô luật lệ đang lớn mạnh và tràn lan khắp Hoa Kỳ.

Hiện nay hàng triệu dân Hoa Kỳ từ bỏ quan niệm về luật tuyệt đối. Như một quốc gia, chúng ta thẳng thắn vất bỏ Kinh Thánh là sách dạy chúng ta phải kính trọng và sống theo luật của Thiên Chúa, là đường dẫn tới hòa bình và thịnh vượng. Chúng ta đã thay thế những luật đó theo cách suy tư của con người, cho rằng con người có thể giải quyết được tất cả mọi sự không cần một quyền lực tối cao nào khác. Chúng ta đang tôn sùng chủ nghĩa tương đối, vứt bỏ mọi điều tuyệt đối, và gọi đó là luân lý đạo đức!

Cách suy nghĩ như vậy hiện đang muốn hủy bỏ biên giới của Hoa Kỳ và luật lệ dựa vào Hiến pháp Hiệp Chúng Quốc và những văn kiện khác vẫn còn giá trị. Nhưng chúng ta ai cũng biết, *không có luật lệ và biên giới không được bảo đảm thì không thể gọi là quốc gia.*

## KINH THÁNH LÀ KIM CHỈ NAM

Sự thật là chúng ta cần có Thiên Chúa giúp chúng ta nhìn ra vấn đề để giải quyết. Lời Chúa là kim chỉ nam cho chúng ta đi. Kinh Thánh đã chỉ ra luật cho chúng ta áp dụng vào việc di dân và nhập quốc tịch. Nó cũng có những chỉ dẫn để chúng ta áp dụng. Việc đầu tiên là *người ngoại quốc khi vào một nước nào một cách hợp pháp thì phải chấp nhận những giá trị và cách sống của người nước đó và phải được kính trọng.*

Trước khi trở thành một quốc gia, dân Israel -theo kinh thánh- vẫn là người ngoại quốc khi ở trong một lãnh thổ xa lạ. Dân Ai Cập bắt họ làm nô lệ. Khi họ trở thành một quốc gia, Thiên Chúa đã ra lệnh cho dân Israel như sách Leviticus ghi: *“Nếu một ngoại kiều sống trong nước người, người không được đối xử tàn tệ với nó. Khi người ngoại quốc sống với người, người phải đối xử với nó như một người bản xứ, phải yêu thương nó như chính mình, vì khi xưa người cũng là người ngoại quốc lúc còn ở Ai Cập. Ta là Thiên Chúa, Chúa của người.”(Lv 19:33-34).*

Sau này Thiên Chúa còn đưa ra những nguyên tắc khác buộc các công dân phải thi hành sit sao những luật lệ đã ban. Sách Leviticus ghi: *“Các người chỉ có một luật cho người ngoại kiều và cho người bản xứ như các người thôi. (Lv 24:22).* Dù nhiều người thuộc phe tả đã yêu cầu hủy bỏ, nhưng luật của Hoa Kỳ vẫn dựa trên luân lý Judeo-Kito giáo. Những ai từ nước khác đến đều phải được huấn luyện và giáo dục theo nguyên tắc đó.

Những ai vi phạm luật, len lỏi vào Hoa Kỳ một cách bất hợp pháp, phạm tội ác chống lại công dân Hoa Kỳ thì phải bị trừng phạt theo luật như bất cứ một công dân nào khác.

Áp dụng luật luân lý theo kinh thánh là không được làm gì trái với luật Thiên Chúa, như thánh Phao lo nói trong sách Công Vụ Tông Đồ: *“Phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm”(Cv5:29).* Di dân thì không được sống theo luật trái với luật của quốc gia dung dưỡng họ. Nếu họ đòi hỏi thì sẽ không bao giờ được phép nhập nội hay sẽ bị trục xuất về nơi họ xuất phát.

Dĩ nhiên, chúng ta cũng biết rằng họ đến đất nước Hoa Kỳ là muốn có một cuộc sống dễ chịu sung sướng hơn cho họ và gia đình. Là Kito hữu, chúng ta phải mở rộng hai tay đón nhận họ chừng nào họ tuân giữ và sống an bình theo luật lệ và văn hóa của Hoa Kỳ, biết cống hiến tài năng sức lực của mình cho Hoa Kỳ hơn là chỉ biết hưởng thụ những gì đất nước Hoa Kỳ ban cho họ.

Fleming Island, Florida.

February 4, 2019

Đêm Giao Thừa Xuân Kỷ Hợi

## VỀ MỤC LỤC

### **NHỮNG GẶP GHÈNH TÌNH CẢM VÀ TÌNH DỤC TRONG BA GIAI ĐOẠN SỐNG ƠN GỌI**

**Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS.**

**ĐỐI MẶT VỚI BỐI CẢNH ĐÀO TẠO HÔM NAY:  
CUỘC KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG GIÁO HỘI**

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

# **ĐỔI MẶT VỚI BỐI CẢNH ĐÀO TẠO HÔM NAY: CUỘC KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG GIÁO HỘI**

**Trao Đổi với các Tập Sư TGP. Saigon  
Ngày 13/12/2018**

## **MỘT**

### **CÁC BIỂU HIỆN CỦA CƠN KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC**

**(TIẾP THEO)**

## **II. NHỮNG GẶP GHÈNH TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG BA GIAI ĐOẠN SỐNG ƠN GỌI**

### **1. Trước khi vào Dòng/Chủng Viện**

Chúa kêu gọi và tuyển chọn một con người từ trong từng hoàn cảnh sống cụ thể. Chúng ta hãy tìm hiểu bối cảnh đã sống và lớn lên của ứng sinh. Hội thảo “*Giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên ở nước ta hiện nay*” do Hội Khoa học Tâm lý Giáo dục Việt Nam tổ chức<sup>1</sup> đã tuyên bố: *Càng lên cao, người trẻ càng “hư”, như tỷ lệ quay cóp, nói dối, thiếu niên phạm pháp ngày một tăng cao; nạn ma túy và bạo lực học đường ngày càng trở thành vấn đề nhức nhối.*

---

<sup>1</sup> Được tổ chức năm 2007 tại Đồng Nai - Trích Tin Việt Nam ngày 7/8/2008: tỷ lệ quay cóp: có tới 8% học sinh tiểu học đã quay cóp, lên bậc THCS và THPT nhảy vọt tới 60% và đến bậc ĐH, CĐ thì đến 69%; tỷ lệ nói dối: có tới 22% học sinh Tiểu học nói dối cha mẹ, lên bậc THCS và THPT thì tới gần 64%, và ở bậc ĐH, CĐ có đến hơn 80% sinh viên sẵn sàng nói dối để qua mặt phụ huynh..

*Đáng lo hơn nữa là phong cách sống đạo đức của học sinh, sinh viên ngày càng “có vấn đề”. Kết quả cuộc điều tra khảo sát trên 30 trường Đại Học, Cao Đẳng cho thấy 51,4% sinh viên cho rằng “sống thử trước hôn nhân là hiện tượng phổ biến” và được coi là “bình thường”<sup>2</sup> [x. Hiện tượng “sinh viên tầm gửi”, “tình nhà trọ” và từ đó nạn phá thai ngày càng gia tăng, cả trong giới thiếu nữ vị thành niên, và thật đáng buồn là Việt Nam “được” xếp hạng nhất thế giới].*

Sống trong một bối cảnh xã hội thiếu vắng Thiên Chúa, buông thả luân lý và hưởng thụ khoái lạc nhục dục như thế, chắc chắn các thanh thiếu niên nam nữ sinh viên, học sinh sinh viên Công giáo, kể cả các dự tu nam nữ trong thời gian tìm hiểu ơn gọi và đi học, đi làm ở ngoài xã hội cũng không thể không chịu ảnh hưởng. Do đó, Huấn Thị “*Những chỉ dẫn về việc huấn luyện...*” của Bộ Tu sĩ mạnh mẽ nói rõ rằng: *Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít người đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên đời phải được thanh lọc và uốn nắn lại*<sup>3</sup>. Chắc hẳn một số người trong các ứng sinh của chúng ta cũng có trải qua các kinh nghiệm bản thân ấy! Và HĐGMVN chỉ thị: “*Ngay từ đầu, các chủng viện, học viện hay cơ sở đào tạo của Giáo Hội không được nhận người có tiền sử, nghi vấn hay khuynh hướng cá nhân liên quan đến tội phạm này*<sup>4</sup>.”

Người trẻ ngày nay trưởng thành sớm về mặt sinh học, nên chuyện tình cảm yêu đương không thể tránh. Chúng ta cần giúp họ hiểu và sống tốt nguyên vẹn cuộc đời mình trước khi đi vào lựa chọn đời sống hôn nhân hay đời sống linh mục/tu sĩ đúng như Chúa muốn và Giáo hội dạy<sup>5</sup>. Đồng thời cũng phải giúp họ thẳng thắn trực diện với những cản trở Giáo luật<sup>6</sup> và chiến đấu để lượng sức mình mà đổi hướng sớm, không cần đợi đến lúc bị phát hiện hay bị tố cáo, vì con đường tu không phù hợp cho họ<sup>7</sup>.

Nếu chỉ là chuyện tình cảm và tình yêu bình thường thì nên dần dần chấm dứt, một khi đã chọn lựa đời tu. Nếu lỡ có chi hơn thế mà không đến nỗi mắc ngăn trở Giáo luật thì càng phải cương quyết dứt khoát, triệt để biến đổi lật sang trang đời mới, “đứt đuôi nòng nọc”, không nuôi dưỡng đèo bồng dính bén nữa. Kể cả hai bên đều cùng đi tu thì càng phải biến đổi và thăng hoa nó lên, để tránh những hệ lụy “người xưa cảnh cũ” sẽ tiếp tục sau này khi đã khấn hay chịu chức, có điều kiện thuận lợi nhưng nguy hiểm hơn trong các mối quan hệ<sup>8</sup>.

---

2 \* Chúng ta biết việc quan hệ tình dục trước khi kết hôn là hành vi xúc phạm tới giới răn thứ sáu, là tội gian dâm. Tội này trái nghịch cách nghiêm trọng với nhân phẩm và tính dục của con người. Ngoài ra, nó còn liên quan tới một người khác nữa và cũng có thể là một gương xấu công khai nghiêm trọng khi làm băng hoại giới trẻ (xem GLCG 2353).

3 Bộ Tu Sĩ, Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89.

4 HĐGMVN, Những nguyên tắc... số 5.

5 Xem bài Tự Do Tự nguyện Sống Luật Đức Thân Thánh Hiến.

6 GL 1024-1052.

7 Xin xem Ephesô 2,1-10.

8 Cháu và một chủng sinh đã quen biết nhau. Lúc đó anh rất quan tâm tới cháu... và tình cảm đã nảy sinh kể từ đó cho đến bây giờ. Lúc đầu chỉ là sự quan tâm, nhưng cho đến một năm nay, anh ấy luôn đòi hỏi được ngắm nhìn thân xác cháu. Cháu không đồng ý, nhưng thực sự cứ mỗi lần gặp nhau ở đâu, chỉ cần không có người là anh nhào vô cháu, có những hành động đụng chạm vào cháu. Cháu đã cố đẩy anh ra, nhưng anh ấy đã sờ vào ngực và chỗ kín của cháu... Trong những khi anh ấy đòi hỏi như thế, cháu chỉ trả lời rằng nếu có yêu nhau thật lòng thì hãy về với nhau thì cháu mới có thể làm điều đó. Khi có tình cảm như vậy, anh muốn cháu cho nhìn ngắm thân thể của cháu và rất nhiều lần anh ấy năn nỉ, nhưng cháu dứt khoát nói không và tất nhiên cháu chẳng bao giờ làm điều đó, cho dù chính bản thân cháu nhiều khi cũng bị kích thích ham muốn mỗi khi anh ấy đòi hỏi như thế, vì cháu nghĩ rằng nếu có thương nhau thì hãy thôi không tu và về lấy nhau thì lúc đó mới làm chuyện đó cách bình an và đẹp lòng Chúa. Cháu đã rất nhiều lần muốn chấm dứt tình cảm này, và càng sau khi học ông xong, cháu lại muốn mình dứt khoát hơn nữa, nhưng cháu cũng thấy khó khăn. Ông ơi, nếu thực sự anh ấy chấp nhận từ bỏ ơn gọi để hai đứa về chung sống thì cháu cũng chấp nhận, nhưng vì cháu biết anh ấy không muốn thế nên cháu biết mình không thể hành động một cách đại dột như thế. Nhưng ông ơi, tại vì đã có tình cảm và vì anh ấy cứ hay nhắc đến những đòi hỏi kia,

Thật không thể hiểu và chấp nhận những hẹn hò giấu diếm mối quan hệ tình cảm sâu nặng sẽ tiếp tục sau này, với chiêu bài *coi nhau như bạn bình thường*. Một cậu trai và một cô gái có thể là bạn của nhau, rồi người này có thể sẽ yêu người kia và cả hai cùng yêu nhau; tình yêu có thể đến sau tình bạn, nhưng tình bạn đơn thuần không thể có sau tình yêu, vì thuốc uống chỉ hữu ích trước khi chết chứ không thể sau khi chết! Giáo hội đã quá đau khổ, bị thiệt hại vì chuyện này và đang nỗ lực nghiêm khắc chấn chỉnh ngay từ bước tuyển lựa và đào tạo đầu tiên<sup>9</sup>.

Đã là con người thì ai cũng có những nhu cầu và ham muốn tự nhiên về tính dục cần phải chiến đấu, nhưng tội nghiệp cho những ai “*bén mùi chùi chằng sạch*” sẽ phải chiến đấu nặng nề hơn. Họ cần sống tâm tình thống hối về những bất xứng trong quá khứ và quyết tâm sống dần thân trọn vẹn hơn trong hiện tại và phó thác hoàn toàn tương lai trong tay Chúa. Và nhà đào tạo cũng cần tích cực giúp chữa lành họ.

Tuy nhiên, nếu cứ phải chiến đấu quá nặng nề và quá dai dẳng thì không nên tiếp tục, vì sẽ khổ cho mình và cho nhiều người khác sau này, thiệt hại cho công cuộc dưỡng giáo và truyền giáo của Giáo hội. Vì lo ngại về tình trạng này, những vị có lập trường thực tiễn cứng rắn đòi phải loại ngay những dự tu đã có quan hệ thể xác.

## **2. Khi đã vào Dòng/Chủng Viện**

Chúng ta hy vọng với ơn Chúa và nỗ lực của mọi người và mỗi người, các ứng viên đã được biến đổi, uốn nắn, thanh lọc, và đều có đủ các điều kiện cùng phẩm chất để được đào tạo và tự đào tạo nên những ứng sinh tốt lành thánh thiện, trong đường hướng “*mỗi vị thánh đều có một quá khứ, mỗi tội nhân đều có một tương lai*”, “*tội thì tha và lỗi thì sửa*” và “*lỗi một thời chứ không phải lỗi suốt đời*”, và đã sửa được, nhờ sự chăm sóc và đồng hành sâu sát, nâng đỡ, kiểm chứng trong một thời gian đủ dài lâu của chính đương sự và của những người có trách nhiệm, nhất là vị linh hướng. Còn những người không sửa, hoặc sửa mà không sửa được thì phải chuyển hướng ơn gọi và ra đi, kể cả tuy đã sửa được nhưng vụ việc đã ra công khai gây gương xấu.

HĐGMVN chỉ thị: “*Trong quá trình đào tạo, phải loại trừ tức khắc những trường hợp được phát hiện*”<sup>10</sup>. Và cẩn thận hơn: “*Khi một giáo sĩ hay tu sĩ muốn chuyển tịch hay chuyển nơi làm việc mục vụ, vị Bề trên của giáo phận hay tu hội tiếp nhận phải liên hệ trực tiếp với vị Bề trên cũ của đương sự, để không tiếp nhận những ai có xu hướng dễ dàng phạm tội*”<sup>11</sup>. ĐTC Phanxicô cũng nhấn mạnh: “*Tất cả chúng ta đều là người tội lỗi, nhưng không phải tất cả chúng ta đều là những*

---

hiều khi kích thích sự ham muốn của cháu, cháu muốn hỏi ông là trong hoàn cảnh này, cháu có lỗi phạm điều răn thứ 6 và lỗi ở mức nào? Hôm qua, khi cháu và anh ấy nhắn tin cho nhau qua mạng xã hội, vì bản thân cháu lúc đó có sự ham muốn, cơ quan sinh dục của cháu lúc đó có chảy ra những chất nhờn, cháu đã nói với anh ấy là cháu đang có ham muốn với anh, và anh ta đề nghị cháu bóc hết ra. Mặc dù lúc đó cháu thực sự có cảm giác ham muốn, nhưng cháu không thể làm điều đó. Anh ấy luôn nói rằng anh ấy yêu cháu, nhưng việc về với nhau thì anh ấy e ngại những khó khăn trong cuộc sống của hai đứa. Đó là lý do mà anh ấy không sẵn sàng để về. Anh ấy van xin cháu hãy là người giúp anh ấy khi anh ấy gặp khó khăn trong đời tu. Cháu thực sự đau lòng và e ngại khi biết anh ấy có những suy nghĩ lệch lạc như thế ông ạ. Cháu chỉ biết dâng anh ấy cho Chúa và xin Người biến đổi suy nghĩ của anh ấy. Thời gian này, đứng trước những điều này, cháu thấy mình gặp nhiều khó khăn và khủng hoảng. Ông ơi, tất cả mọi thứ đang đổ dồn về và hành hạ cháu. Cháu thấy mình tội lỗi và bất xứng. Cháu thấy mình đáng trách quá. Xin ông giúp cháu, cháu đang cố gắng cầu nguyện và cậy nhờ ơn Mẹ Maria giúp sức. Cháu cũng đã quyết định ở lại đời tu, nhưng cũng không phải là để ông ạ, cháu đang cố gắng và phó thác mọi sự cho Chúa và xin Người hướng dẫn cháu. Ông ơi, vậy cháu có phạm lỗi không ông? Sáng nay cháu không dám lên rước lễ ông ạ, xin ông giúp cháu!

9 Theo CWNNews 26.03.2010, ĐGH Biển-Đức XVI đã rất kiên quyết và dứt khoát trong việc xử lý những trường hợp lạm dụng tính dục.

10 HĐGMVN, Những nguyên tắc... số 5.

11 Ibid, số 5.

người ung thối hư hỏng. Người tội lỗi được chấp nhận, nhưng không thể chấp nhận những người ung thối, hư hỏng”<sup>12</sup>.

Nhưng trong tinh thần phòng bệnh hơn chữa bệnh, một câu hỏi được đặt ra: “*Liệu các lối sống, các cảm xúc và các mối tương quan cũ có trở lại, hoặc các mối tương quan tương tự mới được thiết lập khi đã vào Dòng/Chủng viện có làm ảnh hưởng tới đời tu không?*” Thực tế có không ít người vướng chuyện tình cảm sau khi đã vào tu trong Dòng/Chủng viện, kể cả có những trường hợp đã khấn hoặc đang theo học triết học, thần học nhưng chuyện tình cảm thời sinh viên vẫn còn, hoặc mới vướng phải khi đi Hè, nghỉ phép, đi mục vụ và các công tác khác, đến nay vẫn chưa thể nào dứt được<sup>13</sup>.

Chúng ta lắng nghe chia sẻ về mối tình tuổi trẻ và lập trường của ĐTC Phanxicô: “*Khi còn là chủng sinh, tôi bị tiếng sét ái tình với một cô gái tôi gặp tại tiệc cưới của ông chú. Tôi choáng váng trước vẻ đẹp và sự thông minh của cô, và đã sửng sờ một hồi. Khi trở về Chủng viện, tôi không thể cầu nguyện suốt một tuần, dù cố gắng hết sức nhưng cô gái vẫn hiện lên trong trí. Tôi phải nghĩ lại những gì mình đang làm. Tôi vẫn còn là chủng sinh, nên tôi vẫn còn tự do, tôi có thể gói ghém đồ đạc và về nhà. Tôi phải ngẫm nghĩ về chọn lựa của mình. Một lần nữa, tôi lại chọn con đường tu trì. Thật không bình thường nếu không có những chuyện này. Khi nó xảy ra, phải xác định lại bản thân và xem liệu bạn có thể tiếp tục theo chọn lựa của mình, hoặc thấy điều cảm nghiệm quá đẹp để và sợ sẽ không thể trung thành với dân thân này thì nên rời Chủng viện. Khi có chuyện đó xảy đến với một chủng sinh, tôi giúp anh ấy đi về bình an, để anh ấy có thể trở nên một Kitô hữu tốt thay vì một linh mục tồi*”<sup>14</sup>. Các ứng sinh của chúng ta cũng có thể thấy bản thân họ trong câu chuyện này.

Nhưng do vấn đề nghiêm trọng giáo sĩ lạm dụng tình dục trẻ em và người lớn yếu thể đòi hỏi phải thanh lọc ngay ở đầu vào, nhiều vị Thẩm quyền và nhà đào tạo đưa ra lập trường dứt khoát phải loại bỏ ứng sinh nào đã có quan hệ tình dục<sup>15</sup>. Nhưng một lập trường khác mềm dẻo hơn cho rằng ứng sinh nào đã lỡ quan hệ tình dục như một tai nạn mà không có hậu quả và vướng cản trở Giáo Luật trước khi vào Dòng/Chủng viện mà đã dứt bỏ được hoàn toàn và riêng tư kín đáo thì có thể cho tiếp tục, với phương châm “*tội thì tha và lỗi thì sửa - lỗi một thời không phải lỗi suốt đời*” mà đã sửa được cách bền vững, được trải nghiệm bởi chính đương sự và được chứng thực bởi những người có trách nhiệm cùng thẩm quyền. Còn nếu tuy đã sửa được nhưng đã quá ra công khai thì cũng phải dứt khoát bị từ chối vì thanh danh của Giáo hội và tránh gương mù cho giáo dân.

Còn đối với ứng sinh nào làm chuyện đó khi đã vào Dòng/Chủng viện thì càng phải thẳng tay sa thải hơn. Nhưng làm sao biết hết và xử lý được hết là một vấn đề lớn được đặt ra, vì họ thường che giấu để đạt cho được chức linh mục, được coi như một thăng tiến xã hội<sup>16</sup>. Đó là hậu quả gian dối, bất kể lương tâm, nghĩ rằng không bắt được kẻ là vô tội của một xã hội thiếu vắng Thiên Chúa mà ĐTC Biển Đức XVI đã nói: “*Một xã hội, nếu thiếu vắng Thiên Chúa sẽ tự hủy hoại chính mình*”<sup>17</sup>.

---

12 CNS 3-1-2014.

13 Xin nhớ lại lời chia sẻ của một nữ tu trẻ ở trên.

14 Chúng ta cũng có thể đọc thấy trường hợp của các Eugenio Pacelli (ĐGH Pio XII) bị Lucia từ chối, diễn viên diễn trai đầy hấp dẫn Karol Wojtyla (thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II) không đáp trả tình cảm của một nữ đồng diễn viên, hay Joseph Ratzinger (ĐGH Biển Đức XVI) đã có quyết định không dễ dàng đối với đời sống độc thân - <http://phanxico.vn/2016/09/11/tinh-yeu-tuoi-tre-cua-duc-ratzinger-va-cac-duc-giao-hoang-khac/>

15 Đó là lập trường nhất trí của Hội nghị các đại chủng viện Việt Nam họp tại Đà Lạt Hè 2015.

16 Xem trường hợp một chủng sinh năm cuối và một em tập sinh; và đáng trách hơn một tân linh mục và một nữ tu, đòi hỏi việc huấn luyện lương tâm ngay chính và việc đồng hành thật sâu sát.

17 <http://www.vietcatholic.org/News/Html/208344.htm>

Thật rất đáng buồn và quan ngại âu lo là có một số ứng sinh bất chấp lương tâm và cả gan đi nước đôi vừa tiếp tục chùng lén quan hệ thân xác, thậm chí có con cái, mà vẫn tìm mọi cách để tiến tới làm linh mục cho bằng được, giấu diếm mọi người, giấu cả cha linh hướng và Đấng Bản Quyền. Và do đó vấn đề rất quan trọng được đặt ra là việc đồng hành đào tạo phải thật sâu sát cả Tòa Trong lẫn Tòa Ngoài. Ngoài trách nhiệm lương tâm của ứng sinh, sự đồng hành đào tạo cả tòa trong lẫn tòa ngoài của các nhà đào tạo rất quan trọng. Các ngài cần dành thân trọn thời gian cho việc đồng hành đào tạo, không chỉ trong Dòng/Chủng viện, mà còn phải mở rộng ra trong các môi trường sống khác như gia đình, bạn bè đồng nghiệp, giáo xứ quê hương, giáo xứ tập vụ, giáo xứ cha bảo trợ... mới mong hiểu biết sâu sát và toàn diện về ứng sinh được.

Đối với người Việt Nam chúng ta, lãnh vực tính dục rất nhạy cảm và tế nhị, các nhà đào tạo cần dành nhiều thời giờ nhẫn nại lắng nghe và khả tín, hầu ứng sinh dễ dàng bộc lộ đến tầng sâu của lòng mình đúng sự thật, không lo sợ và co mình lại hoặc nói dối, kéo một lần đã nói dối thì họ sẽ có khuynh hướng nói dối mãi, dù biết rằng sẽ phải trả giá rất đắt khi lời nói dối bị vạch trần.

Các ứng sinh cần đối mặt với những gì đã xảy ra cho mình và giải quyết chúng, với sự giúp đỡ của các nhà đào tạo, nhất là vị linh hướng. Điều mà vị linh hướng khám phá về người thụ hưởng ở tòa trong sẽ không được tiết lộ ra ở tòa ngoài, kể cả khi Hội đồng Dòng/Chủng viện họp nhận xét để cất nhắc hay sa thải. Tương quan linh hướng là tương quan tương tác khấp kín tay ba giữa Chúa Thánh Thần, người thụ hưởng và vị linh hướng. Việc này vừa bảo vệ người thụ hưởng, vừa cống hiến cho ứng sinh sự an toàn và tín nhiệm. Chính niềm tín nhiệm và bảo đảm này mang lại sự chữa lành tận gốc. Có thể thì sự chọn lựa đời sống linh mục/tu sĩ có hướng dứt khoát ngay từ đầu, để tiến trình được đào tạo và tự đào tạo được thanh thản và hiệu quả. Ngay trong tai họa lạm dụng tình dục trẻ em khiến lập trường Giáo hội trở nên cứng rắn hơn và yêu cầu tích cực hợp tác với thẩm quyền dân sự thì án tòa giải tội vẫn phải được tuyệt đối tuân giữ, cha giải tội không được tố cáo người đến xưng thú phạm tội ấu dâm<sup>18</sup>.

Vì thế, nếu mỗi nhà đào tạo đều vừa làm linh hướng cho một số ứng sinh (phải giữ bí mật tòa trong, không được lên tiếng dù để bênh vực hay tố cáo), vừa đồng hành tòa ngoài cho số đông ứng sinh còn lại (có quyền trao đổi nhận xét, phê phán đánh giá và bỏ phiếu) thì gánh nặng linh hướng sẽ nhẹ nhàng hơn (không quá đông) và việc nhận xét về ứng sinh sẽ sâu sát hơn nhờ có đông người nhận xét. Các vị đồng hành việc đạo đức thiêng liêng, đồng hành nhân bản và đồng hành tri thức đều thuộc phạm vi tòa ngoài. Nếu ứng sinh nào muốn ký thác điều bí mật gì và đòi giữ kín thì đừng nhận và yêu cầu ứng sinh phải trình bày cho vị linh hướng, để mình được tự do tòa ngoài, là nơi các nhà đào tạo nắm quyền chủ động, trong khi ứng sinh nắm quyền chủ động ở tòa trong với sự tư vấn của vị linh hướng.

### **3. Trong suốt dòng đời sống sứ vụ mục vụ**

Chúa Giêsu biết rõ thân phận con người yếu đuối dòn mỏng của chúng ta nên căn dặn: *“Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng*

---

<sup>18</sup> Xem CWNNews 18.03.2010: Một giới chức Vatican nhắc nhở trong tờ Osservatore Romano: Nếu một linh mục thú nhận lạm dụng các trẻ em trong một lần đến bí tích thống hối, thì cha giải tội không được tố cáo vụ lạm dụng ấy cho các thẩm quyền hợp pháp. ĐGM Gianfranco Girotti, một giới chức của Tòa Ân Giải, nhấn mạnh rằng án tòa trong là tuyệt đối. Cha giải tội không được làm bất cứ điều gì dựa trên những lời thú tội của hối nhân hoặc tiết lộ những tội đã được xưng ra cho bất kỳ người nào. Ngài nói: “Việc duy nhất tòa giải tội có thể làm là xá tội”. Lời chỉ trích các giám mục Công giáo về việc xử lý và giải quyết các linh mục lạm dụng tập trung vào những trường hợp trong đó những phát hiện lạm dụng là ở ngoài tòa giải tội – hoặc qua những khiếu nại từ các nạn nhân hoặc qua những lời thú nhận do các linh mục trong những phỏng vấn hành chính. Úc Châu mới đây lại đòi hỏi điều này, nhưng các cha giải tội chấp nhận đi tù hơn là vi phạm án tòa giải tội.



*chóng vánh nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối*”. Kinh nghiệm cũng cho thấy rằng chúng ta luôn phải cậy dựa vào ơn Chúa, không bao giờ được tự phụ rằng mình mạnh đủ và sẽ không bao giờ vấp ngã: *bảy mươi chưa què chớ khoe mình lành*. Nhờ lòng khiêm tốn tỉnh thức cầu nguyện và khôn ngoan dùng mọi phương thế siêu nhiên cũng như tự nhiên, đặc biệt lưu ý năm yếu tố này: nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, sống sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực và thấu suốt mọi sự của Chúa, nhờ đó bao nhiêu người đứng vững trung kiên.

Nhưng bên cạnh đó cũng có những trường hợp vấp ngã không ai ngờ trước được do hoàn cảnh, do các mối liên hệ mới kết nối trong các hoạt động mục vụ, nhất là trong những lúc gặp thử thách, thất bại, buồn phiền: có người suốt từ nhỏ rất tốt, nhưng mới ra làm mục vụ được một thời gian ngắn đã ngã ngựa, có người tới tuổi trung niên, có người tới tuổi hồi xuân, thậm chí có người tóc đã ngã màu! Phải thành thật nhìn nhận đó là những lúc suy thoái về trưởng thành nhân bản toàn diện và tha hóa của cuộc đời dang hiến, là con đường ngõ cụt, là con đường đi hoang của chiền lạc, cần phải quay trở lại và điều chỉnh để tiếp bước tốt hơn con đường đã chọn.

Là chiền lạc, đừng trốn chạy, nhưng hãy để cho Chúa, Bề trên và anh chị em tìm gặp được và đưa về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa. ĐTC Phanxicô đã nói: *“Linh mục nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có linh mục chỗi dậy được, có linh mục không... Chỗi dậy là làm việc đền tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả. Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: ‘nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi’<sup>19</sup>”*.

Chúng ta không thể tránh khỏi có những lúc mệt mỏi chán nản, thử thách đau khổ, đừng quên đường đến Nhà Tạm, ngay cả giữa đêm khuya: *Đêm khuya thanh vắng ngừng giấc, những gì cho Chúa không mất bao giờ!* Chúa luôn vẫn đứng cuối đường chờ đợi tha thứ và đỡ nâng chúng ta. Hãy chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, Ngài đang chờ đợi và mời gọi chúng ta *“hỡi tất cả những ai mệt nhọc và mang gánh nặng nề, hãy đến với Ta và Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho”*. Hãy trao trút cho Ngài mọi nỗi lòng: Tìm tâm sự với Chúa hơn là tìm tâm sự với con người. Và hãy chạy đến với Mẹ Maria và thưa: *Mẹ ơi, Mẹ đã nêu gương, giúp con theo Chúa đau thương chớ rời!* Đồng thời khiêm tốn và can đảm vạch mặt chỉ tên những nguy cơ vấp ngã để giải thoát cho những người này và phòng tránh cho những người khác. Ma quỷ thường hiện hình nơi người cảm dỗ mà kẻ cảm dỗ không bao giờ trung thành, và một khi đã phản bội thì thường trở nên kẻ thù rất ác hiểm.

#### **d. Cách ứng xử cần thiết và thích hợp: Chia tay**

Trước những bước đi gặp gheñh của tình cảm và tình yêu chen lán vào con đường ơn gọi đó, các đương sự cần phải dứt khoát điều chỉnh chia tay:

**Cả hai đồng thuận**, khi thấy không thể duy trì một mối tình “ngõ cụt” như thế, dù có cảm nhận đau khổ, mất mát, tùy mức độ và thời gian gắn bó... Lời khuyên thích hợp là hãy để thời gian giúp chữa lành.

**Khi người bỏ ta**, dù bị sốc và bị tổn thương, hãy cắt đứt liên lạc, xóa số điện thoại của người ấy để ngăn không gọi điện. Cố gắng giải tỏa tâm trí, thanh thản vượt lên cho một khởi đầu mới<sup>20</sup>.

**Khi ta bỏ người**, dù đã rất đắn đo cân nhắc, ta vẫn cảm thấy mất mát tiếc nuối. Hãy nhớ rằng đó chỉ là một giai đoạn nhất thời và hãy để quá khứ ngủ yên.

**Đừng nhập nhằng nước đôi**: Thật khôi hài, ảo tưởng và nguy hiểm những kẻ đã quan hệ thân xác rồi phải chia tay mà còn dính bén du đưa lui tới, lại bảo rằng chúng tôi coi nhau

<sup>19</sup> ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

<sup>20</sup> Xem Câu chuyện người em gái nuôi từ chối lời cầu hôn của ông anh chủng sinh.

như là “bạn bình thường”! Không thể có thứ tình bạn đơn thuần trong trường hợp này, vì “tình cũ không rửa cũng tới” và “bén mùi chùi chẳng sạch.” Tình yêu có thể đến sau tình bạn, nhưng tình bạn đơn thuần không thể có sau tình yêu, vì thuốc uống chỉ hữu ích trước khi chết chứ không thể sau khi chết. Nếu ai đã có cái gì đó rất sâu đậm, thì nên tự động rút lui, đừng để Bề trên phải đau đầu khi có đơn thư tố cáo và phải can thiệp sa thải<sup>21</sup>.

**Hãy để “đứt đuôi nòng nọc”<sup>22</sup>.** Cần phải dứt khoát để tự trách nghiệm bản thân, và người khác cũng yên tâm là ta đã đứng lên được, hoàn toàn thay đổi và kiên trì trên con đường mới<sup>23</sup>. Tuy nhiên, khi tình cờ gặp lại, hãy cư xử cách tao nhã có văn hóa và cao thượng, cứ tự nhiên chào hỏi chân tình, nhưng hãy lịch sự từ chối, không nể mặt lòng, yếu mềm thương hại mà nhận lời hay rủ rê người ấy đi riêng với nhau tới những nơi trước đây đã từng tới, không chuyện vãn lâu giờ, không nhắc lại những kỷ niệm và những việc đã qua. Nhớ thực hành 5 yếu tố cần thiết trong các mối tương quan. Hãy để quá khứ qua đi, và vun đắp cho cuộc sống hiện tại hướng về tương lai.

Chuyện gì làm riêng tư một mình thì có Chúa biết, nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết, không biết được hôm nay thì mai kia cũng sẽ biết. Có thể vì nhân đạo, họ không nói hoặc chưa nói đó thôi. Những người thương mình và bảo vệ Giáo hội sẽ không chấp nhận thái độ nước đôi đó đâu, họ sẽ can thiệp để ngăn chặn. Những người ghét mình hay gia đình mình thì sớm muộn gì cũng sẽ tố cáo, vì Giáo luật buộc tín hữu phải theo lương tâm trình báo về người có những ngăn trở để nhận lãnh chức thánh<sup>24</sup>.

Và phía người nữ sẽ không giữ kín mãi đâu. Nàng có thể chấp nhận mất người yêu cho Chúa và Giáo hội, chứ không chịu mất trong tay một hay nhiều cô gái khác, và rồi chính nàng sẽ làm ra chuyện, vì ghen tương muốn dành lại cho mình hoặc “*không ăn được thì đập đổ!*” Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có dặn nhau “*sống để dạ thác mang theo,*” và người có trách nhiệm ấy sẽ làm ra lẽ<sup>25</sup>. Hãy sống sự thật, vì “*sự thật giải thoát các con*”. Amen.

**còn tiếp**

## **VỀ MỤC LỤC**

---

21 Xin xem các biện pháp đối với tệ nạn lạm dụng tình dục.

22 Cóc đẻ trứng dưới nước, nở ra nòng nọc. Khi nòng nọc biến thái, đứt đuôi thành cóc thì lên sống trên khô. Cóc không xuống sống dưới nước, nếu lỡ bị rơi hay bị ném xuống nước, cóc sẽ vội vã tìm cách lên khô. Sự dứt khoát đoạn tuyệt với các tình huống tình cũ cũng phải như thế.

23 Nửa Chùng Xuân: “Đường anh anh đi, đường em em đi, tình nghĩa đôi ta có thể thôi, đã quyết không mong sum họp nữa, bận lòng chi nữa lúc chia phôi”.

24 GL 1043.

25 Câu chuyện của một thầy thần học năm cuối và một em Nhà Tập, và từ đó bốn, năm anh nữa tự ý xin về.

## CỘT TRỤ ĐỨC TIN NƠI GIA ĐÌNH

**Gia đình, một cơ cấu bền vững, và quan trọng bậc nhất trong xã hội đã có từ ngàn xưa.**

Khi nói về gia đình, đạo cũng như đời, người ta thường nói:

*“Gia đình là nền tảng của xã hội”.*

Đúng thế, vì trong bất cứ xã hội nào, gia đình luôn giữ vai trò lớn lao, và quan trọng trong việc hình thành, và phát triển về mọi mặt của xã hội đó. Người ta cũng còn nói:

*“Gia đình là tế bào của xã hội”.*

Ở Việt Nam, ngay từ thuở các vua Hùng dựng nước, thì gia đình đã được hình thành...

Ta có thể nói gia đình lành mạnh, xã hội hưng thịnh; gia đình tan tác, xã hội suy vong...

Về phía đạo Công giáo, trong sách Cựu ước (St 1, 26-27; 2, 21-22-23) đã cho ta biết, người nam và người nữ đầu tiên được Chúa tạo dựng, đã được kết hợp thành vợ, thành chồng. Đó là ông Adam và bà Eva. Như thế, khi có loài người, thì đã có gia đình.

Trong Tông huấn về gia đình, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nói:

*“Tương lai nhân loại sẽ đến qua gia đình”.*

Còn Hội đồng Giám mục Việt Nam, trong thư chung gửi Cộng đồng Dân Chúa ngày 07 tháng 10 năm 2016, đã đưa ra chủ đề Mục vụ gia đình ba năm, với những điểm nhấn cho từng năm:

Năm 2016-2017: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân;

Năm 2017-2018: Đồng hành cùng gia đình trẻ;

Năm 2018-2019: Đồng hành với những gia đình gặp khó khăn.

Trong lúc tập Tĩnh tâm tháng 3 năm 2019 của giáo phận Long Xuyên đã chọn chủ đề:

*“Thánh Giuse – mẫu gương những người Cha Công giáo”.*

Những điều nêu trên, cho thấy gia đình có tầm quan trọng lớn lao trong xã hội loài người...

Trước khi tìm hiểu làm cách nào để xây dựng đức tin vững vàng nơi gia đình, ta cùng tìm hiểu:

**Những mối đe dọa đến sự bền vững, và đức tin nơi gia đình trong xã hội ngày nay.**

Nhìn vào xã hội hôm nay, chúng ta thấy có nhiều điều đang đe dọa đến sự bền vững của mái ấm gia đình, làm lung lạc đức tin nơi gia đình Công giáo, tạo ra những hệ lụy tác hại lớn lao khôn lường, đang từng bước đẩy con người đến vô cảm, mất nhân tính, và xã hội đến chỗ suy yếu...diệt vong.

Xin điểm qua một số vấn đề:

## **Tệ nạn ly hôn, nạn phá thai ngập tràn trong xã hội; quyền sống con người không được tôn trọng**

Ly hôn đang diễn ra khắp mọi nơi trên thế giới, Việt Nam cũng không tránh khỏi, hệ quả thì khôn lường. Biết bao gia đình tan hoang, con cái nheo nhọc, bơ vơ đầu đường xó chợ, bần xe, gằm cầu...

Xin nêu những thống kê báo động như sau:

Mười nước có số liệu ly hôn nhiều nhất trên thế giới: 1. Bỉ 71%; 2. Bồ Đào Nha 68%; 3. Hungary 67%; 4. Cộng Hòa Czech 66 %; 5. Tây Ban Nha 61%; 6. Luxembourg 60%; 7. Estonia 58%; 8. Cuba 56%; 9 Pháp 55%; 10. Mỹ 53%. (Vn. Economy 05/08/2016).

Còn Việt Nam, tệ nạn ly dị, đặc biệt các gia đình trẻ từ 21 tuổi đến 30 tuổi thì ngày một nhiều hơn. Xin trích dẫn một nghiên cứu xã hội của TS. Nguyễn Minh Hòa.

*“Theo công trình nghiên cứu xã hội học của TS Nguyễn Minh Hòa, Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn TP Hồ Chí Minh, tỷ lệ ly hôn/kết hôn ở Việt Nam là 31, 4%, tức là cứ ba cặp kết hôn, lại có một cặp ly hôn. 60% các cặp ly hôn này thuộc về các gia đình trẻ, tuổi vợ chồng chỉ từ 21 đến 30, trong đó 70% số vụ ly hôn khi kết hôn từ 1 đến 7 năm và hầu hết đã có con”.*

(Theo tri thức trực tuyến 27/11/2015: chủ đề báo động vợ chồng trẻ ly hôn).

Một điểm vô cùng tàn ác, vô nhân đạo, và thật đau buồn, Việt đang là một trong năm nước dẫn đầu về nạn nạn phá thai trên thế giới, xin nêu cụ thể:

1. Trung Quốc 7, 93 triệu ca/năm; 2. Nga 2,28 triệu ca/năm; 3. Việt nam 1,52 triệu ca/năm 4. Mỹ 1,4 triệu ca/năm; 5. Ukraina 0,6 triệu ca/năm. Việt Nam, tuy đứng thứ ba, nhưng xét số ca nạn phá thai trên dân số, thì Việt Nam đã vượt Trung Quốc và Nga. Thật khủng khiếp! (Trung Quốc: 7.930.000ca: 1.300.000.000 dân = 0, 006; Việt Nam 1.520.000 ca: 90.000.000 dân = 0,0168).

(Tổ chức Y tế thế giới, Vn. Express 27/9/2017).

Trước Tết khoảng một tháng, một số anh em chúng tôi đã đến tìm hiểu một nghĩa trang chôn cất thai nhi tại giáo xứ Tân Long, với hơn 2000 giáo dân thuộc ấp 2A, xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp, Tỉnh Kiên Giang. Ban Hành giáo cho chúng tôi biết: trong khoảng 5 năm trở lại đây, giáo xứ có một số người tình nguyện đi gom thai nhi từ khắp nơi về chôn. Mỗi mộ phần, có thể chôn nhiều thai nhi, mộ phần nhiều nhất là 5016 thai nhi. Chúng tôi đếm hơn 20 mộ phần, với hơn 50.000 thai nhi được chôn cất. Nơi đây, hàng tuần vào sáng thứ bảy đều có lễ chôn cất thai nhi. Ôi đau xót và xúc động biết bao!

## **Tệ nạn dối trá, thiếu trung thực, chỉ vì tiền.**

Tại Việt Nam ngày nay, sự trung thực, thật thà đã trở thành của hiếm; sự dối trá trở thành phổ thông trong xã hội. Về điểm này, các phương tiện thông tin đại chúng đã nêu khắp nơi, thậm chí người ta còn đưa cột bảng những câu về dân gian: *“Thật thà thì thua thiệt, lươn lẹo lại lên lương”*. Tất cả chỉ vì đồng tiền: *“Tiền là tiên là phật; là sức bật của tuổi trẻ; là sức khỏe của tuổi già; là cái đà của danh vọng; là cái lọng để che thân; là cán cân công lý...”* Nghe mà tê tái chua xót biết bao!

Sự gian dối trong xã hội, từ chuyện nhỏ như cân thiếu cân thừa; hàng thật hàng giả; thịt cá tôm bươm nước, gài đinh cho nặng ký, đến những vụ chạy trường, chạy chức, chạy quyền, tham nhũng lên hàng chục ngàn tỉ. Giới thẩm quyền đã phải thốt lên là : *“Tham nhũng là quốc nạn”*. Hay đã thú nhận là *“Quốc nạn có nguy cơ hạ đo ván quốc sách”* (Thời báo Tài chính 02/04/2016).

Điều đau xót hơn cả là nạn dối trá, lừa bịp gian lận, tham nhũng đã xâm nhập đến hai lãnh vực, mà từ trước tới nay dân tộc ta, xã hội ta vẫn dành sự yêu mến và kính trọng. Đó là ngành Y, ngành cứu người và đào tạo những người “Lương y như từ mẫu”; và ngành Giáo dục, ngành dạy người biết sống nhân bản, và là bộ máy cái sản sinh ra các bộ phận khác trong xã hội. Sự gian lận trong các vụ thi cử ở Hà Giang, Sơn La, Lạng Sơn...năm 2018 là một thí dụ...

Một mối hiểm họa, lớn nhất theo tôi. Đó là:

### **Người ta chạy theo vật chất, lạc thú, quay lưng, chối bỏ lòng yêu thương của Thiên Chúa.**

Một thực trạng, và cũng là nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự ly hôn, nạo phá thai, dối trá, tham nhũng, chính là con người đã quay lưng lại với lòng yêu thương vô bờ của thiên Chúa. Họ đã chạy theo vật chất, tiền tài, danh vọng, lạc thú một cách bất chính, và lòng tham trở nên vô đáy, với lối sống thực dụng. Họ không còn yêu mến Thiên Chúa; không yêu thương anh em đồng loại mình như Chúa đã yêu thương chúng ta. Hai điều cốt lõi chúa đã truyền dạy loài người trong Mười Điều Răn.

Hiện tượng đó, không phải chỉ diễn ra nơi những người chưa biết Chúa, tôn thờ chủ nghĩa vật chất, mà còn xảy ra ngay nơi một số những người đã biết Chúa. Thật đau lòng biết bao!

Vậy làm cách nào để cứu vãn ba mối nguy nan trong xã hội, mà ta vừa nêu trên: không tôn trọng sự sống của con người; thiếu trung thực, đầy dẫy gian dối, và chối bỏ tình yêu của Thiên Chúa.

Những bài học đó, thiết nghĩ đã thật đầy đủ nơi gia đình thánh Giuse, mẹ Maria và Chúa Giêsu...

### **Thánh Giuse – mẫu gương những người Cha Công giáo.**

Thánh Giuse, người công chính, mẫu gương sáng về đức tin vững vàng. Cũng chính có đức tin vững mạnh, mà thánh Giuse đã vâng lời, tôn trọng sự sống, và sống trung thực, không chạy theo vật chất...

### **Học đức tin nơi thánh cả Giuse, qua việc Ngài vâng lời các thiên sứ:**

Đức tin nơi thánh cả Giuse sáng ngời, còn hơn cả đức tin nơi tổ phụ Abraham, đã vâng lời Chúa, sẵn sàng sát tế người con duy nhất của mình là Isaac, lúc ông tuổi đã già, khi Chúa thử lòng ông.

Nhờ có đức tin vững vàng, nên thánh Giuse đã bằng lòng cưới mẹ Maria, khi mẹ Maria đã mang thai...Thánh Giuse đã hoàn toàn tin tưởng và vâng lời khi sứ thần báo mộng: *“Này ông Giuse, con cháu David đừng ngại đón bà Maria vợ ông về, vì người con bà cứu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai, và ông phải đặt tên cho trẻ là Giêsu, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ”* (Mt 1, 20b-21).

Và cũng chính vì có đức tin vững vàng, nên thánh Giuse đã vâng lời truyền của Thiên thần, giữa đêm tối dậy đưa hài nhi Giêsu và mẹ người trốn sang Ai Cập với bao vất vả nơi “Đất khách quê người”...

### **Học đức tin nơi thánh Giuse, qua việc Ngài tôn trọng quyền sống của con người.**

Ngày nay, nhiều người đã chối bỏ, và trút bỏ đũa con vô tội của chính mình, thì thánh Giuse, vị cha nuôi đã chăm sóc chu đáo cho Chúa Giêsu, với đầy đủ trách nhiệm của vị cha nuôi khả kính; và làm trọng nghĩa vụ của người chồng trên danh nghĩa đến hết đời mình, với mẹ Maria.

### **Học đức tin nơi thánh giuse, qua việc Ngài sống trung thực, âm thầm khó nghèo.**

Ngày nay, nhiều người cả đời chạy theo vật chất, tiền bạc, danh vọng, lạc thú, thì thánh Giuse đã về sống ẩn dật, khó nghèo nơi vùng quê Nazaret. Một đời sống đơn sơ chân thật, chất phác với nghề thợ mộc không có quyền thế trong xã hội. Thánh Giuse đã không chạy theo danh vọng, quyền thế của thời đế chế Rôma, khi Ngài là con cháu Davit.

### **Tạm kết: người cha trong gia đình cần củng cố và làm gương sáng về đức tin.**

*“Đức tin là ơn Thiên Chúa ban để tín hữu tự do gắn bó trọn vẹn với Thiên Chúa, qua nhận những chân lý mạc khải trong Đức Giêsu Kitô.”* (theo tự điển Công giáo của HĐGMVN).

Người cha trong gia đình, cần có đức tin vững vàng, trở thành cột trụ về đức tin nơi gia đình, truyền lửa đức tin cho vợ và con cháu. Muốn được như thế, người cha luôn phải ra sức học hỏi, tìm hiểu không ngừng, những điều Giáo hội đã dạy trong giáo lý, trong Kinh thánh. Cần tìm hiểu với thái độ khiêm tốn, và luôn biết cầu nguyện để nhận được Thánh ý của Chúa, qua các dấu chỉ của thời đại...

Cảm tạ Chúa đã thương ban cho con có lòng say mê, yêu mến những kỳ công trong các tạo vật, mà Chúa đã dựng nên, và tìm được thú vị trong việc học đạo qua: hạt gạo, khí trời, con ong... cùng có một số bài viết: Đức tin không phải là chuyện đặt cược; con ong tài ba hơn các nhà khoa học; Giáng kiêu của nhân loại; hạt gạo; tìm nguồn cảm hứng thú vị trong việc học đạo đề tài I, II, III...

### **Cursillista Inhaxio Đặng Phúc Minh**

## **VỀ MỤC LỤC**

### **NGƯỜI MẸ CỦA BIÊN GIỚI SỐNG VÀ CHẾT**

**Lời giới thiệu:** Nhân ngày phong thánh Mẹ Têrêsa Calcutta. Tìm lại sử liệu liên quan đến Mẹ. Linh mục Nguyễn Tâm Thường đã có những bài viết về Mẹ hơn 15 năm về trước. VietCatholic xin trân trọng giới thiệu câu chuyện kỳ thú về Mẹ Têrêsa Calcutta liên quan đến người Việt Nam như sau:



Năm 2000 tôi tới giúp tinh tâm cho cộng đoàn Công Giáo Việt Nam ở Oakland, miền bắc California. Hôm ấy, cuối nhà thờ có người gọi tôi. Quay lại nhìn, ngờ ngờ, ai ngờ đâu tôi gặp lại người đàn ông tôi đang muốn tìm từ lâu.

Sáu năm làm việc tại trại tỵ nạn Palawan, Philippines 1989 - 1995, tôi gặp ông ở đây. Một người đàn ông im lặng, ít nói. Ông lúc nào cũng như có chuyện khổ tâm. Ngày ngày ngồi tráng bánh ở một góc đường trong khu trại tỵ nạn. Ngâm gạo đêm trước, dậy tráng bánh từ hai giờ sáng, bên vỉa đường. Mỗi ngày vài chục pesos. Ngày ấy, 1 US dollar được 25 pesos tiền Philippine. Hoàn cảnh tỵ nạn bấy giờ nhiều người túng cực. Ông phải đùm bọc hai người gốc Chăm không người quen với bốn em bé không thân nhân. Mấy người sống chung với nhau trong căn nhà tỵ nạn. Kẻ sách nước, người kiếm củi, ông tráng bánh. Khoảng ba tháng ông góp được hai chục đô la, lại nhờ cha Crawford, một cha già người Mỹ trước ở Việt Nam, sau qua trại tỵ nạn giúp đồng bào, gửi qua trại tỵ nạn Hongkong cho vợ.

Ông rời cửa biển Cam Ranh ngày 2.9.1988 vào đất Philippines. Một năm sau, tháng 9 năm 1989 ghe của vợ ông rời Vạn Ninh, Nha Trang được hai ngày bị bể máy. Ghe lênh đênh trên biển đông, rồi lâm nạn. Vợ ông đem theo ba con nhỏ. Hết lương thực, nhờ mưa gió có nước uống mới sống sót. Sau nhiều ngày bão táp, một chủ ghe đánh cá người Tàu ở đảo Hải Nam bắt gặp chiếc ghe lâm nạn này. Ông ta chỉ đồng ý tiếp tế gạo, cho nước, và kéo ghe ra khỏi vùng lâm nạn san hô với điều kiện cho ông ta bé cháu trai trên ghe. Cháu bé chính là con của người đàn ông này.

Kể từ ngày rời bờ biển Vạn Ninh đến khi gặp chiếc ghe người Tàu rồi cập được vào đất liền là 25 ngày. Nước Tàu hạn chế sinh sản. Ông chủ ghe người Tàu mong một cháu trai mà không được. Cuộc mặc cả là xé ruột gan người mẹ. Trước biên giới sống và chết, họ phải chọn sống. Vấn đề ở đây là sự sống của toàn thể 44 người trên chiếc ghe. Nếu không mất đứa bé, toàn ghe có thể chết. Chiếc ghe đánh cá người Tàu mang theo cháu bé rò máy chạy vội vã biển mất hút về phía Trung Quốc. Rời tin ấy đưa đến cho người đàn ông này ở Palawan. Mỗi ngày ông cứ lặng lẽ tráng bánh, kiếm ăn gửi qua cho vợ ở trại tỵ nạn Hongkong. Đau thương vì mất con. Con tôi trôi giạt nơi đâu? Vợ chồng mỗi người một ngả. Đứa con mất tích sẽ ra sao. Đáng ông buồn lắm. Cháu bé lúc đó mới hơn ba tuổi.

Cha Crawford kể cho tôi câu chuyện này. Không biết người đàn ông đã nhờ cha già gửi tiền cho vợ như thế bao lâu rồi. Theo ông kể lại, vì không là người Công Giáo, ông đâu có tới nhà

thờ. Một hôm có mấy người vào cha xin tiền mua tem gửi thư. Ông cũng đi theo. Rồi một linh cảm nào đó xui khiến ông gặp cha. Ông kể cho cha già nghe chuyện ông mất con.

Một trong những ý định qua trại tỵ nạn làm việc của tôi là thu lượm những mẫu đơn thương đau của người tỵ nạn. Tôi tìm gặp ông ta để hỏi chuyện.

Câu chuyện bắt đầu...

Sau khi chiếc ghe được kéo vào đảo Trung Quốc, một nửa số người quá sợ hãi, đi đường bộ trở về Việt Nam. Số còn lại kết hợp với ít người đã trôi dạt vào đảo trước đó, sửa ghe tìm đường qua Hongkong. Người đàn ông tưởng chừng vợ đã chết trên biển vì hơn ba tháng sau mới nhận được mấy lời nhắn tin viết vội bằng bút chì từ trại tỵ nạn Hongkong. Ông đưa miếng giấy nhàu với nét bút chì mờ cho tôi. Sau khi ông rời trại tỵ nạn, mất liên lạc, tôi chỉ còn giữ tấm giấy như một kỷ niệm quý hơn chục năm nay.

Đó là lá thư thứ nhất ông nhận được. Những lần giảng trong thánh lễ về tình nghĩa vợ chồng, tôi lại nghĩ đến ông. Một người đàn ông cặm cụi tráng bánh để rồi ba tháng trời dành được 20 đô la gửi tiếp tế cho vợ.

Ông tâm sự với tôi là ông dự tính một ngày nào đó được đi định cư, dành dụm tiền rồi đi Trung Quốc dò hỏi tin con. Nghe ông nói vậy, tôi thấy ngao ngán cho ông. Bao giờ ông mới được định cư? Rồi định cư xong, biết bao giờ ông mới thực hiện được mơ ước? Tình trạng tỵ nạn lúc này quá bi đát. Mười người vào phỏng vấn may ra đậu được ba. Đất Trung Quốc rộng mênh mông như thế biết đâu tìm? Bao nhiêu khó khăn như tuyệt vọng hiện ra trước mặt. Tôi thấy ý nghĩ mơ ước đi tìm con của ông như cây kim lặn chìm xuống lòng đại dương.

- Tại sao không nhờ Cao Ủy Tỵ Nạn, nhờ Hội Chữ Thập Đỏ Hongkong?

Người đàn ông này sợ lên tiếng như thế gia đình Tàu kia biết tin sẽ trốn mất. Chi bằng cứ âm thầm tìm kiếm. Tôi thấy dự tính của ông khó khăn quá. Những năm làm việc bên cha già, tôi biết một đặc tính của ngài là thương kẻ nghèo. Ngài thương họ vô cùng, ngài sẽ làm bất cứ gì có thể. Tôi đề nghị cha già cứ viết thư khắp nơi, kêu cầu tứ chiếng.

Các thư được viết đi. Ngài cầu cứu Cao Ủy Tỵ Nạn, Hội Hồng Thập Tự, cơ quan từ thiện dịch vụ tỵ nạn Công Giáo, từ Manila đến Bangkok, Thailand. Đợi chờ mãi mà năm tháng cứ bật tin. Tôi vẫn thấy người đàn ông cứ dáng điệu buồn bã ngồi bên đường tráng bánh. Trời nhiệt đới nắng và nóng, mỗi khi xe chạy qua, bụi đường bay mờ người. Hàng ngày lên nhà thờ, tôi lại hình dung bóng hình ông. Chỗ ông ngồi không xa tháp chuông nhà thờ bạc vôi sơn và tiếng chuông mỗi chiều là bao.

Mỗi chiều dâng lễ, tôi lại nhìn thấy cây thánh giá trên nóc nhà thờ đã nghiêng vì gỗ bị mục. Cây thánh giá trải qua nhiều mùa mưa nắng quá rồi. Bức hình Mẹ Maria bế Chúa Hai Nhi trên tấm ván ép dưới cây thánh giá cũng bạc nước sơn. Những người tỵ nạn đã bỏ một vùng đất rất xa. Quê hương của họ bên kia bờ biển mặn. Nhiều người cứ chiều chiều ra biển ngồi. Đêm về sóng vỗ ì ầm. Biết bao người đã không tới bến. Họ đến đây tìm an ủi trong câu kinh.

Giữa tháng ngày cằn cỗi ấy, rồi một chiều bất ngờ tin vui đến. Hội Hồng Thập Tự Hongkong báo tin về Manila. Manila điện xuống báo cho cha Crawford biết người ta đã tìm được cháu bé.

Lúc bắt cháu bé, người Tàu trên ghe đánh cá kia đã lạnh trí che tất cả số ghe. Không ngờ trời xui khiến, trong lúc thương lượng bắt cháu, trên thuyền ghe tỵ nạn Việt Nam có kẻ lại ghi được mấy chữ Tàu ở đầu ghe bên kia vào một chiếc áo. Không ngờ chiếc áo này lại là chính chiếc áo của cháu bé bỏ lại. Quả thật là chiếc áo định mệnh. Nguồn gốc nhờ mấy số ghe đó mà sau này người ta mới phanh phui ra được gốc tích chiếc ghe. Đó là một thuyền đánh cá ở đảo Hải Nam.



Tìm được cháu rồi, bây giờ lại đến phần gia đình người Tàu đau khổ. Cháu không còn nói được tiếng Việt, vì hơn một năm liền mọi sinh hoạt trong gia đình kia là của cháu. Hồi bị bắt cháu còn bé quá, mới hơn ba tuổi. Bà mẹ người Tàu cũng khóc, biết mình sẽ mất đứa con mà họ đã nuôi. Họ nhất định không trả. Cao Ủy phải can thiệp nhiều lắm. Gia đình ở đảo Hải Nam kia dựa lý do là cháu đang được nuôi nấng tử tế, còn ở trại tỵ nạn cháu thiếu thốn đủ thứ, họ không chịu mất con. Nhưng Cao Ủy bắt phải trả cháu về cho bố mẹ ruột. Để thỏa mãn điều kiện kia, sở di trú Mỹ liền cho bà mẹ bị bắt con quyền định cư tại Mỹ, dù đã đến trại sau ngày thanh lọc. Trong lúc đó người đàn ông này đã bị Mỹ từ chối tại Philippines. Ông buồn lắm. Cha Crawford bảo tôi rằng vợ người đàn ông đã được vào Mỹ, nên cơ quan Cao Ủy tỵ nạn tại Philippines yêu cầu cho ông cũng được vào Mỹ theo. Vì nhân đạo sở di trú Hoa Kỳ đồng ý. Tin vui như vậy mà ông cứ đứng như trời trồng không tin chuyện có thể xảy ra như thế.

Ngày trao trả cháu bé, báo chí Hongkong đăng hình cháu khóc thảm thiết. Cháu đẩy mẹ ruột ra, đòi về với mẹ nuôi. Người mẹ nuôi khóc vì thương nhớ cháu. Mẹ ruột cũng khóc vì thấy lại con mà con không biết mình. Tất cả ai cũng khóc. Cao Ủy tỵ nạn bồi thường lại phí tổn nuôi nấng cháu bé cho gia đình người Tàu kia. Chuyến bay rời Hongkong mang theo bao tình cảm nhân loại của con người với con người.

Thời điểm bấy giờ không biết bao chuyện thương tâm xảy ra. Hàng trăm ngàn người chết trên biển, ăn thịt nhau vì chết đói. Hải tặc Thailand tung hoành bắt người nhốt ngoài đảo, hãm hiếp, chặt răng vàng, giết. Đối với thế giới chuyện cháu bị bắt cóc chỉ là chuyện nhỏ. Vậy vì đâu họ ra sức đi tìm?

Đây là lý do:

Câu chuyện thương tâm của người mẹ mất con đến tai Mẹ Têrêsa Calcutta. Ấn Độ là thuộc địa cũ của người Anh. Mẹ Têrêsa viết cho chính phủ Anh xin can thiệp chuyện này. Từ London, chính phủ Anh xin bộ ngoại giao Bắc Kinh điều tra tìm chiếc ghe mang số như thế.

Bên ngai mộ Mẹ Têrêsa ở Calcutta, ngày 14.5.2001 tôi kể chuyện này cho Sơ bề trên dòng. Sơ yêu cầu tôi viết lại cho sơ làm tài liệu. Trong những ngày này, nhân viên Tòa Thánh đang ở Calcutta điều tra để xúc tiến hồ sơ phong thánh. Một linh mục ngồi nghe chuyện tôi kể, ngài nói:

- Tâm hồn Mẹ Têrêsa rất bao dung. Mẹ thương người nghèo. Mẹ là người của biên giới giữa sống và chết.

Nghe câu nói đó của cha. Tôi hiểu ý là Mẹ luôn đứng bên lề sự sống kéo kẻ chết về phía mình. Chính vì thế tôi đặt tên cho bài viết này là: Người Mẹ của biên giới sống và chết.

Nghe tiếng người đàn ông gọi. Quay lại nhìn, không ngờ chính người đàn ông mất con, ngồi tráng bánh ở trại Palawan ngày xưa, tôi mừng lắm. Sau lễ chiều, tôi tới nhà ông dùng cơm. Ông rời trại tỵ nạn Palawan tháng 6, lên Bataan rồi vào Mỹ tháng 12 năm 1990. Không ngờ mười năm sau tôi gặp lại.

Cháu bé bây giờ lớn rồi. Chuyện đã hơn cả chục năm qua. Cháu chẳng nhớ gì. Riêng cha mẹ thì nhớ lắm, nhất là những gì đau thương vì con cái thì trong trái tim cha mẹ không bao giờ quên. Còn tôi, đây là một kỷ niệm đẹp trong những ngày làm việc bên trại tỵ nạn. Không ngờ có ngày tôi gặp lại người đàn ông này. Không ngờ có ngày tôi ngồi bên mộ Mẹ Têrêsa trên đất Ấn. Một vùng đất rất xa với chỗ ngồi tráng bánh của người đàn ông mất con. Không ngờ tôi lại là kẻ chứng kiến những chuyện tình này, để rồi nối kết khung trời này với khung trời kia. Không ngờ vào ngày lễ Phục Sinh năm 1999 ông đã nhận lãnh bí tích Rửa Tội, nếu ông không đi lễ ở nhà thờ Oakland hôm đó, làm sao tôi gặp lại.

Tại vùng đất Vạn Ninh, chỉ có một ngôi nhà thờ nhỏ miền quê độc nhất. Đêm Noel năm 1985 sau khi đến nhà thờ về, em bé chào đời đúng ngày 25 tháng 12 năm 1985. Người đàn ông kể cho tôi ngày sinh nhật của em thật đặc biệt. Còn tôi, tôi thấy ngày em mới hơn ba tuổi phải hy sinh để cứu chuyển ghe là hình ảnh thế mạng sống chuộc thay cho người khác.

Trong câu chuyện này cả ba người đàn bà đều có những tấm lòng rất đổi đáng yêu. Người mẹ sinh cháu bé, bao yêu thương và xót xa. Mẹ Têrêsa với tấm lòng hiểu nỗi thương đau của những người mẹ. Bà mẹ nuôi người Tàu đã sẵn sóc em khi ông chồng đánh cá đem cháu về. Tất cả là tấm lòng bao dung của những bà mẹ.

Tôi viết dòng này, cha già Crawford đã chết rồi. Mẹ Têrêsa cũng chết rồi. Ngày mai, giữa biên giới của sự sống và chết còn những chuyện không ngờ nào sẽ xảy đến nhỉ?

## Lm. NGUYỄN TÂM THƯỜNG

(Những Trang Nhật Ký Của Một Linh Mục, sách in lần thứ nhất năm 2002)

Nguồn: <http://vietcatholic.net/News/Html/189852.htm>

## VỀ MỤC LỤC

### HAI MẮT LÀ NGỌC...

Đôi mắt đã được gọi bằng nhiều tên rất biểu tượng như là đôi mắt huyền, mắt nhung, mắt biếc, mắt buồn tênh, mắt nai tơ, mắt tinh nhân, mắt thù hận, mắt bạc tình, mắt dao cau, mắt sắc như dao, mắt bơ vơ, mắt xanh, mắt lá dăm, mắt toét....

Ciceron có nói: “ Khuôn mặt là chân dung của tâm hồn mà đôi mắt là để diễn tả”

Cùng nhận xét này, Mạnh Tử góp ý “ Bụng ngay thẳng thì con người trông sáng tỏ. Bụng đầy tà khúc thì con người mờ đục, tối tăm”.

Rừng thơ có cả nhiều ngàn câu nói đến đôi mắt.

Xin ghi lại

“*Mắt Biếc*” của Bích Khê diễn tả nhiều khả năng đáng yêu của mắt:

“*Ôi! cặp mắt của người trong tơ ngọc*

*Sáng như gương và chấp chóa kim cương*

*Mỗi cái ngó là một vì sao mọc!*

*Mỗi liếc yêu lá phăng phát nùi hương.*

*Hai mắt ấy chói hòa quang sáng ngọc*

*Dẫn hồn ta vào thế giới thiêng liêng.*

*Hóp nhiều trăng cho niêm trinh rất góp*

*Say nhạc hường nổi bông giữa đào nguyên”*

và của Trịnh Công Sơn với “ *Những con mắt trần gian*” :

*“Những con mắt tình nhân, Nuôi ta biết nông nàn*

*Những con mắt thù hận, Cho ta đời lạnh cầm*

*Những con mắt cỏ non, Xanh cây trái địa đàng*

*Những con mắt bạc tình, Cháy tan ngày thần tiên...”*

Một cách thực tế, Addison nhận xét: “Trong tất cả các giác quan, thị giác toàn hảo và thích thú nhất”.

Người mình vẫn so sánh: “Hai mắt là ngọc, hai tay là vàng”.

Thực vậy, mắt là vật sở hữu quý giá nhất của con người mà cho tới nay chưa có cách nào để thay thế toàn bộ được. Người ta có thể thay tim, thay thận, thay gan nhưng mắt chỉ mới thay được giác mạc, thủy tinh thể mà thôi.

Mắt là cơ quan để thu hình ảnh và nhìn sự vật, như một chiếc máy ảnh, nhưng với một cấu trúc tinh vi và những khả năng hoàn hảo gấp bội.

## **Đôi mắt**

**a- Nhãn cầu** là bộ phận phần chính của mắt nằm trong ổ mắt và được mi mắt bảo vệ ở phía trước. Ổ mắt do các xương gò má, xương trán, xương sống mũi hợp thành.

Đây là một khối hình cầu mà kích thước do di truyền quyết định. Khi mới sinh ra, trẻ nhìn xa rõ hơn vì nhãn cầu nhỏ. Tới giai đoạn tăng trưởng, trẻ nào có nhãn cầu to do di truyền sẽ nhìn gần rõ ràng hơn. Tuổi tăng trưởng lại trùng vào thời gian bắt đầu đi học, nên các em này thường hay bị cận thị. Vì vậy, cận thị thị được “cho là” do đọc sách nhiều, ngồi gần màn hình tivi, đọc sách thiếu ánh sáng...

Phía ngoài của mắt là 6 bắp thịt nhỏ, dài để di động nhãn cầu nhìn về nhiều phía.

**b- Mi mắt** là một lớp da với nhiều cơ và mô liên kết lót bằng kết mạc. Mi mắt nhắm lại khi giác mạc bị kích thích, đe dọa hiểm nguy. Viền quanh mi mắt là hai hàng lông mi để ngăn vật lạ bay vào mắt và chớp chớp khi bẽn lẽn tình yêu. Một hàng lông mày nằm phía trên mắt ngăn mồ hôi, chất lỏng chảy vào mắt.

Nằm dưới mi mắt trên là những tuyến, tiết ra nước mắt để mắt khỏi khô. Mắt thông với miệng bằng một cái ống nhỏ nằm ở góc trong mi mắt. Cận mi có nhiều tuyến tiết ra chất nhờn, mồ hôi...

Mi mắt chớp mở mỗi vài giây, có tác dụng như cặp gạt nước kính xe hơi, để loại bỏ bụi bặm bám trên giác mạc. Đêm ngủ, mi mắt khép kín để giác mạc khỏi bị khô.

Lâu lâu nhiều người hay nháy mi mắt và e ngại đó là triệu chứng của bệnh tật. Thực ra, đây chỉ là sự co giựt của cơ trên mi mắt và thường thường xảy ra khi cơ thể mệt mỏi, căng thẳng. Nháy mắt kéo dài trong vài giây, không nguy hại, chỉ cần thoa nhẹ lên mi một chút là hết. Đôi khi nháy mắt liên tục cũng thấy trong bệnh đa xơ cứng (multiple sclerosis), co giựt cơ mặt (facial tic).

**c- Phần trước của nhãn cầu là giác mạc** (cornea), không vân đục, không mạch máu và rất nhạy cảm với sự đau đớn. Phủ lên giác mạc là **kết mạc** (conjunctiva) trong suốt, có rất ít mạch máu.

**d-Thủy tinh thể** (lens) là bộ phận quan trọng tiếp nhận và hội tụ ánh sáng hình ảnh lên võng mạc (retina). Đây là một cấu trúc hai mặt lồi, trong suốt, gồm có nước và chất đậm, nằm sau đồng tử và có thể thay đổi độ cong để mắt có thể thấy rõ sự vật.

Tinh thể dẹp xuống khi tập trung vào vật ở xa và vật nhìn nhỏ. Tinh thể dày lên để tập trung vào vật ở gần, vật nhìn thấy to. Đó là sự điều tiết của mắt. Khả năng này hoàn toàn tự động, con người không điều khiển được.

**đ- Ánh sáng lọt qua đồng tử** (pupil), một lỗ nhỏ nằm giữa mống mắt.

**e- Mống mắt** (iris) là cái màng che trước thủy tinh thể. Một cơ vòng bao quanh bờ mống mắt điều khiển đồng tử thu nhỏ khi ánh sáng mạnh hoặc mở rộng khi ánh sáng yếu. Đồng tử cũng mở rộng khi ta có cảm xúc kinh ngạc, sợ hãi hoặc hờn hờ, vui mừng.

Tùy theo mống mắt có nhiều hay ít chất màu mà có người có mắt đen, mắt xanh, mắt nâu...

**g- Võng mạc** (retina) là lớp tế bào nhạy cảm với ánh sáng, lót phía trong mắt. Đây là cấu trúc căn bản của cặp mắt, có công dụng như tấm phim của máy ảnh để thu nhận và ghi lại cả ngàn hình ảnh, tĩnh cũng như động, suốt ngày này qua tháng khác mà không cần thay phim như trong máy ảnh..

Trên võng mạc có những tế bào hình nón, hình que chuyển ánh sáng ra những tín hiệu điện năng, được dây thần kinh thị giác chuyển lên não bộ. Tế bào não phân tích, tổng hợp các tín hiệu và tạo ra hình ảnh của sự vật.

**h- Mắt còn chứa hai dung dịch lỏng rất quan trọng.**

**Thể mi** (ciliary body) với nhiều cơ bắp để thay đổi độ cong của tinh thể đồng thời cũng tiết ra một chất lỏng như nước gọi là **thủy dịch** nằm giữa tinh thể và giác mạc. Thủy dịch có đủ các thành phần cấu tạo của máu, ngoại trừ tế bào máu.

Dung dịch thứ hai, **dịch pha lê**, trong suốt, nằm giữa võng mạc và tinh thể.

## Chăm sóc mắt

Nhiều người hơi lơ là trong việc giữ gìn “đôi mắt ngọc” của mình. Đây là một thiếu sót lớn, vì một tổn thương dù nhỏ của mắt cũng có thể dần dần đưa tới khiếm khuyết thị giác.

Sau đây là một số điều nên lưu ý:

1. Đừng bao giờ rụi mắt với những ngón tay, dù là ngón tay ngọc ngà người đẹp, hướng chỉ lại rụi mắt với bàn tay dính đất, một cái khăn nhiễm trùng, một miếng giấy dơ bẩn...

2. Khi chẳng may có một chất kích thích nào đó, như nước sà bông, nước mắm, dầu xe hơi, mỡ...bắn vào mắt, nên lập tức tạt nước lạnh vào mắt. Tổn thương cho mắt sẽ giảm thiểu rất nhiều nếu ta làm hành động rất giản dị, sẵn có nhưng quan trọng này.

3. Mang kính bảo vệ mắt khi cắt cỏ, mài dũa kim loại, đi xe gắn máy...để tránh vật nhỏ bay vào mắt. Công nhân làm công việc có rủi ro cho mắt, cần mang kính bảo vệ mắt do chủ nhân cung cấp.

4. Không dùng thuốc nhỏ mắt của người khác, vì mỗi người có mỗi bệnh khác nhau. Ngoài ra, có nhiều loại thuốc nhỏ mắt cấm dùng trong vài bệnh nhiễm của mắt.

Nhỏ thuốc vào mắt như sau: đứng trước một tấm gương, dùng đầu ngón tay kéo nhẹ mi mắt dưới xuống, bàn tay kia bóp thuốc vào góc con mắt, buông ngón tay giữ mi, chớp mắt vài lần, thuốc sẽ lan đều khắp mắt.

5. Nhiều người, đặc biệt là quý vị cao niên, hay bị khô mắt, gây ra cảm giác rất khó chịu, lâu ngày giác mạc có thể bị trầy. Nguyên do thông thường là tuyến nước mắt tiết ra ít nước mắt hoặc ống dẫn nước mắt bị tắc nghẽn.

Nên đi khám bác sĩ để tìm nguyên nhân rồi trị liệu. Trong khi chờ đợi, có thể nhỏ các dung dịch nước mắt nhân tạo để giảm thiểu khó chịu này.

6. Nên cẩn thận với các tia cực tím từ ánh nắng mặt trời. Tiếp xúc trực tiếp và lâu ngày, các tia này có thể gây tổn thương cho giác mạc, thủy tinh thể và cũng là nguy cơ đưa tới cao áp suất trong mắt.

Thực ra, không cần phải mang kính râm mỗi lần ra ngoài nắng. Nhưng nếu làm việc hoặc đi dưới ánh nắng trong thời gian khá lâu thì nên mang kính râm để chặn các tia tử ngoại và khỏi chói mắt. Lựa kính có độ lọc cao đối với các tia tử ngoại.

7. Nên đi bác sĩ khám mắt theo định kỳ. Nếu không có bệnh mắt, nên đi khám mỗi 5 năm, cho tới khi 50 tuổi. Sau tuổi này, nên khám thường xuyên hơn để tìm ra dấu hiệu của cao áp nhãn và các bệnh khác. Nếu có rối loạn về khúc xạ ánh sáng, nên đi khám mỗi 2 năm hoặc thường xuyên hơn, tùy theo chỉ định của bác sĩ.

Bác sĩ chỉnh mắt (optometrist) có thể khám mắt, đo thị lực, chỉ định độ nặng nhẹ của kính và, tùy theo luật lệ từng nơi, có thể điều trị máy bệnh nhẹ của mắt.

Bác sĩ chuyên ngành nhãn khoa (ophthalmologist) đều khám, chữa tất cả các bệnh của mắt, cho toa kính mắt và giải phẫu mắt..

8. Ánh sáng khi làm việc, đọc chữ cần vừa phải, thích hợp không sáng quá hoặc tối quá để khỏi gây trở ngại cho sự nhìn. Các nhà chuyên môn về mắt đều đồng ý là cường độ ánh sáng hoặc ngồi gần màn hình tivi không gây tổn thương cho mắt.

9. Nên cẩn thận với mỹ phẩm làm đẹp mắt, vì nhiều người có thể dị ứng với các sản phẩm này. Mua một ít dùng thử, nếu an toàn thì tiếp tục.

Tránh để mỹ phẩm rớt vào mắt gây kích thích. Bôi mỹ phẩm tô đậm lông mi (mascara) vào 2/3 phần ngoài của lông, tránh mỹ phẩm rơi vào mắt. Kẻ bút chì xa mi mắt một chút, tránh đầu nhọn đụng vào giác mạc.

10. Cần thận khi xịt keo tóc, đừng để hóa chất bắn vào mắt.

11. Nhiều bác sĩ nhãn khoa đề nghị gắn lông mày giả loại lấy ra mỗi ngày được, để các tuyến nhờn mi mắt tiếp tục hoạt động bình thường. Khi uốn cong lông mi, tránh kéo mi mắt quá căng.

12. Nhiều người than phiền mỏi mắt sau mấy giờ đọc sách, coi máy vi tính hoặc làm công việc tỉ mỉ cần sự tập trung của mắt. Họ e ngại là mắt suy nhược, bị bệnh mắt hoặc cần mang kính.

Thực ra đây chỉ vì mắt phải làm việc quá khả năng chịu đựng, nên các bắp thịt mệt mỏi. Lâu lâu nên ngưng công việc, nhắm mắt vài phút, hoặc ngó lên trần nhà để nhãn cầu, cơ mắt thư giãn.

Ngoài ra cũng nên lưu ý là nếu sức khỏe tổng quát không tốt, thiếu dinh dưỡng, mất ngủ, căng thẳng tâm thần... cũng làm mắt mau mệt mỏi. Kính mắt chỉ để điều chỉnh khiếm khuyết về khúc xạ ánh sáng của nhãn cầu chứ không làm mắt mạnh hơn hay yếu đi.

13. Mắt đỏ cũng là mối ưu tư của nhiều người. Bình thường, trên giác mạc có một số mạch máu nhỏ xíu phủ lên. Khi nhiễm vi khuẩn, dưới tác hại của khói thuốc, hóa chất trong môi trường, uống nhiều rượu, làm việc bằng mắt quá lâu hoặc khi “nộ khí sung thiên”, tức giận... đều làm cho máu tụ lại nhiều, mắt sẽ đỏ lên...

Khi đỏ mắt do nhiễm bệnh hoặc gây ra do hóa chất cần đi bác sĩ để điều trị. Còn các trường hợp khác, chỉ cần dùng nước lạnh tạt vô mắt hoặc đắp khăn nước lạnh dăm phút lên mắt là có thể làm giảm đỏ mắt.

14. Duy trì chế độ ăn uống hợp lý, đa dạng, cân bằng có đầy đủ các chất dinh dưỡng, đặc biệt các sinh tố A, C, E., các khoáng chất kẽm, selenium...

Và đặc biệt là giữ tâm thân an lạc, giảm thiểu lo âu, buồn bực, ham muốn, giận hờn, ghen tức, đố kỵ...

*“Trời sinh con mắt là gương*

*Người ghét ít ngó, người thương ngó hoài - ca dao.*

Vì “Đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn”, nhìn vào thấy hết...

**Bác sĩ Nguyễn Ý Đức**

Texas-Hoa Kỳ

## VỀ MỤC LỤC

### TỪ HÀNG GIẢ ĐẾN NGƯỜI GIẢ

**LỜI TẠM BIỆT:**



**Quán trọ đời chân trần nay đã mồi,  
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,  
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.  
Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:  
"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...  
"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.  
Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.  
Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giảng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,  
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

### **TỪ HÀNG GIẢ ĐẾN NGƯỜI GIẢ**

Mấy hôm nay rảnh rỗi, gã đọc lại chồng báo xuân Mậu dần 1998 và gã tóm được một mẩu tin làm đề tài tán hươu tán vượn, không biết nên buồn hay vui. Và nếu có cười thì nụ cười cũng méo mó, rất có thể sẽ rơi cả nước mắt.

Mẩu tin ấy ở trong báo Công an, mang tựa đề là “chồng thật- chồng giả”, đại khái như thế này :

Với mong muốn được vi vút ở ngoại quốc, nên khi được người quen gợi ý, cô BT, ngụ tại phường 12 quận 6, đồng ý liền tù tì.

Để hợp thức hóa việc xuất ngoại, BT ưng thuận làm thủ tục kết hôn giả với một với công dân Pháp, tên là Simon, 35 tuổi, hơn BT vừa đúng một con giáp.

Theo hợp đồng, hai người là vợ chồng nhưng không sống chung. Khi đã định cư ở nước ngoài, thì ly dị và BT phải trả công cho ông chồng hờ 3.000 mỹ kim.

Ngày 06-5-1997, BT và Simon được Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy chứng nhận kết hôn. Từ đây, cô gái những tưởng mọi chuyện đã xuôi chèo mát mái, bắt đầu thuê dật mọng...việt kiều.

Nào ngờ chàng rề vi phạm hợp đồng, đòi làm chồng thật, chứ nhật định không chịu đóng vai làm chồng hờ nữa. Đường cùng, BT phải đâm đơn cho ba tòa quan lớn xin ly hôn. Vì thà “vỡ mộng” còn hơn là ...tàn một kiếp hoa.

Từ sự việc trên đây, đêm nằm vắt chân lên trán, gã nghiêm rằng :

- Sự giả là một cơn bệnh trầm trọng của xã hội hiện nay, là một hiện tượng được liên tục phát triển qua một lãnh vực, từ hàng hóa đến con người.

Vậy giả là gì ?

Dĩ nhiên, giả có nhiều nghĩa, nhưng trong phạm vi bài này, gã chỉ xin được tự hạn chế :

- Giả là nhái cho giống để gạt người ta.

Thí dụ như giả điếu, giả cầm, giả bộ...Riêng dân có tinh thần ăn uống cao, ghiền món “cờ tây” mà nếu không sẵn, thì bèn pheu ra món “giả cày” để xài cho đỡ nhớ. Vật liệu được làm bằng thịt heo, tẩm liệm với riềng mẻ và mắm tôm, xào lên thơm phưng phức, làm điếu cả mũi hàng xóm, xoi vào cũng êm trời gió bụi, chẳng khác chi thịt cày thứ thiệt.

Bây giờ xin trở lại với phạm trù hàng giả.

Hàng giả hơi khác với hàng dỏm một tí, bởi vì hàng dỏm là hàng có phẩm chất kém. Còn hàng giả, ngoài phẩm chất tồi, còn mắc thêm cái tội “cóp pi” mẫu mã y chang thứ hàng thật, rồi tung ra thị trường, nhằm dối gạt người mua, gây thiệt hại đôi ba bề.

Hàng giả lúc này thật ê hề, tràn lan từ cái tăm đến hộp xà phòng, từ chiếc đồng hồ đeo tay đến những máy móc đắt tiền.

Chẳng thế mà có thời người ta để mĩa mai :

- Hồng không ư ?

- Hồng dấm đâu, có mà bên hông Chợ lớn ấy.

Nghệ thuật làm hàng giả ngày càng tinh vi, khiến cho người tiêu dùng khó mà nhận ra, chỉ khi mua về đem xài thì mới vỡ nhẽ ra đó là hàng giả.

Dịp tết, gã bóp bụng mua một chai rượu tây cho đòi lên hương. Từ vỏ chai đến nhãn hiệu trình tòa đều là thứ xịn, nhưng khi khui ra để uống, thì hỡi ơi, chỉ toàn là một thứ nước màu vàng, sặc mùi cồn mà thôi.

Bởi đó, trong những năm gần đây, người ta chịu khó tổ chức nhiều cuộc triểm lãm hàng giả, để người mua kẻ sấm nhận diện. Hay trong những mục quảng cáo trên truyền hình, người ta luôn dặn dò :

- Xin nhìn kỹ mẫu mã để khỏi mua nhầm hàng giả.

Tới đây, gã xin kể lại hai mẫu chuyện nho nhỏ.

Mẫu chuyện thứ nhất về tiền giả ở bên Đức.

Hôm ấy, hai đội bóng tranh giải vô địch. Sân vận động chật cứng như nêm. Người hèn có, kẻ sang có và những bậc tai mắt lại càng nhiều.

Khi tan cuộc, mọi người hỏi hã ra về, thì thấy giữa đường đi, rải rác nhiều tờ giấy bạc 500 đồng, của một hay nhiều khán giả vô ý nào đó đánh rơi.

Ai cũng lăm la lăm lét. Thế rồi kẻ trước người sau, tất cả đều lần lượt cúi xuống...sửa giày. Có kẻ sửa tới năm bảy lần. Kẻ sang cũng như người hèn, thượng lưu cũng như bình dân. Không ai trao đổi với ai một tiếng, nhưng ai cũng thấy vui như mở trong bụng :

- Đi xem đá bóng hôm nay đúng là được thần tài phò trợ.

Về đến nhà, xoa tay cho sạch, thò vào túi, rút xấp bạc ra, sung sướng và hí hửng.



Thế nhưng dưới ánh đèn sáng, nhìn kỹ lại, thì ôi thôi, khóc vì hổ ngươi. Vừa tức lại vừa nhục. Tức cho ai mà cũng nhục cho ai. Các ngài đã bị sập bẫy trong một cuộc chơi trốn nghiệm của một tổ chức nào đó. Bởi vì giấy bạc toàn là thứ giả mà thôi.

Xem thế, thì phàm đã là người, ai cũng có một chút máu tham trong mình.

Mẫu chuyện thứ hai về vàng giả ở Việt Nam.

Trưa Sài Gòn, trời nắng như đổ lửa. Đường phố ngái ngủ. Xe cộ thưa thớt. Một cô nàng ăn mặc thật đúng mốt. Cổ thì giầy chuyền. Tay thì vòng vàng óng ánh. Còn thân hình yếu điệu thì đang cưỡi trên một chiếc xe gắn máy, dường như cô nàng vừa mới đi dự tiệc và đang trên đường về nhà.

Bỗng một chiếc xe gắn máy khác trờ tới và ép sát cô nàng. Người ngồi sau lạnh tay lẹ con mắt chớp vội sợi giầy chuyền nơi chiếc cổ nỡ nường, khiến cho chiếc xe lao đảo và cô nàng xuýt bị đo đường.

Thế nhưng, chỉ một lúc sau hai tên kẻ cướp vòng xe lại, ném sợi giầy chuyền vào mặt cô nàng và chửi :

- Tiên sư em nhé, đẹp như tiên mà xài toàn đồ giả, thối không chịu nổi.

Tuy nhiên, chúng ta cần phải lưu ý điều này :

- Hàng giả đang lũng đoạt thị trường, nhưng không nguy hiểm cho bằng người giả.

Thực vậy, nhìn vào con người, chúng ta thấy từ vóc dáng và hành động bên ngoài đến tình cảm và ý nghĩ bên trong, người ta đều có thể giả được tuốt luốt.

Nếu các cụ ta ngày xưa thường bảo :

- Cái răng cái tóc là góc con người.

Thì ngày nay, với kỹ thuật giải phẫu thẩm mỹ và trang điểm tuyệt vời, người ta có thể cải lão hoàn đồng, từ một bà già trầu móm mém gần đất xa trời trở nên một cô thiếu nữ liễu yếu đào tơ trong thoáng chốc bằng cách trang bị cho bà cụ những thứ đồ giả : nào là mái tóc giả, nào là hàng mi giả, nào là hàm răng giả, nào là bộ ngực giả, nào là cặp mông giả...

Người ta cũng có thể tạo nên những nụn ruồi giả, những má lún đồng tiền giả, những chiếc cằm xẻ giả. Thậm chí có những anh chàng đực rựa “chăm phần chăm” được cải trang thành những cô gái y như thật với những ý đồ đen tối và hắc ám, khiến cho những đấng mày râu háo sắc và ngây thơ cụ cũng phải bé cái lằm.

Thế nhưng cái “hình dong bên ngoài” không quan trọng cho bằng những cái làm nên phẩm chất bên trong của con người. Và những thứ này lại cũng toàn là đồ giả.

Chẳng hạn để khoe khoang với bè bạn, để dễ dàng trong công ăn việc làm, cũng như để lách vào chức vụ nọ chức vụ kia, người ta có thể bỏ tiền ra mua một cái bằng...phó tiến sĩ giả, để hù dọa bà con lối xóm.

Người ta cũng có thể mượn danh làm công an giả, cán bộ giả, thậm chí cả linh mục giả để dối gạt thiên hạ, ẵm về cho mình những món tiền lớn và những lợi nhuận kékch xù.

Thế nhưng bẽ bàng và cay đắng hơn cả, đó là người ta đã mượn tạm danh nghĩa, lợi dụng những chức vụ giả ấy để ăn cướp cơm chim, phỗng tay trên chén cơm manh áo của các em nhỏ trong viện mồ côi, của các cụ già trong nhà dưỡng lão...bằng cách lừa đảo các tổ chức từ thiện cũng như các nhà hảo tâm.

Mánh mung của bọn này thì thiên biến vạn hóa, đến quỷ thần cũng không lường nổi mà chúng ta thấy nhan nhản trên báo chí.

Từ phẩm chất giả, quạ mượn lông công, cáo mượn oai hùm, chúng ta bàn tới những hành động giả. Và một trong những hành động giả mà gã xin đề cập đến, đó là hôn nhân giả.

Thực chất của cuộc hôn nhân giả chính là tình yêu giả. Người ta giả bộ yêu nhau để toan tính những công việc khác chẳng hạn như để xuất ngoại, để làm ông nọ bà kia.

Họ nhìn vào người ấy không phải để thấy người ấy dễ thương và dễ mến, nhưng để thấy túi tiền người ấy đang có, cái ghế người ấy đang ngồi, tòa nhà người ấy đang ở, chiếc xe người ấy đang đi... Tóm lại, họ không yêu gì người ấy, mà yêu cái tài sản, cái chức vụ của người ấy mà thôi.

Nổi cộm trong hàng loạt hành động giả này, đó là cái thói giả hình, hay nói một cách cụ thể hơn, cái thói giả nhân giả nghĩa, hay đạo đức giả.

Họ là những kẻ khẩu phận tâm xà, miệng nam mô bụng bồ dao găm, đúng như tục ngữ đã diễn tả :

- Ngoài thì thơn thớt nói cười,  
Mà trong nham hiểm giết người không gươm.

Hay :

- Nam mô.  
Một bồ dao găm,  
Một trăm dao mác,  
Một vác dao bầu,  
Một xâu thịt chó.

Họ là những kẻ nghĩ thế này, nói thế kia, nói một đằng làm quàng một nẻo. Tư tưởng không đi đôi với lời nói, còn lời nói thì không đi đôi với việc làm. Tư tưởng, lời nói và việc làm của họ không còn trong suốt như pha lê. Không còn hợp nhất với nhau.

Họ nói thì nhiều mà làm chẳng được bao nhiêu. Thậm chí họ còn làm ngược lại với điều họ nói.

Trong Phúc Âm, Chúa Giêsu đã diễn tả một cách rất chính xác về hạng người này :

- Họ kinh kệ dài dòng nhưng lại nuốt hết tài sản của các bà góa. Họ rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện trộm cắp và vô độ. Họ giống như vỏ mả tô vôi, bên ngoài thì có vẻ đẹp đẽ, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế.

Để kết luận, tôi xin ghi lại nơi đây ý kiến của chị Nguyễn thị Oanh, tác giả bài "tính trung thực", đăng trên báo tuổi trẻ Chủ Nhật, như sau :

"Tôi thấy cán bộ công đoàn ngồi lại đánh giá công nhân trên những phát triển của họ ở các buổi học tập chính trị. Còn công nhân thì thổ lộ : Người ta không cần biết chúng tôi sản xuất như thế nào ? Đối xử với anh em ra sao ? Gìn giữ tài sản chung đến mức nào ? Mà chỉ coi trọng lời nói. Tôi thì rất ngưỡng mộ phải nói những điều không xuất phát từ đáy lòng. Đó là vào giữa thập kỷ 80.

"Còn ngày nay, trở lại sự trung thực thì ta thấy trong cuộc sống : mắt mũi môi giả, hàng giả, bằng lái giả, bằng cấp giả, hôn nhân giả ! Người ta giả vờ với nhau một cách tinh bơ. Đáng sợ hãi cho tương lai là chuyện gian dối ở chỗ mà lẽ ra sự trung thực là nguyên tắc hàng đầu. Đó là ở phòng thi : thầy làm ngơ để trò quay cóp.

"Con người lấy gì làm cơ sở để quan hệ với nhau khi cái trục chính của chiếc cầu đã gãy ? Cái túi nước silicon rò rỉ, đã biến những con người muốn làm đẹp thành xấu xí đến tai hại. Thực phẩm giả, bằng lái giả gây chết người. Còn bằng cấp giả ?

Xin trích thêm đoạn dưới đây từ báo phụ nữ ngày 27-9-1997.

"NM sinh viên khoa ngữ văn, một cô gái tài hoa, có lối sống khá bận rộn, mệt mỏi tâm sự :

- Ở gia đình, bố mẹ luôn dạy tôi cách sống tốt, chân thật, nhưng tôi biết rõ ràng đó chỉ là lời nói. Thực tế còn cả một khoảng cách.

“Cái khoảng cách ấy đã được NM nhận rõ khi người ta phát hiện hai cái học vị phó tiến sĩ của bố và mẹ NM đều là của giả. NM bộc lộ :

- Tôi không quan tâm đến danh dự gia đình, nhưng bố mẹ, những thần tượng của tôi, đã hoàn toàn sụp đổ.

“Để trốn chạy thực tế, NM thường đóng kín cửa phòng, đắm mình trong âm thanh của Spice Girls, hoặc phóng xe hết tốc lực ngoài đường.

” Thế đấy, cái giả tưởng chừng như vô thường vô phạt đang giết chết một thế hệ về mặt tinh thần. Và ngày nay không cần thiết phải chứng minh tính chính trị của đạo đức nữa. Cái khó là tìm hiểu những nguyên nhân sâu xa và những cơ chế vận hành nào đã đưa tới tình trạng báo động này.

“Ta đánh giá cao những báo cáo tô hồng, những trường có tỉ lệ “lên lớp”, “thi đậu” cao, những người nói đúng bài bản nên cấp dưới tập phản xạ nói dối, phản xạ này ăn sâu trong tâm tư họ đến nỗi có người không còn biết nhận ra và phân biệt thật và giả, đúng và sai.

“Phải tập lại từ đầu, không phải bằng hô hào mà bằng hành động. Khó có thể kêu gọi tuổi trẻ bằng những khẩu hiệu chung chung, nhưng họ sẽ hưởng ứng ngay với cách làm mới.”

“Khen thưởng những ai lật tẩy sự dối trá. Phạt nặng sự dối trá trong sản xuất. Chinh đốn triệt để ngành giáo dục vì bao giờ còn gian lận trong ngành này thì không thể gọi nó là giáo dục. Văn học nghệ thuật phải đem sự dối trá ra làm trò cười cho đến nơi đến chốn.

Và rồi cuối cùng :

- Sự thật sẽ giải thoát chúng ta.

## Chuyện Phiếm của Gã Siêu

### VỀ MỤC LỤC

## Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA**